

JAMES OLIVER CURWOOD

LÊ THÀNH NHÂN DỊCH



THỢ SĂN VÀNG

James Oliver Curwood

Thợ Săn Vàng

Dịch giả: Lê Thành Nhân

Nguồn: nhanduset.blog

Ebook: Thành viên TVE-4U™

The Gold Hunter

By J.O.Curwood 1909

GIỚI THIỆU



James Oliver Curwood (12/6/1878 - 13/8/1927) là một tiểu thuyết gia và nhà bảo vệ môi trường người Mỹ.

Chào đời ở Owosso, Michigan, ông rời trường trung học khi chưa tốt nghiệp, nhưng vẫn vượt qua những bài thi tuyển của Đại học Michigan, sau đó theo học chuyên ngành báo chí. Năm 1900, Curwood bán truyện ngắn đầu tay khi làm việc cho tờ Detroit News-Tribune. Năm 1909, ông du hành tới miền bắc Canada, chuyến đi này đã gợi hứng cho những câu chuyện phiêu lưu mạo hiểm trong miền hoang dã Viễn Bắc của ông. Với thành công của những quyển tiểu thuyết này, ông tiếp tục trở lại vùng Alaska và Yukon mỗi năm vài tháng, và viết hơn ba mươi cuốn tiểu thuyết cùng chủ đề đó. Nhiều tác phẩm của ông đã được chuyển thể thành phim do ngôi sao điện ảnh Nell Shipman thủ diễn với vai trò của một phụ nữ can

đam, ưa thích mạo hiểm. Rất nhiều phim đã được dựng trong thời kỳ Curwood đang sống, cũng như sau khi ông qua đời, suốt cho tới thập niên 1950. Năm 1988, đạo diễn Pháp Jean Jacques Annaud đã dựng cuốn tiểu thuyết thứ mười sáu của ông - “The Grizzly King” (Vua gấu xám) thành phim L’Ours. Thành công của Annaud đã khuấy động những quan tâm mới tới những cuốn tiểu thuyết của Curwood, và từ 1994-1995 đã có thêm năm bộ phim nữa ra đời trên cơ sở các kịch bản chuyển thể từ những câu chuyện của ông.

Cho tới năm 1922, các tác phẩm của Curwood giúp ông trở thành người giàu có và ông đã hoàn thành giấc mơ thời thơ ấu của mình với việc xây dựng Lâu đài Curwood ở Owosso. Là một người hăng say cổ động cho việc bảo vệ môi trường, Curwood được đề cử vào Ủy ban Bảo vệ môi trường Michigan năm 1926. Năm sau, trong một chuyến đi câu ở Florida, ông bị một con nhện độc cắn vào đùi và bị dị ứng ngay lập tức. Những sa sút sức khoẻ liên quan tới vết cắn đó kéo dài suốt mấy tháng sau và dẫn tới cái chết vì hoại huyết của ông vào tháng 8/1927.

Ông được chôn cất tại Nghĩa trang Oak Hill ở Owosso. Toà lâu đài của ông hiện trở thành viện bảo tàng Curwood. Hàng năm, vào dịp nghỉ cuối tuần đầu tiên của tháng Sáu, thành phố Owosso tổ chức Lễ hội Curwood để chúc tụng truyền thống của mình. Ông còn được vinh danh với việc được lấy tên để đặt cho một ngọn núi ở L’Anne Twonship, Michigan, Núi Curwood, và Công viên L’ Anne Township được đổi tên thành Công viên Curwood.

• Các tác phẩm chính:

- Những tay thợ săn sói (The Wolf Hunters - 1908).
- Thợ săn vàng (The Gold Hunters - 1909).
- Đoá hoa miền Bắc (The Flower of the North - 1912).
- Kazan (1914).
- Người đàn bà bị săn đuổi (The Hunted Woman - 1916).
- Vua gấu xám (The Grizzly King - 1916).
- Baree - con trai của Kazan (Baree, Son of Kazan – 1917).
- Thung lũng của những kẻ im lặng (The Valley of Silent Men –1920).
- Cái bẫy thú bằng vàng (The Golden Snare –1921).

• Tác Phẩm: Trong tiểu thuyết “Thợ Săn Vàng”, Curwood kể về những cuộc mạo hiểm ly kỳ hấp dẫn của Roderick Drew, một chàng trai da trắng và hai thổ dân da đỏ - Mukoki, một chiến binh già và Wabigoon, bạn học của Roderick. Họ lên đường đi giải cứu Minnetaki, em gái của Wabigoon, bị bọn cướp Woonga bắt cóc. Sau khi đã giải cứu được cô gái da đỏ, họ lại tiếp tục cuộc hành trình bằng thuyền độc mộc đi ngược dòng lên những ngọn núi thâm u miền Viễn Bắc để truy lùng một mỏ vàng thất lạc, từ một tấm bản đồ cổ được vẽ cách đó nửa thế kỷ. Câu chuyện được thuật lại vô cùng sinh động và hấp dẫn, và mang lại cho bạn đọc nhiều kiến thức về đời sống và con người ở vùng cực Bắc Canada vào khoảng đầu thế kỷ 20.

Chúng tôi hy vọng các bạn sẽ cảm thấy thích thú với bản dịch này. Và cũng hy vọng sẽ có cơ hội tiếp tục giới thiệu thêm những bản dịch các tác phẩm hay nhất của nhà văn James Oliver Curwood cùng các bạn.

CHƯƠNG I

Đuổi Theo Chuyến Xe Thụ Vịnh Hudson

Sự im lặng sâu thẳm của ban trưa bao trùm lên cánh rừng Canada mênh mông quanh vắng. Những con nai sừng tấm và tuần lộc đã ăn no từ sớm mai đang lặng lẽ nghỉ ngơi trong hơi ẩm của mặt trời tháng Ba. Con mèo rừng nằm cuộn mình trong cái hang giữa những tảng đá lớn của nó, chờ đợi ánh mặt trời chìm xuống phương tây để khởi sự săn mồi. Con cáo đang ngủ giấc trưa và những chú chim sâu hay chọn rợn lười nhất rìa lông dưới ánh nắng ấm áp đang làm tan chảy lớp tuyết cuối đông.

Đó chính là lúc một người thợ săn già nào đó tháo chiếc ba lô khỏi người, lặng lẽ thu nhặt củi để nhóm lửa, ăn bữa trưa và khoan khoái rít chiếc tẩu thuốc, tai và mắt đầy cảnh giác, chính lúc đó, nếu bạn chỉ nói lớn hơn tiếng thì thào một chút thôi, ông ta sẽ bảo bạn: “Suyt! Hãy im lặng! Anh không biết chúng ta đã đến gần con mồi thế nào đâu. Mọi con vật đã ăn xong bữa sáng và nằm nghỉ. Con mồi sẽ bất động khoảng một hai giờ, và có lẽ những con nai hoặc tuần lộc ở phía trước chỉ cách một tầm đạn mà thôi. Giờ thì chúng ta không thể nghe thấy chúng!”

Một lúc sau, có một con vật bắt đầu thoát ra khỏi trạng thái im lặng bất động. Đầu tiên, nó chỉ là một chấm đen trên phía trần ánh nắng của đỉnh đồi phủ tuyết. Rồi nó cử động, duỗi dài thân hình như một con chó, hai chân trước của nó duỗi ra và vai nó hạ thấp xuống – đó là một con sói.

Sói là loài thú ngửi rất ngon lành sau một bữa no. Một tay thợ săn giỏi có thể biết rằng con sói này đã ăn no vào đêm trước. Tuy nhiên, đã có cái gì đó đánh thức nó. Mơ hồ xuất hiện trước con vật nhạy cảm nhất trong số những cư dân của rừng một thứ mùi – mùi của con người. Nó đi xuống dốc núi với vẻ chậm chạp hồ hững của một con thú đã no nê, và với chỉ nửa phần sự khéo léo vốn có của nó; chạy chậm chậm trên lớp tuyết mềm của khe núi và dừng lại nơi mùi của con người đậm đặc đến nỗi nó ngóc mõm lên trời và gửi tới các bạn cùng đàn trong rừng một dấu hiệu cảnh báo rằng nó đã phát hiện ra sự có mặt của con người. Một con sói chỉ làm như thế vào ban ngày. Khi đêm xuống, nó và đồng bọn có thể khởi sự cuộc săn tìm, nhưng dưới ánh sáng ban ngày nó chỉ lên tiếng cảnh báo rồi nhanh chóng lẩn xa khỏi dấu vết.

Nhưng có một cái gì đó giữ nó lại. Có một điều bí ẩn trong không khí làm nó bối rối. Ngay phía trước có vết rỗng và êm của một chiếc xe trượt tuyết và dấu chân của nhiều con chó. Khoảng một giờ trước chuyến xe chở thụ từ Bru cục Wabinoosh đã chạy ngang con đường này trên chuyến hành trình dài đến thế giới văn minh. Nhưng không phải cuộc di chuyển vừa qua của người và chó khiến cho con sói đang cảnh giác cao độ, sắp sửa chuồn đi mà vẫn chần chừ. Đó là điều gì đó từ hướng đối diện, hướng Bắc, đang đến theo cơn gió. Đầu tiên là những tiếng ồn, rồi đến các mùi, rồi cả hai, và con sói chạy vụt lên sườn núi trần ánh nắng.

Từ phía tiếng ồn và mùi lạ xuất hiện có một cái hồ, và trên bờ phía kia của nó, cách đây khoảng một phần tư dặm, đột nhiên lao ra từ bìa rừng thông rậm rạp một đám người, xe trượt tuyết và chó. Trong khoảnh khắc, cái khối thú vật đó dường như bị vướng vào một sự hỗn loạn, một kiểu đánh nhau tàn bạo thường xảy ra giữa những con chó lai sói kéo xe ở miền Bắc. Rồi có tiếng ra lệnh sắc đành của con người, tiếng roi quật xé gió, tiếng oăng oăng đau đớn của những con chó Eskimo, và đội hình rối loạn được chỉnh đốn trở lại, trở thành một sợi chỉ màu vàng xám băng qua mặt hồ đóng băng trơn trượt. Người đàn ông chạy bên cạnh cỗ xe trượt. Ông ta cao, gầy, và dù ở khoảng cách khá xa người ta cũng có thể nhận ra đó là một thổ dân da đỏ. Khi chiếc xe trượt băng qua được một phần tư quãng đường trên mặt hồ, một chiếc xe trượt khác lao ra từ khu rừng rậm. Bên cạnh chiếc xe này cũng có một người đàn ông đang chạy với tốc độ liều mạng.

Lúc này người dẫn đầu nhảy lên trên xe trượt, tiếng hét thúc của anh ta cất cao, chiếc roi xoay tròn và quất lên lưng bảy chó. Người lái chiếc xe thứ hai vẫn tiếp tục chạy, vượt lên trước đội hình. Khi

họ chạy đến phía đối diện của chiếc hồ, nơi con sói đã phát tín hiệu cảnh báo cho bầy đàn, mười hai con chó của hai đội hầu như đã sóng đôi nhau.

Nhịp bước của con chó dẫn đầu của mỗi đội nhanh chóng giảm đi, và nửa phút sau hai chiếc xe trượt dừng lại. Những con chó quý xuống trong bộ dây cương, thở hổn hển, những chiếc hàm há ra, mặt tuyết đỏ lên dưới những bàn chân rướm máu của chúng. Hai người đàn ông cũng có vẻ căng thẳng kinh khủng. Người lớn tuổi hơn, như đã nói, là một thổ dân da đỏ, mang dòng máu thuần khiết của cõi hoang vu miền Bắc mênh mông. Bạn đồng hành của ông ta là một chàng trai trẻ chưa tới hai mươi tuổi, đáng người dong dỏng, nhưng tay chân anh ta toát ra sức mạnh và sự dẻo dai của một con thú, gương mặt khôi ngô của anh ta sạm đi do cuộc sống tự do ở chốn núi rừng, và trong những mạch máu của anh ta chảy mạnh dòng máu cùng dòng dõi với người bạn đồng hành.

Chúng ta đã gặp lại hai người bạn cũ Mukoki và Wabigoon. Mukoki, người chiến binh già trung thực và kẻ mở đường, và Wabigoon, chàng trai lai da đỏ mạo hiểm, con của người quản lý Bưu cục Wabinoosh. Cả hai đang trong cơn kích động cao độ. Trong giây lát, khi đang cố lấy lại hơi thở bình thường, họ nhìn đăm đăm vào mắt nhau.

— Tôi e rằng mình không thể bắt kịp họ, Muky - chàng trai trẻ thở hổn hển - Ông nghĩ sao?

Anh ngưng lời, vì Mukoki đã quỳ gối lên mặt tuyết, ở phía trước đội hình vài bước. Từ chỗ đó dấu xe của đoàn xe chở thư chạy thẳng trước mặt họ. Ông kiểm định dấu chân chó và vết xe trượt khoảng một phút, rồi ngẩng lên, và với một kiểu cười không thể bắt chước được mang ý nghĩa rằng ông đã nhận ra nhiều điều gì đó, ông bảo:

— Chắc chắn là chúng ta có thể đuổi kịp cậu ấy! Xem này, vết xe rất sâu. Cả hai phía. Chuyển xe khá nặng đối với bầy chó. Chắc chắn là chúng ta sẽ đuổi kịp!

— Nhưng chó của chúng ta... - Wabigoon bắn khoả, gương mặt anh vẫn đầy vẻ hoài nghi - Chúng đã kiệt sức rồi, và con dẫn đầu của tôi đã bị khập khiễng. Hãy xem chúng chảy máu kia.

Những con chó Eskimo, giống chó lai sói kéo xe lớn con ở miền Viễn Bắc thường được gọi như thế, thật sự nằm trong tình trạng đáng thương. Ánh mặt trời âm ập đã làm mềm đi những lớp tuyết cứng và khi mỗi bước chân của mấy con chó dẫm lên, tuyết rách toạc ra và dẫm vào chân chúng với những mảnh sắc nhọn như dao. Nét mặt của Mukoki trở nên nghiêm nghị hơn khi ông cẩn thận xem xét bầy chó.

— Tệ thật, rất tệ - Ông lẩm bẩm - Chúng ta ngốc quá, ngốc quá!

— Vì không mang theo giày bọc chân cho chúng sao? - Wabigoon nói - Tôi có khoảng chục chiếc giày bọc trên xe, chỉ đủ cho ba con thôi.

Anh nhanh nhẹn nhảy lên xe, vớ lấy những chiếc giày bọc chân cho chó, và quay lại chỗ người Da đỏ già, nói với niềm phấn khích, gần như hét lên:

— Chúng ta chỉ có một cơ may, Muky.

— Hãy chọn ra những con khoẻ nhất. Một trong chúng ta phải đi một mình.

Tiếng hô khẩu lệnh dứt khoát của hai nhà mạo hiểm và tiếng roi xé gió của Muki thôi thúc những con chó mệt nhọc và đầm máu đứng lên. Ba con lớn nhất và khoẻ nhất được mang lớp giày bọc vào chân và thẳng cương vào chiếc xe trượt của Wabigoon, cộng thêm sáu con chó có vẻ còn sức dẻo dai. Giây lát sau, đoàn chó nhanh chóng lên đường theo dấu xe của đoàn xe thư Vịnh Hudson, bên cạnh là Wabigoon.

Cuộc theo đuổi chuyển xe thư ly kỳ đã diễn ra như thế từ rạng sáng. Những khoảnh khắc nghỉ giải lao không bao giờ kéo dài hơn hai phút. Băng qua những núi và hồ, băng qua những cánh rừng rậm và những đồng cỏ khô cằn, đoàn người và chó chạy miệt mài không ăn uống, thỉnh thoảng vốc vùi một nắm tuyết vào miệng - đôi mắt họ luôn dõi theo dấu của chuyển xe thư. Dường như ngay cả những con chó kéo xe hung tợn nhất cũng hiểu rằng cuộc truy đuổi này đã trở thành vấn đề sống chết, và chúng cần phải chạy theo con đường trước mặt, không ngừng nghỉ và không chệch hướng cho tới khi đến điểm dừng chân mà chủ nhân của chúng đã ấn định. Mùi người càng lúc càng nồng hơn trong những chiếc mũi giống hệt mũi sói của chúng. Ở đâu đó trên con đường này là những con người và những con chó khác, và chúng phải bắt kịp họ.

Ngay cả lúc này, khi chúng chạy một cách loạn choạng với những bàn chân ứa máu, dòng máu chiến đấu, sự kích động của cuộc truy đuổi vẫn nóng bỏng bên trong chúng. Nửa sói, nửa chó, những bộ

nanh trắng của chúng nhe ra khi mùi hơi người nồng hơn tỏa đến. Tim chúng ngập tràn một cảm giác tuyệt vọng đã man giống như của chàng trai trẻ đang thôi thúc chúng. Bản năng mạnh mẽ của cuộc sống hoang vu vạch đường cho chúng. Chúng không cần một sự dẫn dắt nào khác. Chúng mang trên vai trách nhiệm cho đến giây phút cuối. Lưỡi chúng thè ra khỏi hàm, trái tim chúng ngày càng mỗi mệ, mắt chúng hằn lên tia máu như những quả bóng đỏ rực. Thình thoảng, khi đã chạy cho đến lúc kiệt sức, Wabigoon quăng người lên chiếc xe trượt để lấy lại hơi thở và cho tứ chi được nghỉ ngơi. Và bây chớ kéo mạnh hơn, ít khi nào chúng giảm đi tốc độ dưới trọng lượng đã tăng lên. Có lần một con nai sừng tấm to lớn vọt ra từ khu rừng cách chừng khoảng trăm bước, nhưng bây chớ không chú ý tới nó; xa hơn một ít là một con mèo rừng, vừa nhồm lên sau cuộc tắm nắng trên tảng đá, lăn tròn hết như một trái banh lớn màu xám ngang qua con đường. Bây chớ sừng lại trong giây lát khi đối diện với kẻ tử thù, rồi tiếp tục cuộc hành trình.

Những nhịp chân ngày càng chậm lại. Con chó cuối hàng chỉ còn là một vật trở ngại, Wabigoon đưa một nhát dao cắt tiện dây cương, và con vật kiệt sức lăn ra khỏi con đường. Hai con chó khác trong bầy cũng đã mệ nhoài, và một con khác đang khập khiễng. Con đường sau lưng đầm dẫu máu. Mỗi phút qua đi, vẻ tuyệt vọng càng tăng trên gương mặt của chàng trai. Đôi mắt của anh, giống như mắt của bây chớ trung kiên, đỏ ngầu vì chạng đường gian khổ, đôi môi anh há hốc ra. Đôi chân anh, vốn dẻo dai như chân của một con nai, giờ trở nên yếu ớt. Càng lúc anh càng bám nhiều hơn vào chiếc xe trượt, thở hào hển. Những giây phút giải lao ngày càng ngắn hơn. Chạng cuối của cuộc truy đuổi hầu như đã đến. Họ không tài nào bắt kịp chuyển xe thư Vịnh Hudson!

Với một tiếng hét động viên cuối cùng Wabi nhảy ra khỏi chiếc xe và lao ra trước bây chớ, thôi thúc chúng có một nỗ lực cuối cùng. Phía trước họ là con đường băng qua cánh rừng, và ngoài kia, dặm này sang dặm khác, mặt hồ Nipigon trắng xóa trải dài. Xa xa, trong ánh sáng chói chang của mặt trời và tuyết, có một vật gì đó đang chuyển động. Một vật gì đó giống như một vệt đen mỏng manh trong đôi mắt mờ mịt của Wabi. Nhưng anh biết đó chính là chuyển xe thư trên đường tới thế giới văn minh. Anh cố hét lên, nhưng giọng hét thoát ra khỏi đôi môi khô cháy không thể nào nghe thấy ở khoảng cách ngoài một trăm bước chân. Tứ chi anh rã rời; hai bàn chân nặng trĩu như chì, và anh té quỵ xuống mặt tuyết. Bây chớ trung thành vây quanh anh, liếm tay và mặt anh, hơi thở nóng hổi của chúng khi thoát khỏi những đôi hàm mở rộng trông như những luồng hơi nước. Trong giây phút, dường như đối với chàng trai trẻ da đỏ ban ngày đã đột nhiên biến thành đêm tối. Đôi mắt anh nhắm lại, tiếng thở của bây chớ ngày càng xa xăm, như thể chúng đang rời xa anh. Anh thấy mình đang chìm xuống, chìm một cách chậm rãi xuống vùng tối đen mờ mịt.

Anh chiến đấu một cách tuyệt vọng để tự đưa mình trở về cuộc sống. Vẫn còn một cơ may. Chỉ một! Anh lại nghe thấy tiếng gầm gừ của bây chớ. Anh cảm nhận lưỡi của chúng lướt trên mặt và tay mình, và anh co người lại, giơ tay ra mò mẫm như một người mù. Cách đó hơn một mét là chiếc xe trượt, và ở đằng xa, vượt khỏi tầm mắt anh lúc này, là đoàn xe thư Vịnh Hudson!

Từng bước một, anh lê người ra khỏi vòng vây của bây chớ. Anh lê tới chiếc xe trượt, bàn tay anh run rẩy chạm vào nòng thép lạnh của khẩu súng. Chỉ còn một cơ may! Một cơ may! Những ngôn từ... những ý tưởng ngập tràn trong đầu óc anh. Anh đưa khẩu súng lên vai, hướng nòng súng lên trời để không gây nguy hiểm cho lũ chó. Và rồi, một, hai... Anh bắn năm phát lên không trung. Khi bắn xong phát thứ năm, anh kéo túi đạn mới ra khỏi thắt lưng, rồi tiếp tục bắn, bắn cho tới lúc vệt chì đen ở phía xa xoi trong chốn hoang dã của băng và tuyết dừng lại, và quay trở lại. Những tiếng súng vẫn tiếp tục vang lên, cho tới lúc nòng súng trở nên nóng đỏ, và túi đạn của anh đã rỗng không.

Dần dà, bóng đen tan biến trước mắt anh. Anh nghe thấy một tiếng kêu lớn, và lao đảo bước tới, giơ tay ra phía trước, gọi lên một cái tên khi những con chó kéo xe thư dừng lại cách xe của anh vài chục mét.

Một giọng hét pha lẫn giữa niềm vui và sự kinh ngạc cất lên từ một chàng trai trẻ lứa tuổi của Wabi. Anh ta lao ra từ phía chiếc xe trượt thứ hai, chạy đến chàng trai da đỏ, ôm lấy anh trong vòng tay vừa lúc anh ngã xuống mặt tuyết lần thứ hai.

— Wabi... Chuyện gì xảy ra vậy? — Anh ta hét lên — Cậu có bị thương không? Cậu có...

Trong khoảnh khắc Wabi cố gắng thoát khỏi sự mệt mỏi. Anh thì thào:

— Rod... Rod... Minnetaki...

Đôi môi anh cứng lại, và anh nặng nề rơi xuống vòng tay của người đồng đội.

— Cái gì, Wabi? Nhanh nào! Nói đi!

Chàng trai kia nói. Gương mặt anh ta trắng nhợt đi một cách lạ lùng, giọng của anh ta run rẩy.

— Chuyện gì xảy ra với Minnetaki?

Một lần nữa chàng trai da đỏ cố quay về với cuộc sống. Giọng nói của anh như từ xa vọng lại:

— Minnetaki đã bị bọn Woonga bắt!

Rồi dường như hơi thở của anh dừng lại. Anh nằm như một người đã chết.

CHƯƠNG II

Minnetaki Trong Tay Bọn Cướp

Trong khoảnh khắc, Roderick tin rằng cuộc sống đã thật sự rời khỏi thân thể người bạn trẻ của mình. Wabi nằm bất động, và vẻ xanh xao trên gương mặt anh khiến đến nỗi chàng trai da trắng nhận ra mình đang cất tiếng gọi bạn bằng một giọng nức nở. Người đánh xe thư quỳ xuống bên cạnh hai chàng thợ săn trẻ tuổi. Ông luồn tay vào dưới lớp vải sơ mi dày của Wabi, để yên giây lát và nói:

— Cậu ấy còn sống!

Ông nhanh chóng rút ra từ một trong những cái túi một chai kim loại nhỏ đựng rượu, mở nút chai, đặt miệng chai lên môi chàng trai da đỏ, rót một ít vào miệng anh ta. Chất rượu có hiệu quả ngay lập tức. Wabigoon mở mắt ra, nhìn vào gương mặt thô ráp của người bu r tá, rồi nhắm lại. Gương mặt của người bu r tá giãn ra khi ông chỉ tay về phía bầy chó đến từ Bư c cục Wabinosh.

Những con thú kiệt sức đang nằm rải rác trên mặt tuyết, đầu thu vào giữa hai chân trước. Ngay cả sự hiện diện của một đội tinh dịch cũng không đánh thức chúng khỏi trạng thái hôn mê. Người ta có thể nghĩ rằng chúng đã chết nếu không có tiếng thở mệt nhọc và những chiếc lưỡi thè ra đang run rẩy nhẹ.

— Cậu ấy không bị thương! – Người đánh xe giải thích – Hãy nhìn bầy chó xem! Cậu ấy đã chạy, chạy mãi cho đến khi ngã quỵ trên đường.

Sự bảo đảm chỉ mang đến cho Rod chút ít niềm an ủi. Anh có thể cảm thấy sự rung động của cuộc sống đang quay trở về trong thân thể của Wabi, nhưng cảnh tượng những con chó đầm máu và kiệt sức cùng ký ức về những lời nói cuối cùng của Wabi làm lòng anh tràn ngập một nỗi sợ hãi mới mẻ và kinh khủng. Điều gì đã xảy đến với Minnetaki? Vì sao con trai của người quản lý lại vượt cả quãng đường xa như vậy để tìm anh? Vì sao anh ta đuổi theo đoàn xe thư cho tới khi bầy chó gần sắp chết, còn anh ta thì bất tỉnh trên đường? Minnetaki đã chết hay chưa? Bọn Woonga có giết chết người em gái nhỏ xinh đẹp của Wabi chưa?

Anh lặp đi lặp lại lời van nài người bạn hãy cất tiếng, cho tới khi người bu r tá đẩy anh ra phía sau và bế Wabi tới chiếc xe trượt đưa thư.

— Hãy mau tới chỗ cụm vân sam đằng kia và nhóm lửa lên – Ông ra lệnh – Chúng ta phải làm cái gì đó nóng cho cậu ấy ăn, sau đó chà xát thân thể rồi ủ cậu ấy trong lớp da ấm. Tình trạng này tệ lắm, rất tệ!

Rod không chờ thêm lời nào nữa. Anh chạy tới cụm cây vân sam mà người bu r tá đã chỉ. Anh tìm thấy một số cây bạch dương, tước một số vỏ cây đủ để nhóm một đống lửa trên mặt tuyết vừa khi bầy chó vừa thoát khỏi tình trạng hôn mê. Trong lúc đó, người bu r tá nói lòng quần áo của Wabi và cuộn một tấm da gấu dày quanh thân hình anh. Rod bỏ thêm một số nhánh cây vào đống lửa cho tới khi nó tỏa ra một vầng sáng rộng ấm áp. Trong vòng vài phút, một nỗi tuyết đã tan chảy trên ngọn lửa. Người bu r tá mở một chiếc hộp sắt đựng xúp cô đặc.

Vẻ xanh nhợt chết chóc đã biến khỏi gương mặt Wabi. Rod quỳ gối kế bên anh, vui mừng nhận ra hơi thở đang ngày càng đều đặn thoát ra từ đôi môi Wabi. Nhưng ngay cả khi đang vui mừng, một nỗi sợ khác cũng đè nặng trĩu lòng anh. Đã có chuyện gì xảy ra với Minnetaki? Anh nhận ra mình đang lặp đi lặp lại câu hỏi đó trong lúc nhìn Wabi dần hồi tỉnh, và thật nhanh trong thoáng giây, tất cả những cảnh tượng của mấy tháng vừa qua loé lên trong tâm trí anh. Tâm trí anh quay về quá khứ, anh ở Detroit với người mẹ góa phụ của mình; anh nhớ lại ngày đầu tiên anh gặp Wabigoon, con trai của một người Anh quản lý bu r cục và một công chúa da đỏ xinh đẹp, người đã đi rất xa xuống thế giới văn minh để học hành; nhớ về tình bạn sau đó, những tuần và những tháng họ học cùng nhau ở trường trung học, và rồi những ngày đêm vui vẻ mà cả hai cùng hoạch định về một chuyến phiêu lưu kỳ thú từ nhà của Wabi trên miền Viễn Bắc vào một mùa đông nào đó.

Và đã có những cuộc phiêu lưu như thế. Với tư cách những người thợ săn sói, anh, Wabi và Mukoki đã đương đầu với những hiểm nguy của miền đất quanh hiu vắng giá! Khi tiếng thở của Wabi đều đặn hơn, anh nghĩ về chuyến chèo thuyền tuyệt diệu từ chặng cuối của thế giới văn minh lên vùng hoang dã; về lần đầu tiên anh nhìn thấy những con nai sừng tấm, về con gấu đầu tiên anh hạ được, và cuộc gặp mặt với Minnetaki.

Đôi mắt anh nhòa đi và tim anh trở nên lạnh khi anh nghĩ tới điều có thể xảy ra với nàng. Hình ảnh một người con gái thoáng hiện lên giữa anh và gương mặt của Wabi, trên đó ánh sáng của sự sống đang dần trở lại. Đó là hình ảnh của người con gái trẻ lai da đỏ khi anh gặp cô lần đầu, khi nàng ra đón bọn anh bằng chiếc thuyền chèo từ Bưu cục Wabinosh. Ánh mặt trời lấp lánh trên mái tóc đen của nàng, đôi má nàng ửng hồng vì xúc động. Đôi mắt và hàm răng của nàng lóng lánh niềm vui chào đón người anh trai yêu mến và chàng trai trẻ người da trắng mà nàng đã từng nghe nhắc đến nhiều lần – chàng trai đến từ thế giới văn minh – Roderick Drew. Anh nhớ cảnh chiếc mũ của mình bị gió thổi bay xuống nước và nàng đã xuống vớt nó cho anh. Trong thoáng giây, tất cả những gì diễn ra sau đó hiện lên trước mắt anh như một bức tranh; những ngày anh và Minnetaki cùng dạo chơi trong rừng, cuộc chiến đấu cuồng nộ mà bằng tay không, anh đã cứu cô thoát khỏi những tên đạo tặc da đỏ ở miền Bắc, bọn Woonga; rồi nhớ tới những tuần lễ phiêu lưu thú vị mà ba người – anh, Wabigoon và Mukoki – đã trải qua trong miền đất hoang vu cách xa Bưu cục Vịnh Hudson, những ngày tháng đi đặt bẫy thú, cuộc chiến đấu liều lĩnh chống bọn Woonga, việc khám phá ra căn lều gỗ xưa hàng thế kỷ và những bộ xương khô, việc phát hiện ra tấm bản đồ bằng vỏ cây bạch dương giữa những ngón tay của một bộ xương, trên đó, đã lu mờ vì thời gian, vẽ một con đường đi đến mỏ vàng.

Tự nhiên, trong thoáng chốc, khi tấm bản đồ đó hiện lên trong tâm trí anh, anh đưa tay vào một trong những chiếc túi để cảm nhận rằng bản sao tấm bản đồ vẫn còn ở đó, tấm bản đồ sẽ đưa anh trở lại vùng hoang dã này vài tuần sau đó. Cả ba người đã vạch ra kế hoạch cho cuộc săn tìm vàng lãng mạn.

Những cảnh tượng đó rời khỏi anh khi anh nhận thấy một cơn rừng mình nhẹ chạy qua thân thể Wabigoon. Rồi chàng trai da đỏ mở mắt ra, và khi nhìn lên gương mặt nôn nao của Rod, anh cười yếu ớt. Anh cố gắng nói, nhưng những lời nói không thành hình, và mắt anh khép trở lại. Nét mặt của Rod đầy vẻ kinh hãi khi anh quay sang người bưu tá, lúc đó đang tiến tới gần anh. Không đầy 24 giờ trước, ở Bưu cục Wabinosh, anh đã chia tay một Wabigoon tràn trề sinh lực, một chàng trai linh hoạt, được trui rèn qua nhiều năm tháng đầy mạo hiểm, thích thú với cuộc sống sôi nổi, nôn nóng muốn mùa xuân nhanh tới để họ gặp lại nhau, cùng thực hiện một chuyến viễn du lên miền Bắc chưa được khám phá.

Còn giờ đây đã khác rồi! Anh đã thoáng nhận ra tia nhìn vằn đỏ máu của Wabi, sự mong manh khủng khiếp trên gương mặt của chàng trai da đỏ, sự giá lạnh không sinh khí của đôi bàn tay anh làm anh rùng mình sợ hãi. Có lẽ nào chỉ vài giờ ngắn ngủi thôi đã mang đến sự biến chuyển ghê gớm thế này? Và còn Mukoki, người chiến binh già trung hậu mà dưới sự giám sát của ông Wabigoon và Minnetaki khó lòng thoát khỏi, giờ đang ở nơi đâu?

Dường như có đến một giờ trôi qua Wabi mới mở mắt ra lần nữa, thế nhưng cũng chỉ được vài phút. Lần này Rod nhẹ nhàng ôm lấy anh trong vòng tay và người bưu tá đưa một chén xúp nóng lên môi anh. Hơi nóng của chén xúp truyền sức sống mới cho chàng trai da đỏ suy kiệt. Lúc đầu anh uống chậm rãi, sau đó vội vã hơn, và khi uống hết chén xúp, anh cố gắng ngồi lên.

— Tôi muốn ăn thêm – Anh nói thì thào – Nó khá ngon đấy!

Anh uống chén xúp thứ hai với vẻ ngon lành hơn nữa. Rồi anh ngồi thẳng lên, duỗi đôi tay ra, và với sự giúp đỡ của người bạn, anh lão đạo đứng lên. Đôi mắt đỏ ngầu của anh rục lên một nỗi kích động lạ lùng khi anh nhìn Rod.

— Tôi đã e rằng tôi không đuổi kịp cậu.

— Chuyện gì thế, Wabi? Chuyện gì đã xảy ra? Cậu bảo Minnetaki...

— Đã bị bọn Woonga bắt. Chính tên thủ lĩnh Woonga đã bắt em tôi, và chúng mang nó lên miền Bắc. Rod, chỉ có cậu mới cứu được nó!

— Chỉ có tôi mới có thể cứu cô ấy? – Rod thờ hỏn hển – Ý của cậu là sao?

— Nghe này – Chàng trai Da đỏ kêu lên, ôm chặt lấy anh – Cậu có nhớ rằng sau trận chiến với bọn

Woonga và cuộc tẩu thoát khỏi hẻm núi chúng ta đã chuẩn xuống phía nam, và rằng ngày hôm sau, trong khi cậu đang rời trại để đi săn thú lấy mỡ chữa vết thương cho Mukoki, cậu đã phát hiện ra một con đường. Cậu đã bảo chúng tôi rằng cậu đi theo vết xe trượt ấy, và sau đó chiếc xe đã gặp một nhóm khác đi giày trượt, và trong những dấu chân đó có một dấu chân mà cậu cho là của Minnetaki. Và khi chúng ta về tới bu cục, chúng ta biết rằng Minnetaki và hai chiếc xe trượt tuyết đã đi tới Bru cục Kenegami và ngay lập tức kết luận rằng những dấu giày trượt đó là của những người ở Kenegami được cử ra để đón nó. Nhưng không phải họ! Đó là dấu chân của bọn Woonga!

Một trong số những người dẫn đường chạy thoát với một vết thương nặng, vừa báo tin cho chúng tôi tối hôm qua, và bác sĩ của bu cục bảo rằng vết thương của anh ta là vết thương chí tử, anh ta sẽ không sống tới ngày hôm sau. Mọi sự tùy thuộc vào cậu đó. Cậu và người dẫn đường sắp chết là hai người duy nhất biết được nơi để tìm ra cuộc tấn công bắt đầu từ đâu. Tuyết đã tan trong hai ngày qua và dấu vết có thể bị xóa đi. Nhưng cậu đã nhìn thấy dấu chân của Minnetaki. Cậu đã nhìn thấy những vết xe trượt. Cậu, và chỉ có mình cậu, biết được họ đã đi theo lối nào!

Wabi nói nhanh, đẩy kích động, rồi ngồi thụp xuống xe, mệt nhoài bởi đã gắng sức.

— Chúng tôi đã rượt theo cậu với hai đội xe từ sáng sớm – Anh nói thêm – Và gần như đã giết chết đàn chó. Chúng tôi gom hai đội lại để tìm một cơ may cuối và tôi lên đường một mình. Tôi bỏ Mukoki ở lại sau cách đây chừng mười dặm.

Dòng máu của Rod lạnh đi vì khủng khiếp khi biết rằng Minnetaki đang nằm trong móng vuốt của chính gã Woonga. Sự thay đổi kinh hoàng của Wabi không còn là điều bí ẩn nữa. Cả Minnetaki và anh trai nàng đã nhiều lần kể về mối hận thù ghê gớm đối với Bru cục Wabinosh của tên cướp xấu xa đó, và trong suốt mùa đông vừa qua anh đã tự mình tiếp xúc với nó. Anh đã chiến đấu, đã nhìn thấy mọi người bị giết, và suýt trở thành một nạn nhân trong cuộc phục thù của Woonga.

Nhưng lúc này anh không nghĩ về những điều đó. Anh nghĩ về nguyên nhân của mối hận thù, và một cái gì đó dâng lên cổ họng anh làm anh nghẹn lại. Nhiều năm trước, George Newsome, một chàng trai trẻ người Anh, đã đến làm việc ở Bru cục Wabinosh, rồi yêu một công chúa da đỏ xinh đẹp, người cũng yêu anh ta không kém, và đã trở thành vợ của anh. Woonga, thủ lĩnh của một bộ lạc thích chiến tranh, đã trở thành tình địch của anh, và khi người đàn ông da trắng thắng trong trận đấu vì tình yêu, trái tim tàn bạo của hắn tràn ngập ngọn lửa của ganh ghét và thù hận. Từ đó trở đi, cuộc xung đột không ngớt chống lại những người ở Bru cục Wabinosh bắt đầu. Bọn thủ hạ của Woonga từ những người thợ săn và thợ đặt bẫy thú hiền lành bỗng biến thành những kẻ sát nhân và trộm cướp, khét tiếng trên khắp vùng lãnh thổ hoang vu đó với cái tên băng cướp Woonga. Mối hận thù đã kéo dài nhiều năm. Như một con diều hâu, Woonga tìm kiếm những cơ hội, khi giết người, khi cướp bóc, và luôn chờ có dịp để cướp khỏi tay viên quản lý bu cục vợ hoặc con cái của ông. Mới chỉ cách đây vài tuần, Rod đã cứu Minnetaki trong cuộc chiến đấu hải hùng trong khu rừng rậm. Và giờ đây, tuyệt vọng hơn cả lúc trước, nàng đã rơi vào nanh vuốt của kẻ thù, và bị Woonga mang lên vùng đất xa xôi miền Bắc, vào những miền chưa được khám phá mà từ đó có thể nàng không bao giờ quay về được nữa!

Rod quay sang Wabi, bàn tay nắm chặt, ánh mắt rực lên.

— Tôi có thể tìm ra con đường. Wabi! Tôi có thể tìm ra con đường, và chúng ta sẽ đi theo nó đến tận Bắc Cực nếu cần! Chúng ta đã đánh nhau với bọn Woonga trong vực núi, giờ chúng ta cũng sẽ đánh nhau với chúng! Chúng ta sẽ đi tìm Minnetaki dù có phải đi cho tới ngày tận thế!

Từ trong cánh rừng phía xa sau lưng có tiếng rít xé gió của một ngọn roi, và một giọng hú vang vang.

Trong khoảnh khắc, cả ba yên lặng lắng nghe.

Giọng hú lại vang đến.

— Đó là Mukoki – Wabigoon nói – Mukoki và những con chó còn lại!

CHƯƠNG III

Trên Con Đường Của Woonga

Những tiếng hét đến gần hơn, xen lẫn là tiếng ngọn roi của Mukoki xé gió vun vút khi ông ta thôi thúc những con chó mà Wabi đã để lại. Giây lát sau, người chiến binh già và đội của ông hiện ra trong tầm mắt. Cả hai chàng thợ săn trẻ vội vã tới đón ông. Nhìn thoáng qua, Rod nhận thấy ông cũng đã phải nằm lại trên đường tương tự như Wabi. Cả hai đưa người đồng đội trung hậu tới đồng da gấu trên chiếc xe thư và bảo ông ngồi đó trong lúc chuẩn bị món xúp nóng hồi.

— Cậu đã bắt kịp cậu ấy – Mukoki mỉm cười vui sướng – Cậu bắt kịp cậu ấy nhanh đấy.

Rod bổ sung:

— Và suýt chút nữa là gần như tự sát khi làm được điều đó, ông Muky ạ. Bây giờ... – Anh liếc nhìn từ người này sang người kia – Điều đầu tiên cần làm là gì?

Wabi đáp:

— Chúng ta tìm kiếm dấu vết của Woonga ngay, không trì hoãn phút giây nào. Những giây phút lúc này là vô giá, và trễ hoặc sớm hơn một giờ có nghĩa là mọi thứ.

— Nhưng còn đàn chó...

Người buru tá xen vào:

— Các bạn cứ lấy chó của tôi. Có tất cả sáu con, con nào cũng khoẻ như vâm và còn sung sức lắm. Các bạn có thể bổ sung thêm vài con của mình, còn tôi sẽ lấy những con còn lại cho chiếc xe thư. Tôi muốn khuyên các bạn nên nghỉ khoảng một giờ để chúng cũng như bản thân các bạn khoẻ hơn lên. Điều này sẽ có hiệu quả trên chặng đường dài.

Mukoki lâu lâu tán thành những lời của người buru tá và ngay lập tức Rod gom thêm củi cho đồng lửa. Túp lều trại tạm thời nhanh chóng trở thành một quang cảnh sống động. Trong khi người buru tá tháo dỡ những thứ thực phẩm, Mukoki và Wabigoon tập hợp đàn chó lại và chọn ra ba con chó khoẻ nhất của họ cùng với những con của chiếc xe thư để thắng cương vào xe. Những con chó đến từ Bru cục Wabinosh đang đói gần chết, thế nên chúng gầm gừ và nhe răng khi nhìn thấy và nghe mùi của những tảng thịt mà người buru tá đang cắt ra cho chúng, rồi bắt đầu cắn nhau một cách hỗn loạn cho tới lúc giọng nói của những người chủ nhân của chúng chìm vào những âm thanh náo động. Mỗi con chó được quăng cho một cân Anh thịt, và những miếng vụn còn lại được đặt trên tấm thảm than hồng rút ra từ đồng lửa. Trong lúc đó, Rod đào một lỗ xuyên qua lớp băng dày của mặt hồ để lấy nước. Một lúc sau Wabi tới bên cạnh anh.

— Xe trượt đã chuẩn bị xong – Anh nói, khi Rod ngưng lại nghỉ giải lao.

— Chúng ta chỉ có một ít thức ăn cho chín con chó và ba người, nhưng chúng ta có khá nhiều đạn. Chúng ta cần phải tìm một vài con thú gì đó trên đường.

— Thế thì bắn thử.

Rod đề nghị, tiếp tục đào. Thêm vài nhát dao nữa, một luồng nước vọt lên.

Đong đầy xong hai xô nước, hai chàng trai quay trở lại khu trại. Bóng của những rừng tuyết tùng trên bìa rừng bắt đầu đổ dài khi bữa ăn chấm dứt, và mặt trời đã chìm xuống nghỉ ngơi ở phía sau vùng đất hoang vu, chỉ còn để rớt lại chút hơi ấm khi ba người thợ săn chuẩn bị lên đường. Chỉ mới ba giờ chiều, nhưng một luồng khí lạnh buốt thấu xương đã bắt đầu lan tỏa trong không gian. Thêm nửa giờ nữa, chỉ còn vầng sáng đỏ rực của mặt trời miền bắc hiện lên yếu ớt. Ở miền Viễn Bắc đêm mùa đông ập xuống mau như một cánh chim, nó che kín vạn vật như một thứ gì có thể chạm tay vào được, chao động, một tấm màn nhung có thể sờ thấy và cảm thấy. Và giờ đây nó đã đến, trong khi đàn chó đã đứng yên trong hàng ngũ. Rod, Mukoki và Wabigoon từ già người buru tá của Bru cục Vịnh Hudson.

— Ông sẽ qua mé bên kia trong bốn giờ nhé – Ông ta gọi, khi tiếng hét của Mukoki thúc giục đàn

chó xuất phát đến mặt hồ – Còn tôi sẽ hạ trại ở đây.

Mukoki chạy dẫn đầu và đánh dấu con đường. Wabi thực hiện cú ngoặt đầu tiên của chiếc xe trượt và Rod, người còn khỏe nhất trong nhóm, theo sát phía sau. Một lúc sau anh vọt lên cạnh chàng trai da đỏ và đặt một bàn tay lên vai anh ta trong khi chạy.

— Chúng ta sẽ tới chỗ cắm trại cũ ở đồng cỏ vào ngày mai chứ? – Anh hỏi giữa những hơi thở.

Wabi khẳng định:

— Ngày mai. Mukoki sẽ chỉ cho chúng ta con đường tắt gần nhất đến đó. Sau đó, khi đã tới khu trại, mọi chuyện tùy thuộc vào cậu.

Rod lui lại phía sau, bên trong lối mòn được tạo thành bởi chiếc xe trượt, và thở đều lại. Tâm trí anh làm việc căng thẳng hơn lúc nào hết. Khi họ tới khu trại mà Mukoki đã nằm dưỡng thương sau cuộc đào thoát khỏi bọn Woonga, anh có tìm được dấu con đường cũ, nơi anh đã nhìn thấy dấu chân của Minnetaki hay chẳng? Anh hoàn toàn tự tin, thế nhưng anh nhận thức rằng có một điều gì đó không thể lý giải được đang ngày càng lớn dần trong đầu khi anh càng lúc càng nhận ra những gì mặt trời đã thực hiện trong ngày hôm đó. Đó là sự căng thẳng, hay là nỗi sợ hãi? Chắc chắn là anh có thể tìm ra con đường, dù cho nó hầu như bị xóa mờ do ánh nắng! Nhưng anh ước gì phải chỉ Mukoki hoặc Wabigoon sẽ là người phát hiện ra nó. Người nào cũng có một bản năng đi rừng bẩm sinh và có thể tìm ra nó dễ dàng như một con cáo tìm ra những dấu vết bị che khuất bởi những lớp lá mùa thu. Nếu anh không tìm ra... Anh rùng mình, ngay cả khi đang chạy, anh cũng nghĩ tới số phận đang chờ đợi Minnetaki. Một vài giờ trước đây anh từng là một trong những chàng trai hạnh phúc nhất trần gian. Anh đã tin tưởng rằng cô em gái xinh đẹp của Wabi đang an toàn ở Bru cục Kenegami; anh đã chào tạm biệt các bạn bè ở Bru cục; và mỗi giây phút sau đó mang anh ngày càng gần hơn với thành phố xa xôi ở miền Nam, gần hơn với mẹ anh và nhà anh. Còn giờ đây đột nhiên anh hầu như không thể nhận thức được hoàn cảnh mà anh đang chìm đắm bên trong nó. Một hoàn cảnh ly kỳ nhất và một chuyến mạo hiểm bi thảm nhất của đời anh. Một vài tuần nữa, khi mùa xuân tới, lẽ ra anh sẽ quay lại với những người bạn, cùng đi là mẹ của anh, và cả ba người bọn anh – Mukoki, Wabigoon và anh – có thể tiến hành cuộc săn tìm lông mao vàng thất lạc, đã được hé lộ bí mật bởi những bộ xương cổ trong căn lều gỗ cũ. Những viễn cảnh lung linh trong tâm trí anh đột nhiên đã bị cắt ngang –những tiếng súng báo hiệu trên hồ, sự quay lại của chuyến xe trượt, và giờ đây là cuộc truy lùng để giải cứu Minnetaki!

Trong cơn nóng, anh chạy lên phía trước chiếc xe trượt và thúc hối Mukoki cho xe trượt nhanh hơn. Cứ mỗi mười phút người đánh xe lại đổi chỗ với những người chạy bộ, và như thế mỗi người sẽ được nghỉ giải lao hai lần mỗi giờ. Vàng sáng đỏ phía trên những cánh rừng phía tây nam đã nhòa dần. Bóng tối đậm hơn; xa xa phía trước, như một trang giấy trắng dài vô tận tự biến mất trong bóng tối nhạt nhòa là khoảng băng tuyết của hồ Nipigon. Không có cây cối nào, không có tảng đá nào để định hướng con đường, nhưng chưa bao giờ Mukoki hay Wabigoon chùng bước. Những vì sao bắt đầu lấp lánh trên bầu trời. Xa xa, vàng trắng đỏ lờ mờ mọc lên từ thế giới của rừng, băng và tuyết, phập phồng như một quả cầu đang cháy, như người ta có thể thỉnh thoảng nhìn thấy trong những đêm trăng miền Bắc mênh mông.

Chuyến truy tìm tiếp tục băng qua hồ Nipigon không một lời, dậm nổi tiếp dậm, giờ nổi tiếp giờ, chỉ ngắt quãng bởi những chặng nghỉ giải lao trên xe trượt. Mặt trăng lên cao hơn; màu đỏ máu dần chuyển thành sắc thắm, rồi chuyển sang màu bạc khi nó đã lên tới đỉnh trời, cho tới lúc quả cầu tròn trông như một chiếc đĩa trắng ngà. Dưới ánh sáng lộng lẫy của vàng trắng, vùng đất băng tuyết cứ lóng lánh trải ra dường như vô tận. Không có âm thanh gì khác ngoài tiếng rít của chiếc xe trượt, tiếng chân của đàn chó mang lớp giày bọc, và đôi khi là những tiếng thì thảo của Rod hoặc các bạn đồng hành. Đồng hồ đeo tay của Rod chỉ hơn tám giờ chút ít khi mặt hồ trước mặt họ đột nhiên thay đổi.

Wabi, đang ở trên xe, là người đầu tiên nhận thấy, và anh quay lại hét to với chàng trai da trắng về phát hiện của mình.

— Khu rừng! Chúng ta đã vượt qua hồ!

Những con chó một nhào dường như bừng tỉnh sau lời của anh, và người dẫn đầu đoàn đáp lại với một tiếng hét vui mừng khi mùi thơm của rừng cây thông và linh sam ủa vào mũi ông. Những chớp nhón của cánh rừng, chọc vào màn đêm trắng nhờ nhờ, ngày càng hiện lên rõ hơn khi chiếc xe trượt tiến tới, và

năm phút sau cả đội tiến vào những cụm cây mọc hỗn độn trên bờ hồ. Trong ngày hôm đó, đoàn người và chó xuất phát từ Bru cục Wabinoosh đã vượt qua sáu mươi dặm.

— Chúng ta hãy cắm trại ở đây! – Wabi tuyên bố khi anh nhảy lên chiếc xe trượt – Chúng ta sẽ cắm trại ở đây, trừ khi các anh bỏ tôi ở lại!

Mukoki, vẫn bên bi cho tới phút cuối, đã tìm ra một cái riu.

— Không được nghỉ ngay lúc này – Ông cảnh cáo – Quá mệt rồi! Nếu các cậu nghỉ ngay lúc này thì sẽ không dựng trại được. Hãy dựng trại rồi hãy nghỉ!

— Ông nói đúng, Muky – Wabi nói, dầm mạnh chân với lòng nhiệt huyết bị thôi thúc – Nếu tôi ngồi xuống chừng năm phút tôi sẽ ngủ thiếp đi. Rod, cậu hãy đốt một đống lửa. Tôi và Muky sẽ dựng lều.

Trong vòng nửa giờ, một túp lều trại dựng bằng những nhánh thông đã hoàn tất, và phía trước nó là một đống lửa rừng rực cháy, toả ra hơi nóng và ánh sáng trong phạm vi hai mươi bước. Ba người đã kéo về đó nhiều nhánh gỗ từ bìa rừng, và ngay khi chúng đã được quăng vào đống lửa, cả Mukoki và Wabigoon cuộn người trong những tấm da thú và chìm sâu vào đống lá thơm mùi nhựa thông bên dưới lều trại. Rod hiểu rằng cả ngày hôm đó những bạn đồng hành của mình đã vất vả và khùng khiếp, và khi họ đã ngủ được giây lát, anh ngồi sát vào đống lửa, suy ngẫm về sự lạ lùng mà với nó tương lai của anh cũng đổi thay, và anh ngắm nhìn ánh lửa bập bùng đang tạo thành hàng ngàn hình dáng lạ kỳ trong màn đêm sâu thẳm của khu rừng. Đàn chó đã lết tới gần những khúc củi đang cháy sáng và nằm im lặng như thể cuộc sống đã thoát khỏi thân hình của chúng. Từ rất xa có tiếng tru của một con sói; một con cú mèo không lồ đảo cánh quanh lều trại và phát ra những tiếng kêu rừng rợn; những thân cây vận mình răn rắc dưới lớp tuyết dày, nhưng cả tiếng sói tru hay những âm thanh ma quái vẫn không thể quấy rầy những người đang say ngủ.

Đã một giờ trôi qua, Rod vẫn ngồi bên đống lửa; khẩu súng trường gác qua đầu gối. Trí tưởng tượng của anh vẽ nên hàng ngàn hình ảnh vào lúc ấy. Không có giây phút nào tâm trí anh ngưng nghỉ ngơi. Cũng ngay đêm ấy, đâu đó trong vùng hoang dã mênh mông có một đống lửa trại khác, và Minnetaki bị cầm tù ở đó. Một cảm giác không thể định nghĩa được len vào lòng anh, bảo cho anh biết nàng vẫn đang còn thao thức, đang nghĩ về những người bạn của nàng. Có phải đó là một thoáng mơ ngủ, hay đó là một điều kỳ diệu được gọi là sự thần giao cách cảm, đã gợi nên một hình ảnh khác trong đầu anh? Anh nhìn thấy người con gái ngồi bên đống lửa. Mái tóc êm ả của nàng đen óng ánh dưới ánh lửa chập chờn, chảy thành một dòng suối xuống bờ vai. Đôi mắt nàng nhìn vào ánh lửa một cách hoang dại, như thể nàng muốn nhảy vào trong đó. Đường như nàng ở rất gần anh, đến nỗi anh tưởng như có thể chạm vào nàng được. Sau lưng nàng là một hình dáng khác, làm cho cả người anh rùng mình ớn lạnh. Đó là Woonga, tên tướng cướp. Hắn đang nói chuyện, gương mặt đỏ lừ của hắn đầy vẻ hung ác, rồi hắn vươn bàn tay ra!

Với một tiếng kêu làm đàn chó giật mình, Rod đứng bật dậy. Anh run lên như đang trong cơn ớn lạnh. Có phải anh đã mơ không? Hay đó là một cái gì đó khác với một giấc mơ? Anh nghĩ tới cảnh tượng đã xảy ra với anh mấy tuần trước khi ở trong hẻm núi bí ẩn, cảnh tượng những bộ xương khô đang nhảy múa, những bộ xương đã hé lộ bí mật của căn lều gỗ cũ và mờ vàng thất lạc. Anh cố thoát khỏi sự căng thẳng và nỗi sợ hãi một cách vô hiệu quả. Woonga giờ bàn tay hướng về Minnetaki để làm gì? Anh tìm việc để làm, để giải thoát mình khỏi gánh nặng đang đè xuống con tim. Anh cào đống lửa cho tới khi một đám mây những tia lửa nhỏ bay tung toé lên trong bóng tối của hàng cây, rồi bỏ thêm vào đó một ít củi.

Rồi anh lại ngồi xuống, và lần thứ hai mươi kể từ khi rời Bru cục Wabinoosh, anh rút từ túi ra tấm bản đồ sẽ dẫn dắt anh và các bạn vào cuộc săn vàng khi anh trở lại đó với mẹ của anh. Chính một viễn tượng đã đưa anh tới việc khám phá ra tấm bản đồ quý giá này, và nhận thức về điều đó lúc này càng làm cho anh thấy khó chịu hơn. Một vài phút giây trước, anh đã nhìn thấy Minnetaki rõ ràng như thể nàng đang ở đây với anh bên đống lửa; anh hình dung mình sẽ nã một phát súng vào gương mặt của tên tướng cướp da đỏ khi hắn giơ cánh tay dài của hắn hướng về phía người con gái.

Anh cào đống lửa một lần nữa, đánh thức một con chó để nó canh gác, rồi đi vào nằm xuống giữa Mukoki và Wabigoon, cố gắng ru mình vào giấc ngủ. Suốt những giờ sau đó, anh chỉ có được những giấc ngủ ngắn chập chờn. Anh nằm mơ, mơ thường xuyên về Minnetaki bất cứ lúc nào anh đánh mất ý thức của mình. Anh thấy nàng trước đống lửa, giống như đã thấy lúc này; và một lần nữa, nàng đang vùng vẫy

trong nắm tay xiết chặt của Woonga. Ở một khoảnh khắc nào đó, cuộc giằng co giữa hai người – cô gái nhỏ và tên cướp hung tàn, trở nên kinh khủng trước mắt anh, và cuối cùng, anh nhìn thấy tên cướp ôm nàng trong vòng tay hắn, rồi biến mất trong bóng tối của khu rừng.

Lần này khi giật mình thức giấc, Rod không cố ngủ lại nữa. Chỉ mới vừa qua nửa đêm không lâu. Các bạn của anh đã ngủ được bốn giờ rồi. Một giờ sau anh sẽ đánh thức họ. Anh lặng lẽ chuẩn bị cho bữa ăn sáng và cho lũ chó ăn. Lúc một giờ rưỡi, anh lay lay bờ vai của Wabigoon.

— Dậy đi! Đã tới lúc lên đường – Anh gọi, và chàng trai da đỏ ngồi ngay dậy.

Anh cố dằn sự căng thẳng của mình xuống khi Mukoki và Wabigoon đến ngồi bên anh cạnh đồng lửa. Anh quyết định không nói cho họ biết những viễn tượng đã thấy vì nó quá đen tối. Nhưng anh phải khấn nguyện. Anh là người đầu tiên ăn xong bữa sáng, người đầu tiên thắng đàn chó vào xe. Khi Mukoki khởi hành ở vị trí dẫn đầu đội băng qua khu rừng anh lên sát cạnh ông ta, thúc giục ông tăng tốc độ bằng sự nỗ lực của chính anh.

— Chúng ta còn cách khu trại bao xa, Mukoki? – Anh hỏi.

— Bốn giờ... Hai mươi dặm – Người mờ đường già đáp.

— Hai mươi dặm. Chúng ta phải tới đó trước lúc trời sáng.

Mukoki không đáp, nhưng tăng tốc độ lên khi cánh rừng tuyết tùng và vân sam mở ra một khoảng trống trải dài chừng một hai dặm phía trước họ. Suốt một giờ sau đó, mặt trăng vẫn còn soi sáng miền đất hoang; và rồi nó ngày càng xuống thấp dần về hướng tây. Bóng đêm trở nên dày đặc, cho tới khi chỉ còn những vì sao định hướng cho những người truy đuổi. Nhưng ngay cả những vì sao cũng mờ dần khi Mukoki tạm cho đội nghỉ trên đỉnh của một ngọn núi. Mukoki chỉ tay về hướng bắc.

— Đồng cỏ!

Cả ba người đứng lặng lẽ một lúc, nhìn đắm đắm vào bóng tối của dải đất mênh mông trải dài đến Vịnh Hudson. Một lần nữa dòng máu của Rod bị kích động với vẻ đẹp trữ tình của dải đất trải ra dưới chân anh cho đến xa tới chân trời. Anh xúc động với vẻ đẹp và sự bí ẩn của vùng đất hoang vu kéo dài hàng trăm dặm về miền Bắc, và trong đó gần như chưa hề có một dấu chân của một người da trắng.

Phía trước anh, bao phủ bởi màn đêm dày đặc của miền Bắc, một thế giới mênh mông chưa được khám phá đang nằm thiếp ngủ, một miền đất mà câu chuyện về những thời đại đã trôi qua vẫn còn là một bí mật. Những thành trì im lặng của nó đã chứng kiến những tấn thảm kịch gì của thiên nhiên? Nó đã áp ủ những kho tàng nào? Cách đây nửa thế kỷ hoặc hơn nữa những người đàn ông mà các bộ xương của họ bọn anh tìm thấy trong căn lều gỗ đã đương đầu với những hiểm họa của vùng đất hoang vu không có dấu vết một con đường này, và ở đâu đó vài trăm dặm ngoài kia họ đã tìm thấy vàng, số vàng đã được để lại như một di sản cho bọn anh khi phát hiện ra tấm bản đồ vẽ trên vỏ cây bạch dương.

Và ở đâu đó, ở đâu đó ngoài kia là Minnetaki!

Chỉ cách đây khoảng một tuần, họ đã từng chạy băng qua đồng cỏ để thoát khỏi tay bọn cướp Woonga khát máu. Giờ họ băng qua nó lần thứ hai, với tốc độ còn nhanh hơn trước, vì lần trước họ không có chó. Một giờ sau đó Mukoki giảm tốc độ chậm lại như đi bộ. Đôi mắt ông thường xuyên đặt trong tình trạng cảnh giác. Thỉnh thoảng ông dừng đàn chó lại và dò tìm ở bên trái hay bên phải con đường một mình. Ông không nói gì với hai bạn đồng hành, và Rod cũng như Wabigoon cũng không nói gì. Họ biết mà không cần phải hỏi, rằng họ đang tới gần khu trại cũ, và người thợ săn giàu kinh nghiệm không đưa ra cử chỉ hoặc lời nào trong khi con chó của ông đang đánh hơi tìm một con đường đã gần như bị xoá đi. Ngôi sao cuối cùng đã tắt. Trong một lúc, bóng đêm có vẻ sâu thẳm hơn; rồi từ hướng đông nam, một vầng sáng đầu tiên của bình minh hiện lên. Ngày đã tái sinh hết như nó đã chết đi ở vùng đất này. Chẳng bao lâu sau, trời đủ sáng để Mukoki tiếp tục cuộc hành trình chạy nước kiệu. Thêm vài phút nữa, một khóm cây vân sam và linh sam lấp ló hiện ra ở phía trước. Cả Rod và Wabigoon đều không nhận ra nó cho tới khi người chiến binh già dừng đàn chó dưới bóng mát của nó và cả hai nhìn thấy vẻ thắng lợi trên gương mặt Mukoki.

“Khu trại! – Wabi thở mạnh – Khu trại!

Người anh run run, giọng của anh cũng run theo vì sự kích động bị đè nén, chàng trai da đỏ quay sang Roderick Drew.

— Rod. Giờ thì do cậu đấy!

Mukoki đã tới gần bên anh.

— Đó là khu trại. Còn giờ... con đường của Minnetaki ở đâu?

Đôi mắt của người lính già long lạnh.

— Ở đâu?

Cách đó chừng mười bước là túp lều bằng cây vân sam mà họ đã dựng. Nhưng đó là tất cả. Không còn một dấu vết nào trên mặt tuyết. Mặt trời ấm áp đã xoá đi mọi vết tích hiện diện của con đường trước đó không lâu!

Nếu con đường không còn, làm sao anh hy vọng tìm ra dấu chân nhỏ bé của Minnetaki?

CHƯƠNG IV

Rod Đi Theo Con Gấu Có Bàn Tay Người

— Tôi phải đợi cho đến lúc trời sáng hơn.

Rod nói. Anh cố gắng kiềm chế bản thân, tự củng cố bản thân với sự bảo đảm mà anh không còn cảm thấy.

Wabi đề nghị:

— Chúng ta ăn sáng đi. Chúng ta còn thịt đông và không cần phải đốt lửa.

Xong bữa trước hai người kia, Rod cầm lấy khẩu súng và tiến về phía hàng cây. Wabi phác một cử chỉ như muốn đi theo, nhưng Mukoki giữ anh lại. Một tia sáng sắc sảo phát ra từ đôi mắt ông.

— Cậu ấy làm một mình tốt hơn – Ông nói.

Quầng mặt trời đỏ rực đã nhô cao trên cánh rừng và giờ đây Rod có thể nhìn xung quanh xa hơn. Anh đã đi ra từ đám cây tuyết tùng, giống như vậy, vào buổi chiều anh đi săn thú và đã tìm thấy con đường của Minnetaki. Cách đó một dặm anh nhìn thấy đỉnh núi phủ tuyết nơi anh đã từng săn nai sừng tấm. Đỉnh núi đó là người hướng dẫn đầu tiên cho anh. Anh vội vã hướng về nó trong lúc Mukoki và Wabigoon đi theo cách xa phía sau với đàn chó và chiếc xe trượt. Anh gần như không còn thờ nổi khi lên tới đỉnh núi. Anh nôn nóng nhìn về hướng bắc. Đó chính là hướng mà anh đã đi vào buổi chiều khám phá ra con đường lạ. Nhưng giờ đây anh không nhận ra được gì cả, không có những mốc ranh giới hoặc cây cối nào quen thuộc để giúp anh tìm lại những bước chân lang thang của anh ngày hôm đó. Anh tìm kiếm một cách vô vọng dọc theo đỉnh núi một vài dấu vết nhỏ nào đó của sự hiện diện của anh ở đó. Nhưng mọi thứ đã không còn. Mặt trời đã phá hủy niềm hy vọng cuối của anh.

Anh mừng là Mukoki và Wabigoon đang còn ở dưới chân núi, vì anh biết rằng nỗi tuyệt vọng này đã hầu như làm anh rơi nước mắt. Số phận của Minnetaki nằm trong tay anh – và anh đã thất bại. Anh sợ phải nói với hai người bạn điều này, sợ để họ trông thấy gương mặt của anh. Lần duy nhất trong đời, dù là một chàng trai dũng cảm, Roderick Drew gần như ao ước giá mình chết phứt cho xong.

Đột nhiên, trong cuộc tìm kiếm một cách tuyệt vọng vật gì đó quen thuộc, khi đôi mắt của anh lướt trở lại dải băng tuyết dài vô tận, anh nhìn thấy, ở phía xa xa, một vật gì đó sáng lấp lánh dưới ánh nắng như một mảnh thủy tinh, và từ đôi môi anh bật ra một tiếng kêu khàn khàn đầy vui sướng. Giờ đây anh nhớ ra rằng anh đã từng trông thấy tia sáng lạ lùng đó trước đây, rằng anh đã đi thẳng tới nó từ đỉnh núi và đã nhận ra nó là một phiến băng đông cứng trong suốt như thủy tinh nằm trên cạnh của một phiến đá mà từ đó dòng nước của một khe suối nhỏ tuôn ra. Không chờ hai người bạn, anh vội vã đi xuống núi và chạy như một con nai băng qua dải đất hẹp ở chân núi. Năm phút chạy đã đưa anh tới tảng đá. Anh dừng lại một lúc, trái tim đập dồn dập trong cơn kích động. Ngay bên cạnh đó, lần trước anh đã đối diện với con đường lạ. Bây giờ không còn dấu vết gì của nó trên mặt tuyết nữa, nhưng anh nhìn thấy những thứ khác sẽ dẫn dắt anh: một tảng đá khổng lồ nhô ra khỏi khối tuyết trắng, một cây dương đã chết đứng bên đường, và cuối cùng, trước đó khoảng nửa dặm, là bìa của một khu rừng rậm.

Anh quay lại, điên cuồng vẫy gọi Mukoki và Wabigoon, còn cách đó khá xa. Rồi anh chạy tiếp. Khi tới bìa rừng, anh lại vẫy gọi bằng cả hai cánh tay. Nỗi vui mừng thoát ra trong một tiếng hét đầy kích động hướng về hai người bạn. Đây là khúc gỗ mà Minnetaki đã bị ép phải ngồi lên trong lúc chờ đợi bọn bắt cóc hung ác. Anh tìm thấy đúng chỗ mà dấu chân của nàng đã in trên tuyết, gần bên một gốc cây nhô ra! Bọn cướp da đỏ và những người bị bắt đã nghỉ giải lao ở đây một lúc, đã đốt một đống lửa, và có nhiều bàn chân đã dẫm nát tuyết đến nỗi những dấu vết đó vẫn còn.

Anh chỉ những dấu vết khi Mukoki và Wabigoon tới gần.

Trong một lúc lâu không ai nói nên lời cả. Cúi người sát mặt tuyết, người mở đường già kiểm tra từng phân một quang tuyết trắng nơi bọn Woonga đã đốt đống lửa. Cuối cùng ông ngẩng lên, mặt hiện ra vẻ

kinh ngạc tới cùng.

Hai chàng trai nhận ra rằng trong những dấu vết mờ hồ trên mặt tuyết đó ông đã phát hiện ra một điều gì đó khác thường nếu không phải là cực kỳ quan trọng.

Chàng trai da đỏ hỏi:

— Gì thế, Muky?

Mukoki không đáp. Ông quay trở lại những tàn than của đồng lửa và lại quỳ xuống lặp lại việc nghiên cứu mặt tuyết, một cách cẩn thận hơn trước đó. Khi ông ngẩng lên lần thứ hai, vẻ kinh ngạc càng tăng trên gương mặt.

— Chỉ có sáu người! – Ông thốt lên – Hai người dẫn đường từ buroc và bốn tên cướp!

— Nhưng người đánh xe bị thương đã bảo rằng có ít nhất cả chục tên cướp tấn công họ mà – Wabi đáp.

Người lính già chắc lưỡi, và trong thoáng chốc nét mặt ông chuyển sang một vẻ nhăn nhó buồn cười.

— Hẳn ta nói dối! – Ông tuyên bố – Hẳn bỏ chạy khi cuộc đánh nhau bắt đầu. Vết đạn đến từ phía sau lưng trong lúc hấn chạy.

Ông chỉ vào cánh rừng sâu lạnh lẽo.

— Trong đó không có nắng! Theo con đường rất dễ!

Giờ đây trong cử chỉ của Mukoki không còn vẻ bức dọc nữa. Đôi mắt ông sáng rực, nhưng đó là do ngọn lửa chiến đấu và quyết tâm chứ không phải là sự kích động.

Trước đây đã có lần Rod nhìn thấy vẻ mặt ấy của người chiến binh già, khi hai người bọn anh chiến đấu để giải cứu Wabigoon, như giờ đây họ sắp sửa chiến đấu để giải cứu Minnetaki. Và anh hiểu ý nghĩa của nó là gì. Họ cẩn trọng đi sâu vào rừng, mất và tai nạn cảnh giác. Như Mukoki đã dự đoán, con đường đi của bọn cướp hoàn toàn dễ nhận ra.

Họ đã mang theo cả hai chiếc xe trượt bị cướp, và Rod hiểu rằng Minnetaki đã được mang đi trên một trong hai chiếc xe đó. Họ đi được khoảng một trăm bước thì Mukoki, người dẫn đầu, chợt dừng phát lại và khẽ kêu lên. Vết ngang qua con đường là thi thể của một người đàn ông. Nhìn thoáng qua, họ nhận ra đó là một trong hai người đánh xe của Buroc Wabinoosh.

— Đầu bị tét – Mukoki nói, khi ông dẫn cả đội đến gần xác chết – Bị bắn, bị thương rồi bị giết chết bằng riệu.

Những con chó khịt mũi đánh hơi và khúm núm đi qua cái xác chết, còn Rod thì rùng mình. Bất giác, anh nghĩ tới điều đã có thể xảy ra với Minnetaki, và anh nhận thấy sau khi qua khỏi nơi có quang cảnh chết chóc đó Mukoki tăng gấp đôi tốc độ. Suốt một giờ cuộc truy đuổi tiếp tục không ngừng nghỉ. Bọn cướp đi trên một con đường hẹp, theo hàng dọc, hai chiếc xe trượt đi giữa. Vào cuối giờ cả ba bắt gặp những dấu vết của một trại nghỉ khác, bên cạnh đó có hai túp lều dựng bằng nhánh tuyết tùng. Những dấu vết trên tuyết ở đây mới hơn nhiều; ở đôi chỗ dường như chúng vừa mới có xong. Nhưng vẫn không có dấu vết nào của cô gái bị bắt. Người mở đường già đi qua lại khu trại nhiều lần. Không một dấu hiệu nào thoát khỏi đôi mắt của ông, không một dấu vết, một cành cây gãy nào mà ông không kiểm tra. Rod biết rằng vụ bắt cóc Minnetaki đã xảy ra ít nhất là ba ngày trước đó, thế nhưng những dấu vết này không thể lâu quá một ngày. Vậy sự việc này có ý nghĩa thế nào?

Sự bí ẩn của vụ việc phủ đầy lên anh một nỗi sợ không tên. Vì sao bọn cướp không tiếp tục chuyển đi? Vì sao chỗ nghỉ này quá gần chỗ chúng gây tội ác? Anh liếc qua Wabi, nhưng chàng trai da đỏ cũng bối rối giống như anh. Trong mắt anh ta cũng ánh lên một nỗi sợ mà anh không thể gọi tên.

Mukoki đang ở bên cạnh những đám than tro của đồng lửa. Ông thọc sâu bàn tay vào đó, và khi đứng lên, ông nhìn vào chiếc đồng hồ đeo tay của Rod.

— Tám giờ rồi, Mukoki.

— Bọn Woonga đã ở đây đêm qua – Người lính già chậm rãi nói – Rồi trại cách đây bốn giờ.

Điều này có nghĩa là gì?

Minnetaki có bị thương không, bị thương trầm trọng đến nỗi bọn bắt cóc không dám mang nàng đi?

Ros không tự hỏi thêm câu nào nữa. Nhưng anh run lên. Mukoki và Wabigoon tiếp tục đi với nét mặt lạ lùng, mắt tự nhiên và không thốt lên lời nào. Sự bí ẩn vượt khỏi tất cả bọn họ.

Nhưng họ nhận ra một điều, dù đã có gì xảy ra, họ đang ở rất gần bọn cướp. Và mỗi bước chân mang họ tới gần hơn, vì sau mỗi dặm dấu vết càng thêm mới. Rồi một sự kinh ngạc lớn khác đã đến.

Con đường tẻ làm hai!

Ở bìa của một khoảng trống nhỏ, bọn cướp đã chia ra thành hai đoàn. Một đường đi về hướng đông bắc, đường kia đi về tây bắc!

Mukoki chỉ tới con đường đi về hướng đông bắc.

— Chúng ta phải tìm ra dấu vết của Mineetaki. Các cậu đi đường kia, tôi đi đường này!

Rod lên đường với tốc độ chạy nước kiệu theo con đường hướng đông bắc. Ở phía bìa bên kia của khoảng đất trống, nơi chiếc xe trượt sắp lao vào một lùm cây phi, anh đột ngột dừng lại, lần thứ hai trong buổi sáng đó, một tiếng kêu đầy khích động bật ra khỏi đôi môi anh. Trên một nhánh gai thò ra, lấp lánh dưới ánh mặt trời, một lọn tóc dài óng ánh đang bay phe phẩy. Anh tiến tới định cầm lấy nó, nhưng Wabi nắm tay anh lại. Và trong khoảnh khắc Mukoki đã tới bên họ. Ông nhẹ nhàng đan lọn tóc đen vào giữa những ngón tay, đôi mắt sâu rục lên như than hồng hoặc như ánh lửa. Đó là một lọn tóc trên mái tóc xinh đẹp của Minnetaki, không một ai nghi ngờ chút nào về điều đó; nhưng nó làm tim họ thất lại, làm gia tăng nỗi kinh hãi trong mắt họ. Đột nhiên Mukoki kéo nhẹ, và lọn tóc trượt khỏi nhánh gai.

Ở hơi thở kế tiếp, ông lăm bắm bằng thổ ngữ theo một cách diễn tả gồm những âm thanh líu ríu mà ông chỉ sử dụng khi những câu tiếng Anh của ông hoàn toàn không thích ứng với hoàn cảnh.

— Minnetaki ở chiếc xe trượt kia!

Ông giơ đầu lọn tóc cho hai người bạn nhỏ xem.

— Xem này, tóc đã bị cắt, không phải đứt vì vướng vào gai. Woonga đã treo ở đó để đánh lừa chúng ta.

Không chờ lời đáp, ông nhanh chóng quay trở lại con đường kia, với Wabi và Rod sau lưng. Đi được khoảng một phần tư dặm người mở đường già dừng lại và lặng lẽ giơ tay chỉ vào một dấu chân nhỏ xíu gần vết xe trượt.

Ở hầu hết những chỗ nghỉ giải lao khác thỉnh thoảng lại xuất hiện vết giày của Minnetaki. Hai người bảo vệ của cô chạy phía trước chiếc xe trượt, và rõ ràng là em gái của Wabi đã lợi dụng những cơ hội để lưu lại những dấu vết cho những người mà nàng biết sẽ nỗ lực giải cứu nàng. Thế nhưng khi họ ngày càng bỏ lại xa sau lưng con đường chạy về đông bắc, một cảm giác bất an không thể lý giải chợt gợn lên trong lòng Rod. Nếu Mukoki nhầm lẫn thì sao? Niềm tin của anh vào phán đoán và sự minh mẫn của người lính già thông thường là tuyệt đối. Nhưng anh chợt nghĩ rằng nếu bọn Woonga có thể cắt một lọn tóc của cô gái, chúng cũng có thể tháo một chiếc giày của cô ra! Nhiều lần anh toan nói lên sự nghi vấn của mình nhưng rồi lại thôi khi anh nhìn thấy những chứng cứ mà vì chúng họ đã đi theo con đường này.

Cuối cùng, anh không thể kềm lòng được nữa.

— Wabi, tôi sẽ quay trở lại – Anh nói dịu dàng, sóng đôi bên người bạn – Tôi sẽ quay lại và đi theo con đường kia. Nếu tôi không phát hiện ra điều gì trong vòng một dặm tôi sẽ quay lại nhanh gấp đôi và đuổi kịp cậu!

Những nỗ lực của Wabi để thuyết phục anh vô hiệu quả, và vài phút sau Rod lại có mặt tại khoảng đất trống. Một linh cảm nào đó khiến tim anh đập mạnh nhanh hơn và hơi thở của anh dồn dập khi băng qua lùm cây nơi bọn anh đã tìm thấy lọn tóc óng ánh. Một thứ linh cảm nào đó, đã động xuống hồn anh, buộc anh cứ tiếp tục đi, ngay cả khi anh đã đi hơn một dặm, rồi hai dặm, trong cuộc kiếm tìm vô hiệu quả. Rod không tìm ra lời đáp cho những câu hỏi ấy. Anh không mê tín dị đoan. Anh không tin vào những giấc mơ. Thế nhưng mỗi phút trôi qua lại tăng thêm niềm tin của anh rằng Mukoki đã sai lầm, và Minnetaki đang ở trên chiếc xe trượt phía trước anh.

Vùng đất anh đang đi vào ngày càng rậm rạp um tùm. Những đỉnh núi mọc lên trước mặt anh, bị tách ra bởi những đường nứt và những rãnh nhỏ mà từ đó nước tràn vào con suối. Anh lắng nghe, và đi tiếp một cách cẩn trọng; thoáng qua đầu anh ký ức về chuyến mạo hiểm ly kỳ ở hẻm núi bí ẩn cách đây mấy tuần, khi ngủ một mình trong khu trại, anh đã mơ thấy những bộ xương. Anh đang nhớ tới chuyện này khi anh đến gần một tảng đá khổng lồ to như một căn nhà nằm trên đường. Trên mặt tuyết, gần như ở sát chân anh là một cảnh tượng làm máu anh đông cứng lại. Lần thứ hai ngày hôm đó anh trợn trừng nhìn

vào một cái xác chết. Nằm vắt ngang qua con đường, giống như cái xác trước, là thi thể của một người da đỏ. Cánh tay anh ta duỗi thẳng, gương mặt nhẵn nhụi quay thẳng lên trời, lớp tuyết phủ quanh đầu anh ta ánh lên một màu đỏ rừng rợn dưới ánh nắng. Trong một phút Rod nhìn trừng trừng cái cảnh tượng ấy trong con kính hải lạng thăm. Không có dấu hiệu của một cuộc đánh nhau, không có dấu chân trên tuyết. Người này đã bị giết trong lúc đang ở trên chiếc xe trượt, và đó là dấu hiệu duy nhất anh ta để lại.

Ai đã giết anh ta?

Có phải Minnetaki đã tự cứu mình bằng cách hạ sát tên bắt cóc?

Trong một khoảnh khắc. Rod hầu như tin chắc rằng đúng là như vậy. Anh kiểm tra vết máu trên tuyết và nhận ra chúng vẫn còn ấm và chưa đóng băng. Anh chắc chắn rằng tấn thảm kịch đã xảy ra chưa tới một giờ trước đó. Thận trọng hơn, và tốc độ hơn, anh đi theo con đường của chiếc xe trượt, khẩu súng của anh nằm ở vị thế sẵn sàng nã đạn bất cứ lúc nào. Con đường mòn ngày càng hoang vu và ở đôi chỗ nó gần như không thể lọt qua. Nhưng giữa những đồng đá chập chùng, chiếc xe trượt đã tìm được lối đi, tên cướp đánh xe không hề ngần ngại chọn những khoảng trống phía trước. Con đường dần dần lên dốc cho tới khi nó lên tới đỉnh của một ngọn núi lớn. Rod hầu như đã lên tới đỉnh khi có một vết đường khác cắt ngang đường của chiếc xe trượt.

In sâu xuống mặt tuyết mềm là những dấu chân của một con gấu lớn!

Những tia nắng ấm áp đầu tiên, Rod nghĩ, đã đánh thức con thú khỏi giấc ngủ đông, và nó đã làm một chuyến du hành nhỏ khỏi hang. Từ chỗ con gấu băng qua vết đường, chiếc xe trượt quay ngoặt sang hướng mà từ đó con gấu đến.

Không kịp suy nghĩ gì, Rod bắt đầu lao xuống núi theo con đường do con gấu tạo ra, đồng thời đưa mắt dõi theo vết xe trượt và cánh rừng xa. Ở chân ngọn núi, một thân cây đồ to lớn nằm trên con đường mòn anh đi, và khi anh trèo qua thân cây ấy anh dừng lại, một tiếng kêu kinh ngạc nghẹn lại nơi cổ họng. Con gấu đã bò qua thân cây ấy, và bên trên thân cây, gần chỗ con thú đã phủi tuyết khỏi thân mình của nó, là dấu tay của một con người!

Trong thoáng chốc Rod đứng im bất động như thể anh đã bị tê liệt, thờ dờn đập trong cơn kích động. Bốn ngón tay giữa và ngón cái của một bàn tay đã để lại những dấu vết quá rõ ràng. Những ngón tay dài, thanh mảnh, lòng bàn tay hẹp. Dấu vết này chắc chắn không phải là dấu tay của một người đàn ông!

Củng cố lại tinh thần, Rod nhìn quanh. Không có dấu hiệu gì trên tuyết ngoại trừ của con gấu. Có thể nào anh nhầm lẫn? Anh cẩn trọng nghiên cứu lại dấu tay bí ẩn một lần nữa. Khi anh nhìn, một cơn ớn lạnh lạ kỳ xuyên qua người anh, và lúc ngẩng lên anh biết rằng anh đang run bần lên dù đã cố kềm lại. Quay xuống, anh nhanh chóng đi theo con đường lên đỉnh của ngọn núi, băng ngang lại vết xe trượt, và xuống núi tiến vào chốn hoang dã của hẻm núi mé bên kia. Anh đi chưa quá hai mươi bước thì lặng lẽ dừng lại phía sau một tảng đá. Anh không nhìn thấy một chuyển động nào phía trước. Anh không nghe thấy gì cả. Thế nhưng lúc ấy anh rung mình ớn lạnh hơn lúc nào hết trong đời.

Vì vết chân của con gấu đã chấm dứt.

Và trước mặt anh, thay vì là dấu vết của một con gấu, tiếp tục đi là vết chân của một con người!

CHƯƠNG V

Cuộc Chiến Đấu Sống Còn

Rod đứng lặng một lúc lâu trước khi rời chỗ nấp phía sau tảng đá. Không phải nỗi sợ hãi giữ anh lại đó, nhưng một lý trí nào đó bên trong bảo rằng anh cần phải suy nghĩ, nén lại mọi cảm xúc mà có lẽ anh đã bày tỏ nếu có Wabi đi cùng. Trong một thời gian ngắn, anh đã choáng váng vì những bất ngờ mà anh gặp phải, và anh nghĩ rằng, giờ là lúc hơn bao giờ hết, anh cần phải tự kiểm soát được mình. Anh không cố giải quyết sự bí ẩn của vết chân ngoài một sự thật rằng đó không phải vết chân của một con gấu, và dấu tay trên thân cây không phải của một người đàn ông. Nhưng anh chắc chắn một điều. Bằng cách nào đó, Minnetaki có liên quan đến cả hai.

Trong khi tiếp tục cuộc truy tìm, anh lên đường cực kỳ thận trọng. Ở mỗi khúc quanh trên con đường anh nấp sau một tảng đá hoặc một lùm cây để quan sát hẻm núi phía trước càng xa càng tốt. Nhưng những khoảng cách quan sát ngày càng ngắn lại. Mép trái của ngọn núi gần như trở thành một bức tường trơn phẳng; ở bên phải nó là một ngọn núi khác khép lại cho tới lúc hẻm núi bị bó hẹp trong chiều rộng chừng ba mét, lồm ngồm những đồng đá rơi xuống đó trong bao nhiêu thời kỳ quá khứ.

Rod nhanh chóng nhận ra con người bí ẩn mà anh đang theo đuổi chắc chắn là ở trong hẻm núi quanh quẩn này. Thẳng như được vẽ bởi một đường roi, con đường của anh dẫn từ khe hở của đồng đá này sang khe hở của đồng đá khác. Không bao giờ anh phạm sai lầm. Có lần những dấu vết dường như kết thúc ngay tại một phiến đá rộng, nhưng ở đó chàng thợ săn trẻ tìm thấy một khe hở trên bức tường đá hoa cương, hầu như chỉ lớn hơn thân hình anh một chút, anh băng qua nó, tiếp tục thận trọng đi. Ở nơi khe hẹp mở rộng thành hẻm núi trở lại, kẻ trốn tránh đã nghỉ ngơi một lát, và đặt cái gánh nặng của hắn trên mặt tuyết dưới chân. Thoáng nhìn, Rod đã phát hiện ra gánh nặng này là gì. Vì trên mặt tuyết lại là những vết tay rõ ràng của một con người!

Trong đầu Rod không còn tí nghi ngờ nào nữa. Anh đang theo đúng dấu của tên bắt cóc Minnetaki, và tên cướp đã bẻ nạn nhân của hắn trên tay! Minnetaki đã bị thương! Có lẽ nàng đã chết. Nỗi sợ thất vọng tim anh cho tới lúc anh nhìn lại dấu tay trên tuyết – những ngón tay xoè rộng, mu bàn tay bằng phẳng, đều đặn. Chỉ có một bàn tay sống mới có thể để vết lại theo cách đó.

Như cái ngày mùa thu trong rừng, anh đã chiến đấu vì cuộc sống của Minnetaki, giờ đây mọi do dự và sợ hãi trong anh không còn nữa. Máu anh rần rật chảy vì toan tính hơn là vì kích động, và anh nôn nóng nghĩ tới giây phút khi một lần nữa anh sẽ chia sẻ cuộc sống của mình với em gái của Wabi. Anh quyết định lợi dụng yếu điểm trong chiến đấu của Woonga và sẽ phục kích hắn nếu thời cơ cho phép, nhưng đồng thời anh không e ngại sẽ chiến đấu trực diện nếu cần. Anh kiểm tra lại khẩu súng, lên đạn, và nhận thấy con dao săn của anh vẫn nằm trong chiếc bao da. Cách khe núi một quãng ngắn, tên cướp đã dừng lại nghỉ một lần nữa và lần này, khi hắn tiếp tục đi, Minnetaki đi bên cạnh hắn.

Tính chất đặc biệt của dấu vết mới làm Rod chấn động, và trong khoảnh khắc anh không thể lý giải điều đó. Một trong hai dấu giày của cô gái rất khác biệt; dấu của chân kia chỉ là một vết không hình thù trên mặt tuyết. Rồi chàng trai nghĩ tới những dấu chân đã dẫn dắt Mukoki và Wabigoon, và dù đang ở trong một tình cảnh tuyệt vọng, anh không thể nén nổi một nụ cười. Anh đã đoán đúng. Bọn Moonga đã tháo một chiếc giày của Minnetaki và dùng nó tạo ra dấu vết giả đi về tây bắc. Những dấu vết không hình thù trên tuyết trước mặt anh có nghĩa là một bàn chân của cô gái Da đỏ đã được bọc lại bằng vải hoặc da thú để bảo vệ nó khỏi cái lạnh.

Chẳng bao lâu, Rod nhận ra rằng tên cướp đang gia tăng tốc độ, và anh bước vội hơn. Hẻm núi rộng dần ra. Đôi lúc nó có vẻ như không thể vượt qua, nhưng luôn luôn dấu vết của tên trốn tránh vẫn đi thẳng tới một khe núi kín đáo nào đó. Và chàng trai đi theo nó, thở thật đều và sẵn sàng cho bất cứ chuyện gì sẽ xảy ra.

Đột nhiên Rod dừng lại. Anh chắc chắn đã nghe thấy một âm thanh gì đó ở phía trước. Anh nín thở lắng nghe. Nhưng tiếng động không lặp lại. Có lẽ một con thú gì đó, một con sói hay cáo, đã làm rơi một viên đá từ mép đỉnh núi xuống. Anh đi tiếp, chậm rãi, lắng nghe, quan sát. Đi thêm vài bước nữa anh dừng lại. Có một mùi gì đó khả nghi phảng phất lơ lửng trong không khí; anh vòng qua một đồng đá lớn và mũi anh ngập tràn mùi đó, mùi hăng hăng của khói hoà lẫn với mùi thơm của gỗ tuyết tùng đang cháy!

Có một đồng lửa ở phía trước. Hơn thế nữa, nó chỉ cách xa chừng một tầm đạn!

Trong một khoảnh khắc, anh đứng lặng, chuẩn bị cho bước cuối cùng. Anh đã hạ quyết tâm. Anh sẽ bò tới gần tên cướp và bắn hạ hắn. Sẽ không có cảnh báo, tuyên chiến, thương lượng gì cả. Anh dần dần từng bước. Mùi khói bay đến rõ rệt hơn. Anh nhìn thấy những làn khói mỏng đang lười nhát tỏa lên phía trên hẻm núi. Làn khói xuất phát từ bức tường đá đang chắn lại con đường anh đi, luồn qua bức tường ấy như thể đồng lửa nằm ngay ở phía bên kia. Với khẩu súng gác hờ lên vai, Rod luồn qua khe hở của bức tường này. Từ đầu xa của nó anh nhìn ra một cách cẩn trọng, lộ mặt ra dần dần, mỗi lần một chút. Tầm mắt anh dần mở rộng hơn. Không còn con đường nào phía trước. Tên cướp và tù nhân của hắn ở phía sau bức tường đá!

Với khẩu súng đã nằm hằn trên vai, Rod bước nhẹ tới trước và xoay người sang bên trái. Cách đó vài mét, hầu như hoàn toàn khuất trong những đồng đá cuội, là một căn lều gỗ nhỏ. Quanh nó không có dấu hiệu gì của sự sống, ngoại trừ làn khói mỏng đang bốc lên như một bóng ma; từ đó không có tiếng động nào phát ra. Ngón tay trái của Rod run rẩy trên chiếc cò súng. Anh có nên chờ cho tới khi tên cướp xuất hiện? Anh đứng đó nửa phút, rồi một phút, rồi hai phút, vẫn không nghe thấy gì, không trông thấy gì cả. Anh bước lên một bước, một bước, một bước nữa, cho tới khi anh nhìn thấy cánh cửa hé mở của căn lều. Và khi anh đứng đó, khẩu súng hạ thấp nòng, anh nghe thấy một tiếng nứt vỡ nhẹ. Anh nhảy vọt vào bên trong cánh cửa.

Bên trong căn lều là Minnetaki, một mình! Nàng đang nằm trên nền đất, mái tóc đẹp rồi xõa buông xuống vai và hông nàng. Gương mặt nàng, trắng nhợt như xác chết, đang nhìn chăm chăm vào chàng trai đã xuất hiện như hồn ma trước mặt nàng.

Rod vội quỳ gối xuống bên nàng. Trong khoảnh khắc ngắn ngủi đó, anh đã đánh mất sự cảnh giác, và chỉ có tiếng hét kinh hoàng của cô gái mới làm anh quay người lại, nửa quỳ về phía cửa. Đang đứng ở đó, gần như sắp chồm lên người anh, là một trong những nhân vật khủng khiếp nhất mà anh từng gặp. Trong một tích tắc, anh trông thấy hình dáng to lớn của một gã da đỏ, một gương mặt kinh khủng, ánh lóe của một con dao. Trong một tình huống như vậy, những hành động của con người hoàn toàn vô ý thức, máy móc, như chính bản thân cuộc sống, được đan kết bởi một sợi chỉ vô hình, tự bảo vệ theo cách thức của nó mà không cần suy nghĩ hay biết nguyên do, nó chỉ vận động theo bản năng sống của con người. Rod cũng không suy nghĩ hay biết nguyên do, không có một động cơ nào cả, anh nghiêng mặt xuống nền đất trong lều. Và cử động đó đã cứu sống anh. Với một tiếng thét rùng rợn, tên cướp nhảy chồm tới anh, gươm dao đâm anh và đâm hụt, trượt qua thân hình kiệt sức của chàng trai và té bên cạnh anh.

Những ngày tháng vất vả mạo hiểm trong vùng hoang dã đã giúp Rod linh hoạt như một con mèo rừng, làm bắp thịt anh trở nên rắn như thép. Không cần ngồi lên, anh quăng người lên người tên cướp, con dao của anh giờ cao, lóe lên tia sáng của thần chết trên lồng ngực của tên cướp. Nhưng Woonga rất nhanh nhẹn. Như một tia chớp, hắn giờ cánh tay gạt tay Rod ra và tung một quả đám hất Rod rơi xuống nền nhà. Trong khoảnh khắc kế tiếp, cánh tay hắn đã xiết quanh cổ Rod, cả hai nằm lẫn lộn ôm xiết nhau trong một lúc, không ai có thể sử dụng vũ khí trong tay mà không đem lại lợi thế cho kẻ thù.

Trong phút hiểm nghèo, chỉ có cái chết là gần nhất, đầu óc Rod hoạt động với chuyển động của một ngọn lửa. Anh đang nằm đè lên kẻ thù. Tên cướp nằm ngửa, bàn tay cầm dao của hắn dang ra, bị đè chặt bởi bàn tay cầm dao của Rod. Để tấn công, tay của cả hai phải được tự do. Ở giây phút đầu tiên tự do đó, tên cướp, với cánh tay đã dang sẵn, có thể tấn công sớm hơn đối thủ, người phải giờ cao tay lên mới có thể hạ thủ. Nói cách khác, trước khi dao của Rod hạ xuống, con dao của tên cướp đã cắm vào lồng ngực của anh. Với một cái rùng mình, chàng trai da trắng nhìn thấy hoàn cảnh đáng sợ đang chống lại anh. Nếu cứ tiếp tục giằng co thế này chỉ có một kết thúc duy nhất. Anh sẽ chết, và Minnetaki sẽ mãi mãi nằm trong tay của kẻ thù.

Giờ chỉ có một cơ may duy nhất, đó là phá vỡ tình thế này, ít nhất để anh có thời gian chụp lấy khẩu súng. Anh đang tập trung cho cú đột phá thì, quay đầu sang bên một ít, anh nhìn thấy Minnetaki. Cô gái đã đứng lên, và anh thấy hai tay nàng bị trói lại sau lưng. Cả nàng cũng đã nhận ra vị thế bất lợi của Rod trong cuộc đấu sức này. Với một tiếng hét đầy kích động, nàng nhảy đến gần đầu của tên cướp và với tất cả trọng lượng của mình nàng đâm lên cánh tay cầm dao của hắn.

— Nhanh, Rod, nhanh! – Nàng hét lên – Tấn công! Tấn công!

Với một tiếng kêu kinh hoàng, tên cướp giật mạnh tay để thoát ra; trong nỗ lực cuối cùng, hấn giro con dao đâm ngược lên khi mũi dao bén nhọn của Rod đã ngấp vào ngực hắn, và cánh tay hắn yếu ớt rơi xuống, mũi dao đâm vào cánh tay Rod. Chàng thợ săn trẻ lao đảo đứng lên, và mũi dao của tên da đỏ rơi khỏi tay anh, đổ máu. Cố gắng kềm chế, anh cúi xuống nhặt con dao lên và cắt dây trói cho cô gái.

Khi đó, anh cảm thấy cả người choáng váng một cách lạ lùng, chân tay rời rã. Anh ý thức rằng đầu anh đang chìm xuống, và cũng biết rằng, có một đôi tay đang ôm lấy anh, và dường như từ rất xa, xa lắm, có một giọng nói đang gọi, gọi tên anh. Và dường như anh đã chìm vào một giấc ngủ thật sâu, không đau đớn.

Khi tỉnh lại, đôi mắt anh trước tiên hướng về phía cửa, nó vẫn còn mở, và qua đó anh nhìn thấy ánh sáng trắng của mặt tuyết. Một bàn tay đặt nhẹ lên mặt anh.

— Rod...

Minnetaki nói thầm thì, một giọng thầm thì run rẩy vì vui sướng, nhẹ nhõm trong lòng. Rod mỉm cười. Anh yếu ớt đưa tay lên chạm vào gương mặt đáng yêu.

— Rất vui mừng gặp lại em, Minnetaki – Anh thở yếu ớt.

Cô gái nhanh chóng đưa một cốc nước lạnh lên môi anh.

— Anh không nên cử động – Nàng nói nhỏ nhẹ, đôi mắt long lanh – Vết thương không nặng lắm, em sẽ băng nó lại. Nhưng anh không nên cử động hay nói chuyện, không máu lại chảy ra đấy.

— Nhưng gặp lại em anh mừng quá, Minnetaki - Chàng trai bướng bỉnh – Em không biết anh buồn thế nào khi biết em đã ra đi lúc bọn anh đi săn trở về. Wabi và Mukoki...

— Suyt!

Minnetaki đặt tay lên môi Rod.

— Anh phải im lặng, Rod. Anh có biết em xúc động thế nào khi biết anh tới đây không? Nhưng anh không cần phải nói với em lúc này. Cứ để cho em nói. Nhé anh. Nhé!

Bất giác, đôi mắt của cô gái rời khỏi gương mặt Rod, và Rod, nhìn theo ánh mắt nàng, nhìn thấy một tấm da thú trùm lên một đồng to giữa nền nhà. Anh rùng mình, và cảm thấy bàn tay mình run rẩy. Minnetaki nhanh nhẹn quay sang anh, đôi má nàng trắng nhợt hơn, nhưng đôi mắt nàng long lánh như những vì sao.

— Đó là Woonga – Nàng thì thảo, giọng run run – Đó là Woonga. Và hắn đã chết.

Giờ đây Rod đã hiểu biểu hiện trên gương mặt nàng. Woonga, tên hung thần báo oán của gia đình nàng, tên trượng cướp đã nguyện thề phục thù Bru cục Wabinosh, kẻ mà bàn tay sát nhân của hắn lơ lửng như một đám mây đen đe dọa trên đầu viên quản lý, vợ ông và các con ông suốt nhiều năm, đã chết! Và chính anh, Roderick Drew, một lần nữa đã cứu được Minnetaki, đã giết chết hắn. Anh mỉm cười trong cơn đau và sự mệt mỏi, và nói.

— Anh vui mừng lắm, Minne....

Anh không kịp nói hết câu. Có tiếng bước chân khe khẽ đến bên cửa, ngay sau đó Mukoki và Wabigoon bước vào gian lều nhỏ.

CHƯƠNG VI

Bóng Đen Của Tử Thần

Rod gần như không nhận thức được những gì diễn ra trong nửa giờ kế tiếp. Sự xuất hiện của anh trai Minnetaki và người chiến binh già da đỏ làm tim anh chao động, và anh ngã xuống những tấm da thú, nằm mơ màng yếu ớt. Điều cuối cùng anh nghe thấy là giọng nói ầm áp của Minnetaki. Rồi anh cảm thấy mặt mình mát rượi. Dường như có một thời gian rất lâu trước khi anh nghe thấy lại những giọng nói. Anh cố gắng phục hồi lại ý thức. Có một giọng thì thầm bảo anh nằm im. Giọng nói của Minnetaki, và anh vâng theo.

Một lúc sau anh nghe những giọng nói nhỏ nhẹ, những chuyển động, và mở hé mắt ra. Anh cảm thấy bàn tay êm dịu của Minnetaki đang nhẹ vuốt ve gương mặt và mái tóc anh, như để ru anh ngủ, và anh thấy Mukoki ngồi phía dưới chân anh, khom người như một con mèo rừng, đôi mắt đăm đăm nhìn anh. Anh đã nhìn thấy ánh mắt ấy trước đây, khi người da đỏ già biết những người ông yêu mến bị thương. Lúc này, khi nhìn thấy ánh mắt đó, anh biết rằng anh đã trở thành một người bạn quý trong lòng người mở đường của vùng hoang dã. Bàn tay săn sóc của Minnetaki và vẻ bồn khoăn lo sợ trong cử chỉ khom người của người thợ săn già làm anh xúc động, và hai từ thoát khỏi môi anh trước lúc họ biết anh đã quay về với sự sống.

— Chào, Muky!

Ngay sau đó người da đỏ già quỳ sát bên anh, lặng lẽ, run run, nét mặt ông tràn ngập vẻ vui mừng, đôi mắt sáng lên, và ở chỗ ông khom người lúc này giờ là Wabigoon, đang mỉm cười nhìn Rod, bàn tay của Minnetaki vuốt lên má anh và đôi môi nàng khẽ thốt lên: “Suýt!”

— Cậu đúng, tôi đã lầm – Chàng trai da trắng nghe Mukoki nói – Cậu đã cứu Minnetaki, giết chết Woonga. Một chàng trai thật dũng cảm!

Em gái Wabi đẩy ông ra trước lúc ông có thể nói thêm, và dòng nước mát của con suối mùa xuân được đổ vào đôi môi của Rod. Anh đang muốn sốt và nước đem đến cho anh một sinh lực mới. Anh quay mặt sang Minnetaki. Nàng mỉm cười với anh. Rồi anh nhận thấy xác chết của tên cướp đã được mang khỏi căn lều. Khi anh cố gượng ngồi dậy, cô gái giúp anh, và trùm một tấm da lên vai anh.

— Anh không bị thương nặng như em tưởng, Rod – Nàng nói – Nghĩa là, anh không bị nguy hiểm. Mukoki đã băng vết thương lại. Anh sẽ sớm khỏe thôi.

Wabigoon đến gần, choàng hai tay quanh vai cô em gái và hôn nàng liên tiếp.

— Rod, cậu là một anh hùng! – Anh ta nói nhỏ nhẹ, xiết chặt bàn tay của người bạn – Thượng đế sẽ phù hộ cho cậu.

Rod đỏ mặt, và nhắm mắt lại để kềm giữ niềm xúc động. Kế tiếp, Minnetaki loay hoay chuẩn bị cà phê và thịt trong khi Mukoki và Wabigoon chăm sóc cho đàn chó ở bên ngoài.

— Ngày mai, nếu anh khỏe hơn, chúng em sẽ đưa anh tới Bru cục Kenegami – Cô gái nói – Rồi anh có thể kể cho em tất cả những cuộc phiêu lưu của anh trong suốt mùa đông. Wabi đã kể cho em về những trận chiến của anh với bọn cướp, về những bộ xương và mỏ vàng thất lạc. Ô, em ước gì anh cho em cùng đi trong chuyến săn vàng!

— Anh cho là có thể! – Rod nồng nhiệt nói – Hãy năn nỉ Wabi, Minnetaki, năn nỉ nhiều vào.

— Anh cũng sẽ năn nỉ anh ấy nữa, phải không, Rod? Nhưng em không nghĩ là có tác dụng gì đâu. Và ba mẹ em sẽ không thèm nghe gì hết. Tất cả đều lo lắng cho em. Vì lẽ đó, họ đã đưa em ra khỏi Bru cục Wabinoosh trước khi các anh quay về. Anh thấy đó, bọn cướp da đỏ đã hung hăng hơn bao giờ hết, và ba mẹ em cho rằng em sẽ an toàn hơn ở Bru cục Kenegami. Ước gì họ cho em đi cùng anh! Em thích đi săn gấu, săn sói, săn nai, và giúp anh tìm mỏ vàng. Hãy năn nỉ anh ấy nhé, Rod!

Ngay hôm đó, khi có thể ngồi dậy được, Rod đã nài nỉ người bạn lai da đỏ cho phép Minnetaki cùng

đi với họ. Nhưng Wabi dứt khoát khước từ ngay cả việc xem xét lời đề nghị, và khi Mukoki biết mong muốn của cô gái, ông cười và chắt lưỡi trong nỗi ngạc nhiên.

— Minnetaki! Cô bé rất dũng cảm, rất dũng cảm – Ông nói riêng với Rod – Nhưng nó có thể chết ở đó, tôi đoán là thế. Cậu có muốn nó chết không?

Rod chắc chắn rằng anh không muốn, và đề tài bị bỏ rơi.

Ngày và đêm hôm ấy, căn lều nhỏ đó là một trong những niềm hạnh phúc trong ký ức của Rod, dù anh đang bị thương. Một đồng lửa ấm nồng đốt bằng gỗ thông và gỗ dương bùng cháy trong chiếc lò sưởi bằng đá. Khi Minnetaki thông báo bữa chiều đã sẵn sàng, lần đầu tiên Rod được phép rời khỏi chỗ nằm. Phần lớn thời gian trong ngày Wabi và Mukoki đã tìm kiếm trong hẻm núi và dọc theo những ngọn núi dấu vết của băng cướp da đỏ, nhưng không phát hiện ra điều gì đáng ngại. Như thực tế cho thấy, dù đầy bí ẩn và không thể lý giải, căn lều cũ là một chỗ ẩn náu mà chỉ có mình Woonga biết. Trong lúc cả ba ngồi bên ánh lửa ấm áp, ăn và uống, toàn bộ chuyến mạo hiểm được kể đi kể lại cho tới khi mọi chuyện đều rõ ràng. Minnetaki kể lại vụ bị bắt và giải thích lý do chậm trễ của cuộc chạy trốn sau vụ giết người. Woonga bị bệnh và từ chối không muốn đi xa hơn cho đến khi hân khỏe mạnh trở lại.

— Nhưng tại sao Woonga giết người da đỏ trên đường? – Rod hỏi

— Em nghe chúng cãi nhau – Nàng đáp – Nhưng em không thể hiểu. Em biết chúng cãi nhau vì em. Chúng nó đưa em đi được một quãng ngắn sau khi hai chiếc xe trượt tách đôi thì Woonga, đang ngồi trước mặt em, quay lại và bắn vào ngực tên kia. Thật kinh khủng! Rồi hân tiếp tục đi, thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra.

— Vì sao hân tạo ra vết chân gấu.

— Hân bảo em rằng những con chó có thể tiếp tục đi đến Kenegami, và nếu những người theo đuổi đi theo dấu hân, họ sẽ đi theo dấu xe trượt và không bao giờ nghi ngờ gì về vết chân gấu – Minnetaki giải thích.

Mukoki chắt lưỡi nho nhỏ.

— Hân không phải là kẻ ngốc, Rod – Ông ta nói. “không ai ngốc cả, Rod.

— Đặc biệt khi hân đang đi cùng với Minnetaki – Wabi phá ra cười một cách vui vẻ.

— Có phải chính Rod đã khám phá ra bí mật của mỏ vàng thất lạc, sau khi mọi người đã từ bỏ mọi hy vọng? – Minnetaki hỏi.

Mỏ vàng thất lạc!

Những từ thoát ra từ đôi môi của cô gái làm tim của Mukoki và hai chàng trai trẻ nôn nao. Đêm đã buông xuống, chỉ có những ngọn lửa loé sáng của đồng lửa soi sáng bên trong căn lều. Bốn người đã ăn xong, và khi họ nhích lại gần đồng lửa, một sự im lặng lạ lùng bao phủ lấy họ. Mỏ vàng thất lạc. Rod nhìn sang Wabigoon, nửa gương mặt của anh ta đang chìm trong bóng tối, rồi sang Mukoki. Nhưng chính Minnetaki mới là người làm cho máu anh chảy hân hoan và tự hào trong từng huyết mạch. Anh bắt gặp đôi mắt nàng đang dán vào anh, long lanh như những vì sao xuyên thủng màn đêm, và anh biết nàng nhìn anh theo cách đó vì anh là một người anh hùng trong tim nàng.

Mọi người im lặng một lúc lâu. Ngọn lửa thấp dần, và bóng tối của căn lều dày đặc hơn, những gương mặt ngày càng mơ hồ như những hồn ma, nhắc cho Rod nhớ viễn tượng đầu tiên về những bộ xương cổ trong căn lều gỗ cũ cách đây nhiều dặm. Rồi Wabigoon cất tiếng khi anh ta đảo những mảnh than và bỏ thêm củi vào lò.

— Phải, chính là Rod. Đây là tấm bản đồ cậu ấy tìm thấy, Minnetaki!

Anh ta quỳ gối bên cạnh cô em và rút ra bản sao của kho tàng quý báu mà những bộ xương đã canh giữ. Cô gái khẽ kêu lên thích thú và cầm lấy tấm bản đồ. Từng bước, chuyến phiêu lưu này nối tiếp chuyến phiêu lưu khác, toàn bộ câu chuyện kỳ kỳ của những người săn sói được ôn lại, cho tới nửa đêm. Hai lần Minnetaki đề nghị Rod kể lại cuộc phiêu lưu trong hẻm núi bí mật, và khi anh kể tới những sự kinh hoàng và những tiếng động lạ kỳ của đêm đen hôm đó, Rod cảm thấy một bàn tay nhỏ ấm áp đưa sang nắm tay anh. Khi Wabigoon tiếp tục câu chuyện, kể về tấm bản đồ trong tay bộ xương, và câu chuyện về những cái chết và tấn thảm kịch mà nó hé lộ ra, hơi thở Minnetaki trở nên dồn dập vì sự kích động căng thẳng.

— Anh sẽ quay lại vào mùa xuân chứ? – Nàng hỏi.

— Vào mùa xuân – Rod đáp.

Một lần nữa Wabigoon thuyết phục Rod gửi thư mời mẹ anh lên thay vì tự anh đi. Có thể tiết kiệm thời gian, anh ta lý luận. Họ có thể tiến hành tìm kiếm mỏ vàng trong vài tuần. Nhưng Rod vẫn kiên quyết.

— Như thế là không công bằng với mẹ – Anh đáp – Tôi phải về nhà trước, dù cho phải chuẩn bị một chiếc xe trượt ở Kenegami để quay về.

Nhưng trong lúc anh đang nói về dự tính của mình, Thần Định mệnh đã âm thầm dặt tấm mạng số phận cho Rod, và các bạn anh đã nhìn thấy những dấu hiệu đầu tiên của nó khi chúc anh ngon giấc. Bởi vì cơn sốt đã đặt bàn tay của nó lên chàng trai da trắng, cơn sốt báo hiệu cho cái chết trừ phi có một phép mầu. Ngay cả Mukoki, được trui rèn bởi tự nhiên, có hiểu biết từ cả nửa thế kỷ chiến đấu với cuộc sống ở miền đất hoang vu phía bắc, cũng biết rằng những năng lực của riêng ông giờ không có ích gì.

Thế là Rod được bọc trong những tấm da thú, và cuộc chạy đua với cuộc sống tới Kenegami bắt đầu. Đó là một cuộc đua mà Rod không thể đoán ra ý nghĩa của nó, vì anh không biết rằng Thần Chết đang truy đuổi ráo riết sát sau lưng. Tiếp theo đó là những ngày và đêm mê sảng. Một buổi sáng, anh dường như thức giấc từ một cơn mơ khủng khiếp, trong đó anh bị đốt và nướng cháy. Khi mở mắt ra, điều đầu tiên anh biết là Minnetaki đang ngồi sát bên anh, và bàn tay nàng đang vuốt nhẹ trán anh. Từ hôm đó anh hồi phục lại rất nhanh, nhưng cũng mất tới một tháng nữa anh mới có thể ngồi lên được, và hai tuần nữa để anh có thể đứng lên. Thế là đã hai tháng tròn kể từ ngày rời căn lều nhỏ và Rod đang dần khoẻ lại.

Một ngày nọ, Minnetaki làm anh rất đổi ngạc nhiên. Rod chưa bao giờ cảm thấy gương mặt của nàng có một vẻ đáng yêu và vô cùng bền lễn như thế.

— Anh sẽ tha thứ cho em chứ Rod, vì...vì... đã giấu anh một chuyện?

Nàng hỏi. Rồi không đợi lời đáp, nàng nói tiếp:

— Khi anh đang bệnh nặng, và chúng em nghĩ rằng anh có thể chết. Em viết thư cho mẹ anh và gửi theo một chiếc xe trượt đặc biệt. Và... và... ồ, Rod, em không thể giấu anh lâu hơn nữa, dù anh có giận em thế nào! Mẹ anh đã đến, bà đang ở Bru cục Wabinosh!

Rod đứng lặng như một bức tượng trong giây lát. Rồi anh thấy mình đang hét thật to những tiếng hú xung trận của người da đỏ. Wabi nhanh chóng bước vào và nhìn thấy bạn mình đang nhảy múa vòng quanh Minnetaki như một tên khùng.

— Tha thứ cho em! – Anh hét đi hét lại – Minnetaki, em là một cô bé dễ thương. Hẳn nhiên là một cô bé thật dễ t

Khi Wabi biết nguyên nhân sự kích động của Rod, anh cũng hòa vào niềm vui tốt độ của mọi người, và sự vui vẻ của họ làm phần nửa Bru cục Kenegami cũng vui lây. Mukoki chia sẻ niềm vui của họ. Wabi ôm và hôn cô em gái cho đến lúc gương mặt xinh đẹp đỏ ửng lên như một đóa hoa hồng.

— Hoan hô! – Wabi hét lớn lần thứ hai mươi – Thế có nghĩa là chúng ta sẽ khởi sự cuộc săn lùng mỏ vàng thất lạc trong vài tuần nữa!

— Nghĩa là... – Rod nói.

— Nghĩa là – Minnetaki xen vào – Nghĩa là tất cả các anh đều sung sướng, trừ em ra... Em rất vui cho Rod, và em cũng muốn biết mẹ của anh ấy. Nhưng tất cả các anh sẽ ra đi, còn em thì bị bỏ lại phía sau!

Giọng của nàng không vui, Rod và Wabigoon đột nhiên im lặng khi nàng quay đi.

— Anh rất tiếc – Wabi nói – Nhưng bọn anh không thể giúp được chuyện này.

Mukoki phá vỡ sự căng thẳng.

— Nặng rục rở làm sao! – Ông kêu lên – Băng và tuyết đã tan. Mùa xuân đã tới!

CHƯƠNG VII

Bắt Đầu Cuộc Săn Vàng

Mỗi ngày sau đó mặt trời mọc sớm hơn, và ngày dài hơn, không khí ấm áp hơn. Cùng với hơi ấm là mùi thơm ngọt ngào của cây cỏ đâm chồi trên mặt đất và vô số âm thanh của sự sống sâu thẳm vô hình trong những cánh rừng đã được đánh thức khỏi giấc ngủ dài trên chiếc giường băng tuyết. Những con chim sâu cất tiếng hót vang lừng và bay liệng từ sáng đến tối trên những cành cây. Chim giẻ cùi và quạ ria lông trong ánh nắng. Và những con chim sẻ tuyết, những con chim xinh đẹp trắng điểm đen tí hon có thói quen bay vun vút như ánh chớp của những viên ngọc ngày càng ít dần ít dần, cho tới khi chúng bỏ đi hết. Những chồi tuyết từng vươn cao dần trong niềm hân hoan, tẻ nhánh như những cây đậu Hà Lan mập mạp, để trở thành bữa tiệc ngon lành cho những con gà gô.

Gấu Mẹ ra khỏi cái hang ngủ đông của nó, theo sau là những gấu con vừa sinh ra hai tháng trước. Nó dạy các con cách đẩy ngã những cây non mảnh khảnh để ăn những chồi vừa nhú. Nai sừng tấm xuất hiện từ những đỉnh núi phủ băng của những ngọn núi cao lớn, theo sau là những đàn sói, biến những con nai yếu bệnh thành mồi ngon cho chúng. Ở khắp nơi róc rách những dòng chảy của tuyết đang tan, tiếng vỗ rãng rãc của băng trên những tảng đá, mặt đất và cây cối. Và khi đêm tới, ánh sáng trắng lạnh của nữ thần Rạng đông phương Bắc nhích dần, nhích dần về Bắc cực trong vầng hào quang phai nhạt.

Mùa xuân tới, và ở Bru cục Wabinoosh nó mang tới nhiều niềm vui hơn nơi nào khác, vì ở đó Rod đã gặp lại mẹ của anh. Chúng ta không có nhiều thời gian để kể về những chuyện đã diễn ra ở bru cục lâu đời này trong suốt mười ngày sau cuộc trùng phùng hạnh phúc của họ, về tình yêu mến đang lớn dần giữa mẹ của Rod và Minnetaki cùng công chúa vợ của George Newsome, viên quản lý bru cục; về chuyến khởi hành của những chiến sĩ có nhiệm vụ truy lùng Woonga mà kết thúc là cuộc chiến đấu sống còn của Rod trong căn lều cũ; hoặc về những công việc chuẩn bị của những người săn vàng.

Vào một ngày đã xác định trong tháng Tư, Wabi, Mukoki và Rod họp mặt trong phòng của Rod, sáng sớm hôm sau họ sẽ bắt đầu chuyến phiêu lưu dài đầy thú vị vào miền Viễn Bắc, và trong đêm cuối này họ xem xét cẩn thận lại những trang bị và kế hoạch để xem còn sót thứ gì không. Đêm đó Rod ngủ rất ít. Lần thứ hai trong đời, cơn sốt phiêu lưu đang rần rần chảy trong máu anh. Sau khi những người kia đi khỏi, anh nghiền cứu lại tấm bản đồ cho tới khi mắt anh nhú lại. Trong cơn thiếp ngủ chập chờn đến với anh ngay sau đó, khi trí óc anh ngưng hoạt động, anh lại thấy những cảnh tượng ở căn lều gỗ cũ, thấy cái túi da hươu mục nát chứa đầy những cục quặng vàng đặt trên bàn.

Anh thức giấc khi những vì sao bắt đầu mờ dần trong ánh bình minh. Ở căn phòng ăn rộng lớn của bru cục, mọi người ngồi ăn bữa sáng cuối cùng trước khi rời xa người thân nhiều tuần, có khi nhiều tháng.

Viên quản lý cố làm cho bà Drew và công chúa vợ ông vui lên đôi chút, và ngay cả Minnetaki cũng tự ép mình cố mỉm cười, dù mắt nàng đỏ hoe, và mọi người biết rằng nàng đã khóc nhiều. Rod mừng vì bữa ăn đã xong, và họ bước vào không khí lạnh lẽo của ban mai, xuống mé bờ hồ, nơi chiếc thuyền độc một làm bằng gỗ bạch dương đã được hạ thủy và chờ đợi chuyến khởi hành. Anh còn thấy dễ chịu hơn khi họ đã nói lời tạm biệt với hai người mẹ. Nhưng Minnetaki đi xuống thuyền với họ, và khi Wabi hôn cô, cô khóc òa lên. Rod cảm thấy cổ mình nghẹn lại khi anh nắm lấy bàn tay bé nhỏ của cô, giữ nó giây lát trong hai bàn tay của mình.

Anh thì thầm:

— Tạm biệt, Minnetaki.

Anh quay lại và trở về vị trí ở giữa chiếc thuyền. Hét lên tiếng cuối cùng, Wabi chống sào đẩy thuyền ra và chiếc thuyền lướt vào bóng tối.

Trong một lúc lâu mọi người im lặng, ngoại trừ tiếng khoát nước đều đều của ba mái chèo. Có một

lần giọng hét của Minnetaki mơ hồ vang tới, và họ hét đáp trả. Nhưng chỉ có thể. Một lúc sau Rod nói:

— Lay Chúa, cuộc tạm biệt này là phần khó nhai nhất của toàn bộ chuyến đi!

Câu nói của anh quét sạch cảm giác nặng trĩu trong lòng họ.

Wabigoon đáp:

— Rời xa Minnetaki với tôi lúc nào cũng khó khăn. Một ngày nào đó tôi sẽ mang nó đi cùng tôi một chuyến.

Rod nói to với sự nồng nhiệt:

— Cô ấy là một cô bé búống bình!

Từ đuôi thuyền vang lên tiếng chắc lưỡi vui vẻ của Mukoki.

— Nó dừng cảm. Nó bắn, nó đi săn. Nó xinh đẹp!

Ông nói, và cả Rod lẫn Wabi phá ra cười.

Chàng trai da đỏ nhìn vào chiếc la bàn dưới ánh sáng của một que diêm.

Anh nói với về phía sau:

— Chúng ta sẽ băng ngang qua hồ Nigipon thay vì đi theo bờ hồ. Ông nghĩ sao, Muky?

Người mở đường già im lặng. Wabi ngạc nhiên ngưng tay chèo và lặp lại câu hỏi.

— Ông nghĩ thế có an toàn không?

Mukoki liếc vào cạnh bàn tay và giờ nó lên trên đầu.

— Gió thổi từ hướng Nam – Ông nói – Có lẽ không mạnh hơn, nhưng...

— Nếu như vậy – Rod nói thêm với vẻ ngờ vực, chú ý đến sức khẳm của con thuyền – Chúng ta phải chuẩn bị, chắc chắn như thế!

Wabi lên tiếng:

— Nếu đi theo bờ hồ, chúng ta sẽ mất trọn hôm nay và phân nửa ngày mai. Còn nếu cắt ngang hồ, chúng ta có thể tới bờ bên kia sớm hơn ngay trong chiều nay. Hãy cứ liều một phen!

Mukoki lăm bắm câu gì đó gần như là một lời chấp thuận, và Rod cảm thấy một cảm giác lạ kỳ xuyên khắp người anh khi con thuyền hướng mũi vào lòng hồ rộng lớn. Nhịp chèo đều đặn của họ đưa con thuyền lướt đi với vận tốc bốn dặm/giờ, và trước khi ngày dài hạ xuống cánh rừng, bờ hồ ở hướng Bưu cục Wabinosh chỉ còn là một đường vạch mờ mờ xa xôi. Những lo sợ không nói thành lời của chàng trai da trắng tiêu tan khi mặt trời lên, ấm áp và rực rỡ, bao trùm lên mặt hồ mờ mịt, đánh đuổi sự giá lạnh khỏi bầu không khí, và dường như mang theo với nó những mùi thơm ngọt ngào của khu rừng ở phía xa. Anh vui vẻ giữ tay chèo, niềm hân hoan giản dị của ban mai trùm lên hai cánh tay anh với sức mạnh của một chàng khổng lồ trẻ tuổi. Wabi huýt sáo và hát nghêu ngao một bài hát của thổ dân da đỏ, Rod hát nối tiếp bài “Anh chàng Doodle”... ngay cả ông già Mukoki lặng lẽ giờ cũng thỉnh thoảng hú lên một tiếng để bày tỏ rằng ông cũng vui sướng như họ.

Một ý nghĩ trùm lên trong tâm trí của cả ba. Họ đã khởi hành tốt đẹp chuyến du hành ly kỳ nhất, chuyến du hành tìm vàng. Trong tay họ sở hữu bí mật của một kho tàng vĩ đại. Sự lãng mạn, sự mạo hiểm và sự khám phá đang chờ đợi họ. Miền Bắc lặng lẽ mênh mông, bí ẩn với sự cô độc già nua của nó, ở nơi đó ngay cả những cơn gió dường như cũng thì thầm về những điều lạ lùng đã diễn ra trước đó vô số tháng năm. Giờ nó đang ở ngay phía trước mặt họ. Họ sắp sửa chôn mình vào những bí ẩn của nó, giật khỏi nó kho báu mà nó bảo quản. Máu của họ sôi lên nóng bỏng với ý nghĩ đó. Bí mật nào sẽ hé lộ với họ? Điều gì họ có thể sẽ khám phá ra? Những cuộc phiêu lưu nào họ sẽ đương đầu trong Thế giới Vô danh đó, nơi cư dân chỉ là những loài thú và cỏ cây hoang dã, đang trải ra mù mịt và hoang vu trước mặt họ? Hàng trăm câu hỏi như thế đốt cháy tâm trí của ba kẻ mạo hiểm, biến công việc của họ thành một trò chơi, và trong từng hơi thở của họ toát ra một niềm vui sướng.

Mặt hồ sống động với những con vịt trời. Hàng đàn lớn những con vịt trời đen, ngóc những chiếc mỏ xanh, và những tiếng kêu ríu rít của chúng vang vang. Thỉnh thoảng, họ trông thấy một đàn lớn đang bơi phía trước, và một trong ba người có thể hạ một con bằng khẩu súng trường. Rod và Mukoki mỗi người đã hạ hai con, và Wabi ba con, cho tới khi người lính già dừng cuộc vui lại.

Ông khuyên:

— Không nên phí phạm đạn để bắn nhiều vịt quá. Cần đạn cho những con mồi lớn!

Nhiều lần trong buổi sáng, cả ba nghỉ giải lao khi mệt, và vào buổi trưa họ dừng chèo trong hơn một giờ để ăn một bữa ngon lành đã được chuẩn bị sẵn cho họ ở Bru cục Wabinosh. Bờ hồ bên kia giờ không còn nhìn thấy được, và khi cuộc du hành tiếp tục mọi đôi mắt đều nôn nao tìm kiếm những dấu hiệu của cửa sông Ombabika, nơi những chuyến mạo hiểm hấp dẫn vào mùa đông trước đó của họ bắt đầu. Trong một lúc, đôi mắt của Wabi gắn chặt vào một dải dài màu trắng dọc theo bờ hồ, và anh kêu gọi sự chú ý của các bạn đồng hành.

— Dường như nó đang chuyển động – Anh nói, quay sang Mukoki – Có thể nào như vậy....?

Anh dừng lời với vẻ ngờ vực.

— Gì thế? – Rod hỏi.

— Đó là những con thiên nga! – Anh ta kết luận.

— Thiên nga! – Chàng trai la lên – Ý cậu là có nhiều thiên nga đến vậy sao...

Wabi đáp:

— Đôi khi chúng phủ đầy hồ với cả ngàn con. Tôi đã từng nhìn thấy chúng bơi trắng cả mặt nước đến hút tầm mắt.

Mukoki xác nhận:

— Còn nhiều hơn số thiên nga cậu đếm trong một ngàn năm!

Sau vài giây, ông nói thêm:

— Đó không phải là thiên nga. Là băng!

Có một niềm tự lự trong giọng nói của ông khi ông nói những từ cuối, và dù Rod không thể hiểu hết tầm quan trọng của phát hiện này đối với họ, nhưng anh không thể không nhận thấy rằng cả hai người bạn đồng hành của anh có vẻ nôn nóng một cách đáng chú ý. Nguyên nhân nhanh chóng được làm rõ. Nửa giờ chèo nhanh đưa họ tới rìa của một cánh đồng băng trải dài một phần tư dặm từ bờ hồ. Ở cả hai đầu nó kéo dài đến hút tầm nhìn của họ. Mukoki ngồi với chiếc mái chèo vắt ngang đầu gối, không nói lời nào.

— Có chuyện gì? Chúng ta không thể làm gì sao? – Rod hỏi.

Wabigoon đáp:

— Làm gì! À, có lẽ ngày mai, hoặc ngày mốt!

— Ý của cậu là chúng ta không thể vượt qua lớp băng đó?

— Đúng vậy. Rìa của tảng băng đã rã.

Chiếc thuyền đã dạt dọc theo khối băng, và Rod bắt đầu đập nó bằng chiếc chèo. Nó bị vỡ thành những mảnh nhỏ chừng vài tắc rồi trở nên cứng hơn.

Anh tuyên bố:

— Tôi cho là hoặc chúng ta cắt một con đường hoặc là dải băng sẽ giữ chúng ta lại.

Wabi vớ lấy một cái riu.

— Chúng ta sẽ thử xem!

Mukoki lắc đầu.

Nhưng lần thứ hai trong ngày hôm ấy, Wabigoon kiên quyết hành động chống lại sự phán đoán của người mở đường già, điều mà Rod chưa từng thấy anh ta làm trước đây. Từng tắc một anh phá vỡ lớp băng phía trước chiếc thuyền, cho tới lúc con thuyền đã cắm hết chiều dài của nó vào lớp băng đang rã. Rồi, bám vào mũi thuyền để lấy thăng bằng, anh thận trọng bước lên mặt băng.

— Nào! – Anh la lên chiến thắng – Tới cậu, Rod! Đi cho vững!

Trong một thoáng, Rod tới gần anh ta. Chuyện xảy ra sau đó trôi qua như trong một cơn ác mộng khủng khiếp. Đầu tiên là tiếng rạn vỡ nhỏ trong lớp băng dưới chân họ, nhưng nó qua đi trong khoảnh khắc. Wabi đang tự cười chế giễu mình vì sự sợ hãi đã hiện lên trên mặt anh, và đang gọi Rod, thì với một tiếng rạn nứt lớn, toàn bộ lớp băng dưới chân họ vỡ tan, và họ chìm xuống lòng nước đen sâu thẳm của hồ. Điều cuối cùng mà Rod nhìn thấy là vẻ mặt khủng khiếp của người bạn đang chìm xuống lớp băng vụn vỡ; anh nghe một tiếng hét lớn, kinh khủng từ Mukoki, và anh biết rằng lòng nước lạnh giá đã nhấn chìm anh, và anh đang chiến đấu vì cuộc sống của mình bên dưới mặt nước.

Anh vùng vẫy dữ dội hai tay và hai chân để ngoi lên, và trong khoảnh khắc khủng khiếp đó anh nghĩ tới phiên băng khổng lồ. Điều gì nếu anh ngoi lên bên dưới nó? Anh phải vùng ra khỏi nó theo hướng nào?

Anh mở to mắt nhưng tất cả chỉ là một khối đen hỗn độn quanh anh. Những giây dường như dài hàng thế kỷ. Trong đầu anh như có cảm giác bị chèn ra, xé ra, một khao khát gần như bao trùm lên tất cả là mở miệng ra, để thở, hít thở không khí ở một nơi không có gì ngoài cái chết! Rồi đầu anh va vào một vật gì đó. Đó là lớp băng! Anh đã trôi lên dưới mặt băng, và không có kết thúc nào ngoài điều đó!

Anh bắt đầu chìm xuống trở lại, chậm chạp, như thể có một bàn tay vô hình đang lôi anh xuống, và trong cơn tuyệt vọng anh thực hiện một nỗ lực lớn lao cuối cùng, vùng vẫy một cách mù quáng, biết rằng trong một giây tới anh phải há miệng ra. Ngay cả bên dưới mặt nước anh vẫn còn đủ ý thức để biết rằng anh cố gắng hết lên, và anh cảm thấy dòng nước đầu tiên tràn vào phổi. Nhưng anh không nhìn thấy cánh tay dài vươn xuống nơi những bọt nước vừa xuất hiện, anh không cảm thấy cú lôi đã đưa anh lên mặt băng trở lại. Tri giác đầu tiên của anh về cuộc sống là có cái gì thật nặng trong bao tử của anh, và anh đang được chà xát, được đấm bóp, và bị lăn vòng vòng như thể anh đã trở thành đồ chơi của một con gấu lớn. Rồi anh nhìn thấy Mukoki, và rồi Wabigoon.

— Cậu phải đi nhóm lửa.

Anh nghe Mukoki nói, và anh có thể nghe Wabi chạy nhanh về phía bờ. Vì anh biết rằng họ vẫn còn đang ở trên mặt băng. Chiếc thuyền đã được kéo lên một cách an toàn cách đó vài mét, và người da đỏ già đang lôi từ đó ra những tấm da. Khi quay lại, Mukoki thấy Rod đang chống khuỷu tay nhìn ông.

— Đó là cái mà cậu gọi là suýt chết!

Ông nhe răng cười, đặt cánh tay an ủi lên vai Rod.

Với sự giúp đỡ của Mukoki, chàng trai đứng lên, và được trèo lên người một tấm da. Chậm chạp, họ đi về phía bờ hồ. Chẳng bao lâu Wabi chạy tới đón họ, người ướt sũng.

Anh ta nài

— Rod, khi chúng ta hết công, tôi muốn cậu đá tôi. Tôi muốn cậu đá tôi thật mạnh, và rồi tôi sẽ rất thú vị để đá cậu. Và mãi mãi sau chuyện này, khi chúng ta làm một điều mà Mukoki bảo chúng ta đừng làm, chúng ta sẽ đá nhau nhiều hơn nữa!

Rod hỏi:

— Ai đã kéo tôi lên?” Rod hỏi.

— Tất nhiên là Mukoki. Cậu đá tôi chứ?

— Làm ngay!

Và hai nhà mạo hiểm trẻ ướt sũng, gần bị đóng thành băng bắt tay nhau, trong khi Mukoki chắc lưỡi, lăm băm nguyên rủa cho tới khi ông khiến cho hai chàng trai phá ra cười.

CHƯƠNG VIII

Viên Đạn Bằng Vàng

Ngồi trước đồng lửa, Rod và Wabigoon bắt đầu nhìn lại khía cạnh vui tươi của cuộc sống, và ngay khi Mukoki dựng xong túp lều trại bằng cây vân sam, họ cởi quần áo ra, quần quanh người những tấm da thú, trong khi người lính già hong khô mớ quần áo ướt. Hai giờ sau họ mặc lại quần áo. Ngay khi họ vừa bước ra khỏi lều, Wabi băng vào bụi rậm và quay trở ra trong vài phút, cầm theo một nhánh bạch dương lớn. Không dấu hiệu đùa cợt nào trên nét mặt của anh khi anh nhìn Rod.

— Cậu thấy thân cây đó chứ? – Anh hỏi, chỉ vào một thân cây lớn ngã ở gần đồng lửa – Điều này sẽ làm cậu vừa lòng, Rod. Tốt hơn là đá nhau. Đến đó, cúi người xuống, chống hông lên. Tôi sẽ quất cậu trước vì tôi muốn cậu biết cậu sẽ quất tôi ra sao. Tôi muốn nó mạnh gấp đôi, vì tôi đáng trách hơn cậu.

Với đôi chút kinh ngạc, Rod gập người qua thân cây.

— Ui cha! Đừng mạnh quá Wabi!

Vút! Nhánh cây vụt xuống, và một tiếng kêu đau đớn thoát ra từ mồm chàng trai da trắng.

Vút! Vút!... Vút!

— Ui cha! Thôi đi!

Wabi hét lớn:

— Đừng động đây! Nhận lấy nó như một người đàn ông – cậu xứng đáng nhận được điều này!

Nhánh cây liên tiếp vụt xuống. Rod rên rỉ đứng lên khi Wabi đã dừng lại.

— Ô, đưa cho tôi cái gậy đó!

— Không mạnh quá, cậu biết đó.

Wabi nói, khi anh gập người qua thân cây.

— Tự cậu muốn chết đấy nhé – Rod nhắc nhở, co cánh tay lại.

— Chỉ mạnh gấp đôi thôi, không hơn!

Và nhánh cây bắt đầu vụt xuống.

Khi đã xong, Rod thấy cánh tay ê ẩm, và Wabi, dù có tính khắc kỷ của người da đỏ, cũng phải rú lên một tiếng dài với cú vụt cuối cùng.

Trước toàn bộ quang cảnh đó, Mukoki đứng như một người câm.

Wabigoon hứa, xoa nhẹ hông mình:

— Chúng tôi sẽ không hư nữa, Muky. Nghĩa là, nếu còn như thế, chúng tôi sẽ quất mình lần nữa, phải không, Rod?

Rod bảo đảm với sự nhấn mạnh:

— Không, miễn là tôi có thể chạy! Tôi sẵn lòng giúp cậu một tay bất cứ lúc nào cậu nghĩ cậu xứng đáng bị ăn roi, nhưng ngoài việc đó ra hãy để tôi ngoài cuộc!

Trong suốt một giờ sau cuộc tự trừng phạt của hai chàng thợ săn trẻ, cả ba thu nhặt củi cho buổi tối và những cành vân sam để làm giường. Trời đã tối khi họ ngồi ăn xúp, dưới ánh sáng của đồng lửa lớn đốt bằng gỗ dương khô.

— Như thế này tốt hơn là chèo thuyền suốt đêm, dù cho chúng ta suýt chết.

Rod nói, sau khi họ đã dùng xong bữa và nằm nghỉ một cách thoải mái.

Wabi nhắm mắt và nhún vai.

— Cậu có biết cậu đã gặp nguy cơ thế nào không? Nó nguy hiểm đến mức chỉ có cơ may một phần mười ngàn cậu được cứu thoát. Tôi đã tự đu lên khỏi mặt băng bằng cách nắm vào mũi thuyền và khi Muky thấy rằng tôi đã an toàn ông ấy mới tìm kiếm cậu. Nhưng cậu không nhô lên. Chúng tôi tưởng là cậu đã chết cho tới khi những bọt nước hiện lên, và nhanh như chớp Muky thò tay xuống. Ông ấy nắm được tóc cậu khi cậu chìm xuống lần cuối. Hãy nghĩ tới điều đó, và mơ về nó đêm nay. Nó sẽ có ích cho

cậu.

Chàng trai da trắng rùng mình.

— Ủ! Chúng ta hãy nói chuyện gì đó vui vẻ hơn. Gỗ cây dương cháy thật rực rỡ

Muloki đồng ý:

— Sáng hơn một ngàn ngọn nến! Sáng thật đấy!

Wabigoon bắt đầu kể:

— Ngày xưa, cách đây nhiều năm, có một vị tù trưởng lớn ở vùng này, và ông ấy có bảy người con gái. Họ xinh đẹp đến nỗi chính Thần linh Vĩ đại cũng phải lòng họ. Và lần đầu tiên sau vô số tuần trăng, ngài xuống cõi trần, và bảo với vị tù trưởng rằng nếu ông ta giao bảy cô gái cho ngài, ngài sẽ ban cho ông ta bảy điều ước lớn. Và, vị tù trưởng, khi giao các cô con gái, yêu cầu được ban cho một ngày không có đêm, và một đêm không có ngày, và ước muốn của ông ta đã được thực hiện; các điều ước thứ ba, thứ tư, thứ năm là mảnh đất này luôn luôn phủ đầy cá và thú lớn, các cánh rừng mãi xanh tươi và dân của ông được cho lửa. Điều ước thứ sáu là ông xin một thứ củi có thể cháy ngay trong nước, và Thần linh Vĩ đại ban cho ông ta cây bạch dương. Điều ước thứ bảy là ông có được một loại gỗ khác, cháy không có khói và có thể mang lại niềm vui và sự thoải mái cho những túp lều của ông – thể là cây dương mọc lên trong các khu rừng. Và nhờ có vị tù trưởng đó cùng bảy cô con gái xinh đẹp, mọi thứ đó trở thành hiện thực cho đến tận ngày nay. Có phải vậy không, Mukoki?

Người lính già gật đầu.

Rod hỏi:

— Thế còn vị Thần linh Vĩ đại và bảy cô con gái xinh đẹp trở thành cái gì?

Mukoki đứng lên và rời đồng lửa.

Wabi nói khẽ:

— Ông ấy tin vào điều đó như tin vào mặt trời và mặt trăng. Nhưng ông ấy biết cậu không tin, và tất cả mọi người da trắng chế giễu nó. Ông ấy có thể kể cho cậu nghe nhiều câu chuyện tuyệt diệu về sự sáng tạo ra những cánh rừng và những ngọn núi và vạn vật bên trong chúng nếu muốn. Nhưng ông ấy biết cậu không tin, và sau đó có thể chế giễu ông ấy.

Trong thoáng giây Rod đứng bật dậy.

— Mukoki! – Anh gọi – Mukoki!

Người da đỏ già quay lại và chậm rãi bước tới. Chàng trai da trắng đón ông ở giữa đường, mặt anh ửng đỏ, đôi mắt long lanh.

— Mukoki – Anh nói nhỏ nhẹ, xiết chặt bàn tay của người chiến binh – Mukoki, tôi yêu Thần linh Vĩ đại của ông! Tôi yêu người đã tạo nên những khu rừng rực rỡ, và mặt trăng rực rỡ trên kia, và những ngọn núi, những cái hồ, những con sông! Tôi muốn biết nhiều hơn về ngài. Ông phải kể cho tôi nghe, để tôi có thể biết khi ngài ấy nói với tôi trong những cơn gió, trong những vì sao, trong những cánh rừng! Ông sẽ kể chứ?

Mukoki nhìn anh, đôi môi mỏng của ông hé mở, vẻ mặt hung dữ của ông giãn ra, như thể ông đang đo lường sự chân thành trong lời của chàng trai da trắng.

— Và tôi sẽ kể cho ông nghe về Thần linh Vĩ đại của chúng tôi, Thần linh Vĩ đại của người da trắng – Rod nói nhanh – Vì chúng tôi cũng có một Thần linh Vĩ đại, Mukoki, và ngài đã tạo ra thế giới của người da trắng cũng như Thần linh Vĩ đại của ông đã làm cho ông. Ngài tạo ra trái đất, bầu trời, biển và vạn vật trong sáu ngày. Vào ngày thứ bảy ngài nghỉ ngơi. Và ngày thứ bảy đó chúng tôi gọi là Chúa nhật, Mukoki à. Rồi ngài cũng tạo cho chúng tôi những cánh rừng, như Thần linh Vĩ đại của ông đã tạo chúng cho các ông, chỉ khác thay vì ban chúng để nhận lấy tình yêu của bảy người con gái xinh đẹp, ngài ban chúng vì tình yêu nhân loại. Tôi sẽ kể cho ông nghe những điều kỳ diệu về ngài, Mukoki, nếu ông cũng kể cho tôi nghe về Thần linh Vĩ đại của ông. Thế nhé?

— Được.

Người mở đường già chậm rãi đáp. Gương mặt ông dịu lại, và lần thứ hai Rod hiểu rằng anh đã chạm được vào những tình cảm sâu xa nhất của người đồng hành da đỏ. Họ quay trở lại đồng lửa. Wabi dành chỗ cho họ trên khúc gỗ bên cạnh anh. Anh cầm trong tay bản sao của tấm bản đồ cũ bằng vỏ cây bạch

ương.

— Tôi đã suy nghĩ về nó suốt cả ngày – Anh nói, trải nó ra để hai người kia có thể nhìn – Dù sao tôi không thể dứt khỏi ý nghĩ trong đầu rằng...

— Sao? – Rod hỏi.

— Ô, không có gì.

Wabi vội vã nói thêm, như thể anh hối tiếc về điều anh đã nói:

— Tấm bản đồ này khá kỳ lạ, phải không? Tôi tự hỏi có bao giờ chúng ta biết toàn bộ câu chuyện của nó hay không.

Rod tuyên bố:

— Tôi tin rằng giờ đây chúng ta đã biết. Ở nơi đầu tiên, chúng ta tìm thấy nó được nắm chặt bởi một trong những bộ xương. Và chúng ta biết từ vết thương do dao đâm trong những bộ xương đó, và những vũ khí gần họ, rằng hai người đó đã đánh nhau và giết chết nhau. Họ đánh nhau vì tấm bản đồ, vì bí mật quý báu mà mỗi người đều muốn sở hữu một mình. Bây giờ...

Anh cầm lấy tấm bản đồ trong tay Wabi và trải nó ra giữa họ và đồng lửa.

— Phần còn lại của nó rõ ràng không?

Cả ba im lặng nhìn vào nó một lúc.

Từ những phác thảo mờ nhạt của bản gốc, nó đã được vẽ lại với sự chính xác cẩn thận.

Với một mảnh gỗ vụn, Rod chỉ lên đầu tấm bản đồ, nơi có ghi những dòng chữ “Căn lều gỗ và đầu hẻm núi.”

Anh lặp lại:

— Còn gì rõ ràng hơn? Đây là căn lều trong đó hai người đã hạ sát lẫn nhau, và là nơi chúng ta tìm thấy bộ xương của họ, và ở đây họ đã đánh dấu hẻm núi trong đó tôi từng bắn con cáo trắng, và từ đó chúng ta phải đi tìm mỏ vàng. Theo đó, chúng ta phải đi cho tới khi chúng ta tới thác nước thứ ba, và tại đó chúng ta sẽ tìm thấy một căn lều gỗ khác, và mỏ vàng.

Wabi đồng ý:

— Mọi thứ dường như rất đơn giản, qua tấm bản đồ.

Bên dưới sơ đồ thô thiển có những dòng chữ. Đó là:

“Chúng tôi, John Ball, Henri Langlois và Peter Plante, đã khám phá ra vàng ở thác nước này, cùng đồng ý ở đây để chia phần bằng nhau và thể chấp chính bản thân chúng tôi để quên đi những khác biệt trong quá khứ và làm việc vì thiện chí và trung thành chung, cầu Thượng đế giúp cho. Đã ký.

JOHN BALL, HENRI LANGLOIS, PETER PLANTE.”

Xuyên qua cái tên của John Ball, có một đường vạch đen đậm gần phá hủy đi những mẫu tự, và ở cuối vạch này, trong ngoặc kép, là một từ tiếng Pháp, mà Wabi đã dịch lớn hàng trăm lần: “Đã chết!”

Rod nói tiếp:

— Từ những chữ viết tay của bản gốc chúng ta biết rằng Ball là một người có đôi chút học thức. Và không còn nghi ngờ gì, tấm bản đồ bằng vỏ bạch dương do ông ta vẽ. Mọi chữ viết đều do một người, ngoại trừ những chữ ký của Langlois và Plante, và anh khó mà giải mã được những dòng chữ trong những chữ ký này nếu anh chưa biết tên của họ. Từ những dòng này, hoàn toàn chắc chắn rằng chúng ta đúng khi ở căn lều gỗ chúng ta đã kết luận rằng hai người Pháp đã giết chết người Anh để loại ông ấy ra khỏi số thành viên. Câu chuyện này đã đủ rõ ràng chưa?

Wabi đáp:

— Vâng, như cậu đã giải thích. Ba người này đã tìm ra vàng, đã cãi nhau, rồi đã ký kết bản thỏa thuận này, rồi Ball bị giết chết. Hai người Pháp, như Mukoki đã đề xuất, ra ngoài sau đó ít lâu để lấy thực phẩm, và mang chiếc túi da hươu đầy vàng theo. Họ đã đến căn lều gỗ ở đầu hẻm núi khi họ cãi nhau về quyền sở hữu tấm bản đồ và bản thỏa thuận, đã đánh nhau và chết. Từ những khẩu súng cổ và các chứng cứ khác chúng ta đã tìm thấy gần họ, chúng ta biết rằng tất cả những chuyện này đã xảy ra cách đây ít nhất nửa thế kỷ, có khi hơn. Nhưng...

Anh dừng lại, khe khẽ huýt sáo.

— Thác nước thứ ba ở đâu?

Rod đáp, hơi nổi nóng vì sự hoài nghi của người bạn đồng hành:

— Tôi nghĩ chúng ta đã giải quyết điều đó vào mùa đông vừa rồi. Nếu chữ viết chứng tỏ mọi thứ, Ball là một người có học, và ông ta vẽ tấm bản đồ theo một tỷ lệ xích nào đó. Thác nước thứ hai chỉ cách xa phân nửa đường từ thác thứ nhất giống như thác nước thứ ba từ thác thứ hai, đây là chứng cứ kết luận của điều này. Bây giờ Mukoki đã phát hiện ra thác nước thứ nhất cách hẻm núi năm mươi dặm!

Wabigoon đáp lại:

— Và chúng ta tìm ra từ những khoảng cách giữa các đánh dấu của John Ball trên tấm bản đồ, rằng thác thứ ba cách khu trại cũ của chúng ta ở đầu hẻm núi vào khoảng hai trăm năm mươi dặm. Có vẻ hợp lý đó.

— Nó hợp lý – Rod tuyên bố, mặt anh đỏ bừng vì kích động – Từ đầu hẻm núi, đường đi của chúng ta rõ như ban ngày. Chúng ta không thể lạc được.

Mukoki từ nãy im lặng lắng nghe, giờ tham gia vào cuộc trao đổi lần đầu tiên.

— Phải đến hẻm núi trước.

Ông mỉm cười, vắn lưng một cái, tỏ ra phấn chấn.

Wabi cất tấm bản đồ vào túi.

Anh cười lớn:

— Ông nói đúng, Muky. Chúng ta phải leo nhiều núi trước khi đến đó. Đến hẻm núi khá là vất vả đấy.

— Nhiều nước... rất nhanh. Con sông chảy nhanh như hai mươi ngàn con tuần lộc.

Rod nói:

— Tôi cuộc là sông Ombarika là một con sông chảy rất xiết.

Wabi đáp:

— Và chúng ta có bốn mươi dặm. Rồi chúng ta tới vùng núi. Sau đó các dòng sông đều chảy về hướng bắc, tới Vịnh Hudson, và khi tới đó, chúng ta sẽ thở ra và cầu nguyện thay vì chèo thuyền. Ồ, sẽ là một cuộc kỳ đua kỳ thú trên những dòng nước lũ.

Rod nói:

— Nhưng còn công việc trước mắt chúng ta... ngày mai... công việc nặng nhọc. Và tôi buồn ngủ. Chúc ngủ ngon.

Mukoki và Wabigoon chẳng bao lâu cũng theo gương người bạn. Nửa giờ sau chỉ còn tiếng lửa nổ tí tách khuấy động sự im lặng của khu lều trại. Mukoki luôn thức giấc đúng giờ, và một giờ trước lúc rạng đông ông thức dậy, chuẩn bị bữa ăn sáng.

Khi các đồng đội trẻ của ông thức giấc, họ nhìn thấy những con vịt mà họ săn được ngày hôm trước đang được nướng trên đồng lửa, và cà phê đã sẵn sàng. Rod cũng lưu ý rằng một phần của các đồ vật trong thuyền đã biến mất.

— Mang chúng ra sông.

Mukoki giải thích để đáp lại sự dò hỏi của chàng trai.

Wabi cầu nhàu:

— Làm việc trong khi chúng tôi ngủ, như thường lệ. Nếu việc này tiếp diễn, chúng ta xứng đáng bị quất một trận nữa, Rod ạ!

Mukoki xem lại một con vịt, nướng cho nó chín vàng, rồi đưa cho Rod. Ông đưa một con khác cho Wabigoon, và với con thứ ba trong tay, ông ngồi lên mặt đất gần chỗ để cà phê.

— Ồ, còn hơn cả bữa ăn của vua chúa!

Rod kêu lên, ngẫu nhiên găm con vịt nằm ở đầu chiếc nĩa.

Nửa giờ sau, cả ba đi xuống chỗ chiếc thuyền. Mukoki đã đóng gói một số vật dụng đưa ra sông, cách đó một phần tư dặm, giờ đây ông mang những thứ còn lại trong khi hai chàng trai vác chiếc thuyền độc mộc trên vai. Khi Roderick nhìn thấy sông Ombarika trong ánh nắng rực rỡ, anh kêu lên kinh ngạc. Khi anh đi ngược dòng sông trong mùa đông trước, nó chỉ rộng khoảng chiều dài của mười khẩu súng trường. Giờ đây nó trở thành một con sông Amazon mênh mang. Dòng nước đen, như một chất lỏng đặc sệt đang sôi trên ngọn lửa. Nó không vội vã, không điên cuồng mà chảy lặng lẽ mênh mang. Rod đã chờ mong để nhìn thấy điều này, và lẽ ra anh phải giật mình.

Nhưng có một cái gì kinh khủng hơn nhiều trong dòng chảy đang chậm chậm cuộn đi trước mắt anh, những xoáy nước lười biếng xoay tròn, hàng ngàn dòng chảy vô hình, cuộn tròn mặt nước ở chỗ này chỗ khác như sự phun trào mà anh thường quan sát trong một nồi cháo yến mạch đang sôi. Có một cái gì huyền bí bên trong nó, một cái gì gọi lên một cách kinh khủng hình ảnh những bàn tay khổng lồ bên dưới mặt nước đang chờ để lôi họ xuống. Anh biết, không ngờ vực gì, rằng có nhiều sức mạnh chết chóc trong dòng nước lờ đờ đó hơn là trong một tá các dòng nước dữ dội gầm thét đổ xuống từ những ngọn núi. Trong nó là những dòng nước tích lũy sức mạnh, và trong lòng chảy rộng, sâu cuốn vào chiếc hồ lớn, những dòng nước và những hiểm họa kết hợp với nhau thành một thể lực đe dọa lớn.

Những ý nghĩ trong đầu Rod tự để lộ chúng khi anh nhìn các bạn đồng hành. Mukoki đang hạ thủy chiếc thuyền. Wabi quan sát dòng nước lũ.

Chàng trai da đỏ nói một cách ngờ vực:

— Nó chảy khá mạnh. Ông nghĩ thế nào về nó, Muky?

Người chiến binh già đáp, không dừng công việc của ông:

— Giữ thuyền sát bờ. Chúng ta sẽ an toàn!

Có rất nhiều an ủi trong lời của Mukoki, vì cả hai chàng trai vẫn nhớ những lời nhắc nhở khôn ngoan trong sự cảnh giác và phán đoán tốt của ông. Trong một thời gian ngắn, chiếc thuyền độc mộc được hạ thủy an toàn ở một vụng nước nhỏ sát bờ. Và ba nhà mạo hiểm nắm lấy tay chèo.

Mukoki, người giữ vị trí quan trọng ở đuôi thuyền, giữ cho mũi thuyền luôn cách bờ sông chừng năm mét, và theo ý của Rod, họ ngược dòng với một tốc độ và sự khó khăn đáng kinh ngạc. Thành thạo một trong những ngọn sóng bắt kịp con thuyền, và theo cách thức nó lướt từ phía này sang phía khác, Rod dễ dàng đoán ra những hiểm họa mà giữa dòng sông có thể mang lại cho họ. Hành động nhanh nhẹn của Mukoki và Wabigoon luôn luôn cần thiết để đối phó với những ngọn sóng này, và ở bên mạn thuyền Wabi thường xuyên trong tình trạng cảnh giác. Họ không thể biết khi nào sẽ có những cuộc tấn công từ các lực lượng vô hình bên dưới. Cách năm thước trước mặt, nước có thể chảy êm ả như dầu, rồi, một cái bong bóng khổng lồ nổi lên, như thể một con cá to vừa thở ra một luồng không khí. Và trong nháy mắt nước có thể sôi lên ục ục như một xoáy nước nhỏ.

Rod nhận thấy mỗi lần họ đến gần một trong những chỗ như vậy, chiếc thuyền sẽ ngập xuống sâu hơn vài tấc so với nơi nước lặng. Phát hiện này làm anh rung mình, và anh tự hỏi nếu đi giữa dòng sông, một trong những xoáy nước lớn sẽ làm gì với họ. Những hiểm họa mở ra luôn ở gần bên họ. Những khúc gỗ trôi và những đồng cành cây và các mảnh vụn khác bị cuốn theo dòng nước, và tiếng hét cảnh báo của Wabi – “phải”, “trái”, “sau lưng” lặp lại thường xuyên đến mức hai cánh tay Rod đau ê ẩm vì những nỗ lực mà anh thực hiện với chiếc chèo để đáp ứng những cảnh báo đó. Một lần nữa, dòng sông sôi lên với cơn cuồng nộ ở phía trước mặt họ đến mức Mukoki phải hướng vào bờ, và việc chuyển tải được tiến hành bên ngoài chỗ nguy hiểm. Năm lần trong ngày đó chiếc thuyền và đồ đạc bên trong được vận chuyển theo cách đó. Bao gồm tất cả những thời gian đã mất, vận tốc của họ không hơn hai dặm/giờ. Tuy nhiên, khi trại đã dựng lên vào cuối chiều hôm đó, Mukoki nhận định rằng họ đã vượt qua phân nửa quãng đường ngược sông Ombabika.

Tiến trình của ngày hôm sau thậm chí còn chậm hơn. Từng dặm một, dòng nước trở nên hẹp và chảy xiết hơn. Những dòng xoáy không còn quấy rầy họ, nhưng những thân cây và mảnh vụn trôi qua với tốc độ lớn hơn. Nhiều lần chiếc thuyền thoát khỏi việc bị vỡ tan chỉ nhờ hành động nhanh nhẹn và đoàn kết của cả ba. Lúc này họ làm việc như một cỗ máy được vận hành tốt, động cơ là Wabigoon, với đôi mắt nhạy bén trong việc báo động cho nguy cơ trước mặt.

Ngày thứ hai này là một ngày đầy rẫy căng thẳng đối với Rod, và anh vui mừng khi nó đã kết thúc.

Trời vẫn còn sớm, mặt trời vẫn còn cao hai giờ nữa khi họ dừng lại hạ trại.

Mukoki chọn một tảng trống, tựa lưng vào một đỉnh núi phủ đầy cây dương, và mũi thuyền được cặp sát bờ khi Wabi kêu lên một tiếng cảm thán, giờ khẩu súng trường lên, và bắn ba phát nhanh về hướng của một lùm cây linh sam gần chân núi.

Anh rên rỉ:

— Trật rồi, một con thật to! Nhanh lên, Mukoki, kéo thuyền vào bờ! Đó là con gấu lớn nhất tôi từng

thấy trong đời!

Rod hỏi:

— Ở đâu? Nó ở đâu?

Anh buông mái chèo và vớ lấy khẩu súng của mình trong lúc Mukoki vẫn giữ sự tự chủ, đưa thuyền cập vào bờ để Wabi có thể nhảy lên bờ. Rod nhảy theo anh như một ánh chớp, và hai chàng trai trẻ kích động chạy về hướng con gấu, bỏ lại người lính già tự chăm sóc cho mình và chiếc thuyền nặng nề. Họ chạy tới rìa của cụm linh sam, và với trái tim đang đập thình thịch, cả hai quan sát phía trông cần cỗi của ngọn núi trước mặt. Không có dấu vết gì của con gấu.

Wabi la lên:

— Nó đã quay ngược xuống! Chúng ta phải...

Rod thì thào:

— Nó kia rồi.

Ngay tại nơi chân dốc của ngọn núi, phía dưới họ khoảng bốn năm trăm thước Anh, là con gấu. Ngay cả ở khoảng cách đó Rod cũng phải kinh ngạc với kích thước của nó.

Anh thở mạnh:

— Thật là một con quái thú!

Wabi nôn nóng:

— Bắn liên tục! Nhắm vào đầu lưng nó và cậu sẽ hạ được nó!

Nói xong, anh bắn hai phát đạn còn lại trong hộp đạn, và khi anh đang nạp đạn mới vào hộp đạn, Rod tiếp tục chuỗi bắn liên tiếp. Phát thứ nhất và thứ hai chẳng có tác dụng gì. Ở phát thứ ba, con vật đang chạy dừng lại một lúc và nhìn xuống chỗ họ, và chàng thợ săn trẻ nắm lấy cơ hội để ngắm cẩn thận.

Với cú giật của khẩu súng, con gấu giật mạnh người về phía trước, quỵ xuống giữa đồng đá, rồi biến mất.

— Cậu bắn trúng nó rồi!

Wabi hét lên, chạy như điên từ cụm linh sam đến ngọn núi.

Trong giây lát, Rod xem xét tình huống khi anh nạp đạn lại. Con gấu chạy gần đỉnh núi. Do chạy nhanh, Wabigoon có thể bắn trúng một phát trước khi con vật ra khỏi dãy núi. Nếu phát đó trật, họ có thể bỏ lỡ cuộc săn. Trong một chớp mắt, anh thấy một khe hở trên núi. Nếu anh tới đó được, và con gấu quay về theo hướng của anh...

Không nghĩ ngợi thêm, anh chạy tới khe hở. Anh nghe tiếng súng của Wabi sau lưng, nhưng không quay lại để xem hiệu quả của phát súng. Nếu nó lại hụt, mỗi giây đều phải tính. Khe hở trên núi rất rõ ràng. Anh nín thở băng qua đó và dừng lại ở phía đối diện, đôi mắt quan sát một cách nôn nóng đỉnh núi đá. Anh không cố đè nén sự hân hoan bất khỏi đôi môi khi, cách chừng tám trăm thước, anh thấy con gấu đi xuống lưng núi, và theo hướng của anh. Rod nấp sau một tảng đá lớn chờ đợi. Bảy trăm thước, sáu trăm thước, năm trăm thước, và con gấu quay lưng, lần này đi vào rìa của cánh đồng trống. Con vật đi chậm chậm, thỉnh thoảng dừng lại, và Rod biết nó đã bị thương nặng. Khi thấy rằng nó không thể tiến gần hơn, anh đưa súng lên vai.

Năm trăm thước Anh, hơn một phần tư dặm!

Đó là một phát bắn tuyệt vọng, phát bắn làm cả người Rod rùng mình ớn lạnh. Khẩu súng trên vai anh tương ứng với nhiệm vụ này. Nó có thể hạ con thú dễ dàng trong khoảng cách này. Nhưng nếu anh bắn hụt? Anh tin rằng phát thứ nhất của anh ăn cao. Phát thứ hai không hiệu quả. Phát thứ ba có sự hưởng ứng của một phát súng thứ tư từ đỉnh núi. Wabigoon đã lên tới đỉnh, và đang bắn ở quãng cách sáu trăm thước!

Con gấu dừng lại. Với sự chính xác chết người, Rod ngắm kỹ con vật đang bất động. Một thoáng giây sau khi bắn, một tiếng kêu to mừng rỡ thoát ra từ cổ họng anh, và được đáp lại bằng tiếng reo mừng của Wabigoon từ đỉnh núi. Đó là một phát súng cừ khôi, và con gấu ngã xuống!

Con vật đã chết khi hai chàng thợ săn chiến thắng tới bên nó. Cả hai lặng im một lúc. Thở hỗn hển vì mệt nhọc, cả hai lặng lẽ nhìn xuống con gấu khổng lồ nằm dưới chân họ. Rod nhìn thấy vẻ tán thưởng phát súng tuyệt vời của anh trong ánh mắt của Wabigoon. Họ vẫn còn đứng lặng nhìn con thú đã chết khi

Mukoki băng qua kẻ núi trên đỉnh và đi nhanh về phía họ. Cả gương mặt của ông cũng hiện lên vẻ kinh ngạc khi trông thấy con gấu.

Ông cảm thán:

— Gấu lớn!

Trong lời của ông ẩn chứa nhiều ý nghĩa, và Rod đỏ mặt vì sung sướng.

Wabi nói:

— Nó phải nặng đến năm trăm cân Anh, và nó đứng cao tới bốn bộ.

Mukoki nhe răng cười:

— Một tấm chắn tốt đấy!

— Chúng ta hãy chờ xem, Rod, ông ấy sẽ làm một tấm chắn.

Wabi đi xem xét vòng quanh con gấu.

— Ông ấy sẽ làm cho anh một tấm chắn dài tám bộ và rộng khoảng sáu bộ Anh. Không biết nó trúng đạn ở chỗ nào nhỉ?

Một cuộc kiểm tra chóng vánh cho thấy nếu niềm vinh dự của phát súng giết chết con thú thuộc về Rod, thì ít nhất một, có lẽ hai phát của Wabi cũng trúng mục tiêu. Phát cuối cùng của chàng trai da trắng đã trúng vào con gấu ngay phía dưới tai phải, gây nên một cái chết tại chỗ. Ở cùng một phía lộ diện trước Rod, là những phát súng làm nó bị thương, chắc chắn là do phát súng trên sườn núi. Khi con gấu bị lật sang phía kia, ba người phát hiện hai vết thương nữa ở phía bên trái, gần như là phía lộ diện trước Wabigoon. Trong lúc đang xem xét, đôi mắt tinh nhanh của Mukoki ánh lên vẻ ngạc nhiên.

— Nó đã bị bắn từ trước, cách đây lâu rồi! Vết thương cũ... tìm đạn!

Ông sờ những ngón tay lên phía sau của chân trước con gấu. Vết sẹo của một vết thương cũ có thể nhìn thấy mờ mờ, cả Rod và Wabi có thể cảm thấy đầu đạn bên dưới lớp da. Có một điều gì đó làm mê hoặc người thợ săn thú lớn trong việc phát hiện ra một vết thương cũ trong con mồi của ông, đặc biệt ở vùng đất quanh hẻm miền Bắc, nơi ít có thợ săn tìm đến. Nó gợi lại một hình ảnh sống động về điều xảy ra cách đây đã lâu, sự kích động của một cuộc truy đuổi khác, phát súng khá tuyệt, và cuối cùng là sự đào thoát của con thú. Đầu của Rod và Wabigoon nghiêng sát bên vai Mukoki trong khi người da đỏ già moi viên đạn ra bằng con dao của ông. Một tiếng lăm bầm kinh ngạc khác bật khỏi đôi môi Mukoki khi ông buông viên đạn xuống lòng bàn tay. Nó là một vật lạ lùng, lóng, và bệt ra một đáng ngờ.

Mukoki nói:

— Viên đạn rất mềm! Chưa từng biết chì lại mỏng như thế này.

Ông dùng dao cào một lớp mỏng trên đầu đạn.

— Nó....

Ông giơ ra hai mảnh. Dưới ánh nắng chúng ánh lên một màu vàng lóng lánh.

Ông thở mạnh, gần như là một tiếng huýt sáo:

— Viên đạn này làm bằng vàng! Không phải chì màu vàng. Đây là vàng, vàng ròng!

CHƯƠNG IX

Ngược Dòng Sông Ombabika

Sau phát hiện của Mukoki, cả ba đứng im lặng một lúc. Wabigoon nhìn chăm chăm như không thể tin vào chứng cứ trước mắt. Rod rung mình với cảm giác đã từng đến với anh lần đầu trong căn lều gỗ nơi họ đã tìm thấy hai bộ xương và cái túi da hươu đựng quặng vàng. Còn Mukoki đầy vẻ trầm ngâm. Những ngón tay gầy, dài khê run rẩy trong lúc vẫn cầm giữ hai mảnh của viên đạn vàng. Đó là một hiện tượng khác thường ít có ở người mở đường già. Ông lên tiếng phá vỡ sự im lặng, đưa ra một câu hỏi:

— Ai đã bắn viên đạn này?

Tuyệt đối không có câu trả lời trong nhiều phút. Nói ai đã bắn viên đạn này là điều bất khả thi. Nhưng tại sao nó được sử dụng?

Wabigoon cầm lấy hai mảnh đạn và đo lường nó trong lòng bàn tay.

Anh nhận định:

— Nó nặng một ao-xơ.

Rod thở mạnh, như thể anh đang thiếu không khí để diễn tả.

— Giá hai mươi đô la! Ai là người trên thế giới này bắn một viên đạn giá hai mươi đô la vào một con gấu?

Anh nói với vẻ xúc động, lặp lại câu hỏi của Mukoki.

Rồi anh cũng cầm lấy hai mảnh vàng cân nhắc thử.

Về bối rối biến mất khỏi gương mặt Mukoki. Người chiến binh già lại khoác lên chiếc mặt nạ lạnh lùng khắc kỷ, chỉ đôi khi bị lộ ra trong những khoảnh khắc đột ngột và bất ngờ. Phía sau khuôn mặt bất động, vô cảm đó, một bộ óc linh hoạt nắm bắt tất cả những mảnh khoe và bí mật của vùng hoang dã đang hoạt động, ngay trước khi hai bạn đồng hành trẻ của ông có thể nói nên lời, trí tưởng tượng của ông nhanh chóng hình dung ra con đường của con gấu khổng lồ với khẩu súng đã bắn ra viên đạn vàng. Wabigoon hiểu ông, và quan sát ông một cách nôn nao.

— Ông nghĩ gì, Muky?

Mukoki chậm rãi đáp:

— Người này bắn súng hỏa mai, chứ không phải súng trường. Loại súng xưa. Kỳ lạ. Rất kỳ lạ!

Wabi nói:

— Một khẩu súng nạp đạn bằng nòng!

Người da đỏ già gật đầu.

— Chỉ có thuốc súng, không có chì. Đói, dùng vàng.

Mấy chữ đó đã kể lại câu chuyện, hoặc ít ra cũng đủ để xua tan đám mây bí ẩn, nhưng phần kia vẫn còn để trống.

Ai đã bắn viên đạn đó, và vàng từ đâu ra?

Wabi nói:

— Hẳn ông ta phải có nhiều vàng, nếu không ông ta làm sao có một viên đạn như thế?

Mukoki đồng ý:

— Nơi đó phải có nhiều. Rất nhiều hơn.

Rod tham gia:

— Các bạn có cho rằng...

Giọng anh run run, và anh ngưng, như thể không dám nói tiếp phần mà anh muốn nói.

— Các bạn có nghĩ là đã có ai đó tìm thấy... mỏ vàng của chúng ta?

Mukoki và Wabigoon nhìn anh trừng trừng như thể thỉnh linh anh đã phát hiện được một mỏ vàng. Rồi Wabigoon quay sang, im lặng nhìn vào người da đỏ già. Không ai nói lời nào. Rod lặng lẽ rút từ trong

túi ra một vật gì đó, được gói cẩn thận trong một mảnh vải.

Anh giải thích:

— Các bạn có nhớ tôi đã giữ mẫu quặng vàng nhỏ này từ phần tôi được chia trong cái túi da hươu, dự tính dùng nó làm một cái kim cài khăn. Khi học môn địa chất và môn khoáng vật học tôi biết rằng, nếu người ta có khoảng một chục mẫu quặng vàng, mỗi mẫu thuộc một mỏ khác nhau, xác suất để hai mẫu trong số đó có màu chính xác giống nhau là khoảng một phần mười. Bây giờ...

Anh lấy mẫu quặng vàng ra, và dùng con dao cạo một đường dài lên trên, trong khi Mukoki cũng làm điều tương tự với viên đạn vàng. Rồi hai bề mặt sáng lóng lánh được so với nhau.

Chỉ một thoáng nhìn là đã đủ.

Hai mẫu vàng có cùng một nguồn gốc.

Wabi bước lui lại, thờ dãi, đôi mắt anh tối sầm. Gương mặt Rod đột ngột chuyển sang màu trắng nhợt, và Mukoki, không hiểu những bí mật của môn khoáng chất học, im lặng nhìn vào hai người bạn trẻ.

Wabi kêu lên, gần như dữ tợn:

— Có ai đó đã tìm thấy mỏ vàng của chúng ta!

Rod cắt ngang:

— “Chưa chắc. Chúng ta chỉ biết rằng chứng cứ này rất đáng ngờ. Cấu trúc đá trong vùng này hầu như cùng một định dạng, khoáng chất trên đỉnh, đá phiến bên dưới. Vì lẽ đó, rất có thể rằng vàng tìm thấy ngay tại chỗ này cũng có cùng tính chất như vàng tìm thấy ở cách đây hai trăm dặm. Nó chỉ là... đáng ngờ thôi – Rod kết luận.

Mukoki an ủi:

— Có lẽ người đó đã chết. Không chì... đói... bắn gấu và không hạ được nó. Chết đói!

Wabigon nói:

— Chết tiết! Chúng ta quá ích kỷ khi nghĩ thế, Rod. Dĩ nhiên ông ta đói, không thì ông ta đã không lấy vàng làm đạn. Và ông ta không hạ được con gấu! Nhưng...

Rod nói một cách đơn giản:

— Tôi ước gì ông ấy đã hạ được nó.

Dù sao lời của Mukoki cũng đem lại chút ủng hộ trên mặt anh. Đột nhiên, trong đầu anh chợt hiện ra một bức tranh về tấn thảm kịch có thể đã xảy ra trong vùng hoang dã: người đàn ông đói gần chết, hy vọng cuối cùng của ông ta dồn vào viên đạn vàng, con gấu xuất hiện, phát súng, và sau đó là sự tuyệt vọng và đau khổ chịu đựng cái chết chậm chạp của người đàn ông đó.

Anh lặp lại:

— Tôi ước gì ông ta hạ được nó. Chúng ta có nhiều thức ăn.

Mukoki đã sẵn sàng lột da con gấu. Rod và Wabigoon rút dao ra và tới giúp ông.

Ông già nói:

— Bị bắn khoảng năm, sáu tháng trước. Bị bắn ngay trước lúc tuyết rơi.

Wabi nói thêm:

— Khi đó thì không có cả một trái dâu trong rừng cho một người đang đói gần chết ăn. Chà, hy vọng là ông ta tìm được thứ gì đó, Rod.

Một giờ sau, ba người thợ săn quay trở lại con thuyền với chỗ thịt gấu ngon nhất và tấm da. Nó nhanh chóng được căng ra giữa hai cây rừng, cao khỏi tầm với của những con thú hay phá phách. Rod nhìn vào tấm da gấu một cách tự hào.

— Chắc chắn là chúng ta sẽ lấy nó khi quay trở lại, phải không?

Wabi đáp:

— Chắc chắn.

— Có an toàn không?

— An toàn như nó đang nằm ở nhà.

Rod nói:

— Trừ phi có ai đó đến và lấy trộm nó.

Wabi đang bận rộn bốc dỡ khỏi thuyền những vật dụng cần thiết, nhưng anh dừng tay lại nhìn Rod.

Anh kêu lên ngạc nhiên:

— Ăn trộm!

Mukoki cũng đã nghe nhận xét của Rod và đang lắng nghe.

Wabigoon lặng lẽ nói tiếp:

— Rod, có một điều chưa từng có ở đây, Rod. Vùng đất miền Bắc vinh quang vĩ đại của chúng tôi không biết đến từ trộm cắp, ngoại trừ khi nó được áp dụng đối với một tên thuộc băng cướp Woonga. Nếu một thợ săn da trắng đi đến đây vào ngày mai, và thấy rằng tấm da treo thấp quá và lũ thú có thể phá hỏng nó, ông ta sẽ treo nó lên cao hơn cho chúng ta. Một người da đỏ, nếu hạ trại ở đây, sẽ đốt đồng lửa của ông ta sao cho những tàn lửa không làm hỏng nó. Rod, ở đây, nơi chúng tôi không biết đến nền văn minh, chúng tôi trung thực.

Rod nói:

— Nhưng ở miền xuôi, trong các tiểu bang, những người da đỏ cũng trộm cắp.

Anh chỉ buột miệng nói ra những lời này. Khoảnh khắc kế tiếp anh sẵn sàng cho đi bất kỳ thứ gì để có thể rút lại câu nói. Mukoki trở nên căng thẳng.

Người con trai của Bru cục Wabinosh đáp, đôi mắt anh sáng rực:

— Đó là vì người da trắng đã sống quá nhiều trong số họ, những người da trắng được gọi là đã văn minh hoá. Máu trắng làm ra những tên trộm. Tha lỗi cho tôi vì đã nói điều này, Rod, nhưng nó là như vậy, ít nhất là trong số những người da đỏ. Nhưng máu trắng của chúng tôi ở vùng cao này khác với máu trắng của các cậu. Nó cùng dòng máu có trong những người da đỏ, mỗi giọt của nó trung thực, trung thành với bạn hữu, và nó chảy, đỏ, và mạnh mẽ, với tình yêu vùng đất hoang vu này. Dĩ nhiên có những ngoại lệ, như cậu đã thấy ở bọn Woonga, một sắc tộc cướp bóc. Nhưng chúng tôi trung thực, và Mukoki nếu có chết vì lạnh ở đây, ông cũng không lấy cắp tấm da để cứu mạng mình. Một người da đỏ bình thường có thể lấy nó, nếu anh ta quá cần thiết có nó, nhưng chỉ khi anh ta có một khẩu súng để có thể đặt nó lại vào chỗ cũ!

Rod nói:

— Tôi không có ý như đã nói. Ồ, tôi ước gì tôi là một trong số các bạn. Tôi yêu vùng đất vĩ đại này, và mọi thứ của nó, và thật là tuyệt khi nghe cậu nói những gì cậu làm!

— Cậu là một trong số chúng tôi.

Wabi kêu lên, nắm chặt tay anh.

Tối hôm đó, sau khi ăn xong và đã ngồi bên đồng lửa, Wabigoon nói:

— Muky có thể kể cho cậu nghe lý do tại sao những người da đỏ ở miền Bắc trung thực nếu ông ấy muốn, Rod. Nhưng ông ấy không muốn. Vì vậy tôi sẽ kể. Ngày trước có một bộ lạc sống ở vùng quê của tổ tiên Mukoki, dọc theo sông Makoki đổ vào Albany. Những người này là những tên trộm lớn, lấy cắp lẫn nhau. Không có cái bẫy thú nào an toàn với người hàng xóm kế bên, các trận đánh giết xảy ra hàng ngày, tù trưởng của bộ lạc này là một tên đạo tặc lớn nhất, và dĩ nhiên thoát khỏi sự trừng phạt. Tên tù trưởng này thích tự mình gài bẫy. Một hôm hắn ta nổi giận khi thấy rằng một người trong bộ lạc của hắn quá táo tợn, dám đặt bẫy gần sát bên bẫy của hắn, trên lối đi của cùng một con thú. Hắn quyết định sẽ thực hiện một vụ trừng phạt kinh khủng, và chờ đợi...

Trong khi hắn đang chờ, một con thỏ chạy vào bẫy của kẻ đối địch. Hắn nhặt một cành cây tới giết chết con thỏ, đột nhiên dường như có một làn sương mù trắng xóa trước mắt hắn, và khi hắn nhìn trở lại thì không có con thỏ nào cả, mà là một tạo vật kỳ diệu nhất hắn chưa bao giờ thấy, dưới hình thức của một con người. Hắn biết rằng đó là Thần linh Vĩ đại, và cúi đầu xuống. Rồi một giọng nói lạ lùng rót vào tai hắn, như tiếng đá lăn rền vang từ những ngọn núi xa xăm. Bảo rằng những cánh rừng và những dòng suối của Thiên đường của người da đỏ đã khép lại đối với hắn và dân của hắn, rằng trong những vùng đất sẵn đến sau cái chết không có chỗ cho những tên trộm cắp.

Ngài nói: “Hãy đến gặp dân của ngươi, và nói cho chúng biết điều này. Bảo chúng rằng từ nay trở đi, cho tới ngày tận thế, chúng phải sống như những người anh em với nhau, đặt bẫy cạnh bên nhau mà không có chiến tranh, để thoát khỏi sự trừng phạt đang lơ lửng trên đầu chúng.”

Wabi kết thúc:

— Và tên tù trưởng đã nói với dân của hắn ta điều này. Từ đó không còn nạn trộm cắp ở vùng đất này. Và bởi vì Thần linh Vĩ đại đã hiện thân dưới hình thức đó, con thú là một con thú may mắn đối với các bộ tộc Crees và Chippenwatans ở miền Viễn Bắc, và ở bất cứ nơi đâu có tuyết rơi dày, mọi người đặt bẫy thú cạnh bên nhau cho tới ngày nay mà không lấy trộm.

Rod lắng nghe với đôi mắt long lanh.

— Thật tuyệt vời!

Anh lặp lại:

— Thật tuyệt vời... nếu đó là sự thật!

Wabi nói:

— Đó là sự thật. Ở mọi nơi trong vùng đất rộng này, từ đây cho tới vùng Barren, nơi loài bò xạ sống, trong một trăm người da đỏ không có người nào lấy cắp bẫy, hoặc thú trong bẫy của người khác. Một trong những luật được hiểu ngầm của miền Bắc là mọi thợ săn có “đường đặt bẫy” của anh ta và một người đặt bẫy khác xâm lấn qua nó là bất lịch sự; anh ta phải đặt nó nằm bên cạnh bẫy của người khác, như thế thì không sai, vì luật của Thần linh Vĩ đại lớn hơn luật của con người. Sao chứ, mùa đông trước ngay cả bọn cướp Woonga cũng không thêm trộm bẫy của chúng ta, dù chúng thêm khát mạng sống của chúng ta!

Rod nói, đứng lên:

— Mukoki, tôi muốn bắt tay ông trước khi đi ngủ. Tôi học hỏi rất nhanh. Tôi ước gì tôi là người lai da đỏ!

Sáng hôm sau cuộc du hành ngược dòng sông Ombabika tiếp tục, và giờ đây có một chút xíu bắn khoăn trộn lẫn vào nhiệt tình của những nhà mạo hiểm. Vì không ai trong bọn có thể thoát khỏi ý nghĩ về tầm quan trọng của viên đạn bằng vàng, với nỗi lo rằng kho tàng của họ đã bị người khác phát hiện. Wabi lấy lại lòng tin của anh trước tiên.

— Tôi không tin như thế!

Anh nói. Không cần hỏi, hai người kia biết anh muốn nói điều gì.

— Tôi không tin rằng vàng của chúng ta đã được tìm thấy. Nó nằm giữa trái tim của vùng hoang dã trên lục địa, và nếu có một cuộc săn vàng đã thực hiện, chúng ta phải nghe thấy về nó ở Bru cục Wabinoosh hoặc Kenegami, đó là những điểm cung cấp thực phẩm gần nhất.

Rod nói:

— Hoặc, nếu nó đã được tìm ra, người tìm ra đã chết.

— Phải.

Ở phía đuôi thuyền, Mukoki gật đầu và làm bầm khẳng quyết niềm tin của ông.

— Đã chết – Ông lặp lại.

Sông Ombabika giờ trở nên hẹp và hung bạo. Ngược dòng nước xiết của nó chiếc thuyền độc mộc tiến lên chật vật, và vào buổi trưa Mukoki thông báo rằng chuyến du hành đường sông đã kết thúc. Trong giây lát, Rod không thể nhận ra rằng họ đã lên bờ. Rồi anh đột ngột hét lên một tiếng vui mừng xen lẫn ngạc nhiên.

Anh thốt lên lời cảm thán:

— Sao, đây không phải là nơi chúng ta đã ăn xúp vào cái đêm sau chuyến du hành khủng khiếp trên dòng sông vào mùa đông trước hay sao?

Xa xa, một âm thanh rền rền như tiếng sấm mơ hồ vọng tới tai anh.

— Nghe kia! Đó là dòng sông chảy qua khe núi trên ngọn núi nơi chúng ta đã đi bên lở vách núi!

Wabi rung mình với ký ức về cái đêm đáng sợ đó và cuộc chạy đua tuyệt vọng để thoát khỏi vùng đất của bọn Woonga.

— Chúng ta sẽ thực hiện lại điều đó một lần nữa, chỉ khác là lần này chúng ta đi vào ban ngày.”

Mukoki nói:

— Mang vác xa. Sáu dặm. Mang theo mọi thứ.

Rod hỏi:

— Cho tới khi chúng ta tới khe nước nhỏ trong thảo nguyên bên ngoài ngọn núi, nơi cậu đã bắn tuần

lộc?

Wabigoon đáp:

— Phải. Khe nước nhỏ đó giờ là một dòng suối lớn xinh đẹp, và nếu chịu khó chúng ta có thể chèo ngược dòng nó cho tới khi chúng ta đến phạm vi trong vòng tám dặm cách khu trại cũ ở đỉnh hẻm núi, nơi chúng ta tìm thấy hai bộ xương và tấm bản đồ.

Rod kết luận:

— Và từ điểm đó chúng ra sẽ phải vác thuyền cùng thực phẩm đi tới khe nước trong hẻm núi. Và rồi, hoan hô mỏ vàng!

Mukoki lên tiếng:

— Hãy hạ trại trên núi trước khi trời tối.

Wabi phá ra cười vui vẻ và đắm vào lưng Rod.

— Có nhớ con mèo rừng lớn cậu đã bắn không, Rod, và cậu nghĩ rằng đó là một tên cướp Woonga, và tất cả chúng ta đã sợ thất kinh hồn vía? – Anh hét lên.

Rod đỏ mặt khi nhớ tới cuộc phiêu lưu buồn cười đó, nhưng lúc ấy thì anh hồi hộp gần chết. Anh bắt đầu giúp Mukoki bốc dỡ chiếc thuyền.

Họ mất hai giờ để ăn và nghỉ ngơi, và rồi hai chàng trai vác chiếc thuyền trong khi Mukoki đi vội phía trước mặt họ, nặng trĩu với phân nửa số thực phẩm của họ. Mỗi bước chân đưa họ tới gần hơn với tiếng gầm thét của dòng thác. Đi được hơn một dặm nữa, họ phải hét lên để nghe thấy lời nhau. Ở phía bên phải của họ vách núi nhanh chóng khép lại, và khi ba người, lão đảo với gánh nặng, đi qua một đồng đá phiến khổng lồ, hai chàng trai trông thấy ngay trước mắt họ dấu vết con đường hẹp ở bên bìa vách núi.

Ở đầu con đường, họ để lại chiếc thuyền. Ở một phía, cách họ khoảng mười thước, một ngọn núi ngóc lên bầu trời với chiều cao hơn 400 thước. Ở phía kia, cách cũng khoảng chừng ấy tính từ nơi họ đứng, là hẻm núi. Còn trước mặt họ là bức vách núi và bìa vách núi ngày càng gần hơn, gần hơn. Gương mặt của Rod trắng nhợt khi anh nhận ra, lần đầu tiên, những cơ may kinh khủng mà bọn anh nắm bắt được trong cái đêm tối tăm, lẩm chuyện xảy ra cách đây vài tháng. Trong lúc đó Wabi đứng im lặng. Gương mặt anh chợt đông cứng như đá. Cao cao trên kia, ngoài hẻm núi đang vọng đến tiếng thác đổ âm vang.

Wabi kêu lên:

— Kia, hãy nhìn xem!

Anh đi tới bìa vách núi. Rod theo sau, dù trong anh có một dự cảm mạnh mẽ phải bám sát vào vách núi. Nửa phút sau, anh đứng ngậy ra, kinh hoàng, trong vòng nửa phút đó anh nhìn thấy những gì sẽ còn in dấu trong anh cho đến cuối đời. Khoảng năm mươi thước dưới chân anh, dòng nước xiết của con suối, bị ép vào giữa hai bìa vách núi lởm chởm, đang giận dữ cuộn lên những luồng bọt trắng xoá đến mức mặt đất dường như cũng run lên dưới sức chảy điên cuồng của nó. Đôi lúc, xuyên qua luồng bọt nước đang cuộn xoáy nhô lên những mòm đen ngòm của những tảng đá lớn, như thể những con quái vật khổng lồ đang chơi một trò gì đó, đẩy dòng nước xiết vào cơn cuồng nộ kinh khủng hơn, và nó gầm lên những âm thanh vang rền khi những xoáy nước chiến thắng vươn lên trong một thoáng bên trên mặt nước lướt trôi.

Rod nhìn thấy tất cả những thứ đó trong một khoảnh khắc ngắn hơn một hơi thở, và anh lùi lại, cảm thấy mỗi thớ thịt trong người đang run lên dữ dội. Nhưng Wabigoon không cử động. Trong một lúc lâu, chàng trai da đỏ đứng nhìn xuống sức mạnh diệu kỳ đang biểu diễn bên dưới, thân hình anh bất động như một pho tượng đá, dòng máu hoang dã trong anh rần rật chảy trước quang cảnh hùng vĩ và âm thanh rền vang bên dưới hẻm núi. Khi anh quay sang Rod, môi anh không thốt một lời nào, nhưng mắt anh ánh lên ánh lửa mơ màng chỉ xuất hiện khi dòng máu của bà mẹ công chúa da đỏ đông lại thành sức mạnh, và sự hoang dã trong anh cất tiếng hú đón chào sự dữ dội của thiên nhiên. Không phải là âm nhạc, những lời êm ái, hay sự kỳ diệu của nghệ thuật đánh thức một luồng rung cảm sâu xa trong tâm hồn người da đỏ, mà là ngọn núi vĩ đại, thảo nguyên mệnh mông, và thác nước đang gầm rú! Và đối với Wabigoon cũng vậy.

Họ tiến lên, với chiếc thuyền trên vai, bám sát vào vách núi. Chậm chạp, né tránh mỗi hòn đá và nhánh cây có thể làm họ trượt chân, họ đi dọc theo bìa núi hẹp hiểm trở, không nghỉ ngơi cho tới khi họ đã đến lối đi rộng dẫn lên ngọn núi một cách an toàn. Một giờ sau đó Mukoki bắt kịp họ trong chuyến

quay về mang những thực phẩm còn lại. Ngay sau đó họ đi tới một dải đất bằng nhỏ nơi họ đã hạ trại trong mùa đông trước, và hạ chiếc thuyền xuống gần túp lều trại cũ làm bằng cây vân sam.

Mọi thứ vẫn còn nguyên như lúc họ rời khỏi đó. Cả tuyết và bão cũng không phá hủy được những lớp gỗ dày. Những tàn tro và than của đồng lửa, xương của con mèo rừng to lớn mà Rod tưởng lầm là một tên cướp Woonga tới tập kích, và đã giết chết, vẫn còn như cũ. Và bên ngoài túp lều trại là một cái cọc đóng sâu vào mặt đất, cái cọc mà họ đã cột người đồng đội trung thành của nhiều chuyến phiêu lưu, con sói đã thuần hoá.

Wabigoon đến gần cái cọc, không nói một lời. Anh ngồi xuống sát bên cạnh nó, giơ tay nắm lấy nó, và khi anh ngẩng lên nhìn Rod, vẻ mặt anh nói lên nhiều điều hơn cả những ngôn từ.

— Con sói già tội nghiệp!

Rod quay ra và đi đến rìa của dải đất bằng, có cái gì đó nóng hổi và khó chịu tràn lên đôi mắt của anh. Bên dưới anh, cho đến hút tầm nhìn, trải dài vùng đất hoang vu bí ẩn mênh mông tiếp giáp với Vịnh Hudson. Và ở đâu đó ngoài kia, trong cõi không gian vô hạn đó là con sói.

Khi nhìn xuống, cuốn phim nóng bỏng như màn mây che phủ mắt anh, anh nghĩ tới tấn thảm kịch cũ trong cuộc đời của Mukoki, và sự giúp sức của con sói để ông có thể trả thù. Trong trí tưởng, anh quay trở về cái ngày khủng khiếp cách đây nhiều, thật nhiều năm, khi Mukoki, đang hạnh phúc với sinh lực tràn trề của tuổi thanh xuân, tìm thấy người vợ trẻ và con mình bị một đàn sói giết chết trên lối đi. Anh nghĩ tới câu chuyện mà Wabi đã kể về sự điên cuồng của người chiến binh trẻ, về việc ông theo dấu đàn sói đó năm này sang năm khác, để lấy máu chúng rửa sạch mối thù. Và cuối cùng anh nghĩ về con sói... về chuyện bằng cách nào Mukoki và Wabigoon đã tìm thấy một con sói con trong bầy của họ; bằng cách nào họ đã thuần hoá nó, ngày càng thương yêu nó, và dạy cho nó làm mồi dụ những con sói khác lọt vào hòng súng của họ. Con sói đó đã là đồng đội của họ cách đây mấy tháng; không biết sợ hãi, trung thành. Cuối cùng, thoát khỏi cuộc chiến đấu sống chết với bọn Woonga, nó đã chạy vào rừng, trong lúc những người bạn của nó chiến đấu tìm về với thế giới văn minh.

Giờ này con sói ở đâu?

Bất giác Rod thốt lên thành lời câu hỏi đó, và từ ngay sau lưng anh, Wabi đáp:

— Với bầy đàn sói, Rod. Nó đã quên chúng ta, đã trở lại với hoang dã.

Rod nói:

— Trở lại với hoang dã, có. Nhưng quên chúng ta, không!

Wabi không đáp.

CHƯƠNG X

Phát Súng Bí Ẩn

Cả hai đứng lặng lẽ nhìn về hướng Bắc. Dưới chân họ trải dài cánh đồng cỏ rộng lớn nơi Mukoki đã giết con tuần lộc. Phía ngoài xa là những cánh rừng rậm rạp, đan xen lẫn vào những khoảng đất dất và cánh đồng cỏ ở nơi này nơi khác. Hàng chục hồ nước lấp lánh dưới ánh hoàng hôn đỏ vàng của mặt trời đang xuống. Cách đây mấy tháng, khi Rod nhìn xuống vùng đất đỏ lần đầu, nó là một thế giới của băng và tuyết, một bức tranh trắng toát, giá lạnh và sáng chói, trải dài từ nơi anh đứng tới tận Bắc Cực. Giờ đây nó đang thức giấc dưới chiếc đũa thần kỳ diệu của Chúa Xuân. Từ xa, hai chàng trai trẻ nhìn xuống dòng suối mà họ sẽ ngược dòng để lên hẻm núi. Mùa đông trước nó là một khe nước bé xiu, còn bây giờ nó phồng to lên bằng kích thước của một con sông.

Đột nhiên, khi họ đang nhìn, hai vật thể sậm màu chầm chậm hiện ra ở một khoảng đất trống cách đó một dặm. Ở khoảng cách đó, có vẻ như chúng to hơn những con chó, và Rod, tâm trí còn tràn ngập những ý nghĩ về con sói, khẽ thốt lên:

— Những con sói!

Ngay sau đó, anh trấn tĩnh hơn và nói:

— Nai sừng tấm!

Wabi nói:

— Một con nai cái và con của nó.

Rod hỏi:

— Sao cậu biết?

Wabi kêu lên, nắm lấy cánh tay người bạn:

— Kia, cứ nhìn chúng xem! Con mẹ đi trước, và ngay cả từ đây tôi cũng có thể thấy rằng nó đang đi nhanh. Một con nai sừng tấm không bao giờ chạy nước kiệu hay nước đại, mà chỉ bước nhanh, sử dụng cả hai chân của một bên cùng một lúc. Hãy chú ý cách con nai con nhảy nhót. Một con nai già không bao giờ làm thế.

Rod đáp, vẫn còn hoài nghi:

— Nhưng cả hai con trông có vẻ như cùng kích thước.

— Nó là một con nai con hai tuổi, gần như lớn bằng mẹ nó. Thực ra, nó không còn thật sự là một con nai con vì đã quá lớn. Nhưng miễn là con nai còn đi theo mẹ, chúng ta vẫn gọi nó là nai con. Tôi biết nai mẹ và nai con đi với nhau trong ba năm.

Chàng trai da trắng thì thào.

— Chúng đang tiến về chỗ này!

Hai con nai quay lại, hướng về phía chân núi trên đó họ đứng. Wabi kéo bạn mình tới sau lưng một tảng đá lớn. Từ đó cả hai có thể nhìn xuống mà không bị phát hiện.

Anh nói:

— Hãy im lặng! Chúng tới để ăn chồi cây vân sam trên sườn núi. Rồi sẽ lên khe uống nước. Chúng ta sẽ có trò vui đấy.

Anh đưa một ngón tay vào miệng rồi đưa lên đầu, phương pháp để tìm ra hướng gió thổi của người mở đường già. Dù gió có thổi nhẹ đến đâu, một phía của ngón tay khô trước, trong thoáng chốc, và ấm, trong khi đó phía kia vẫn còn ướt và lạnh. Phía tay khô chính là hướng gió thổi tới.

Wabi nói:

— Gió thổi sai hướng, sai chết người. Nó thổi thẳng tới chỗ chúng. Trừ khi chúng ta ở trên cao đến mức mùi của chúng ta lướt qua bên trên chúng, không thì chúng sẽ chẳng dám tới gần hơn.

Một phút sau Rod thúc khuỷu tay vào Wabi.

— Chúng đã ở trong tầm bắn.

— Phải, nhưng chúng ta không bắn. Chúng ta chưa cần thịt.

Khi chàng trai trẻ nói, con nai mẹ dừng lại thật đột ngột khiến Wabi thốt lên một tiếng rủa vui vẻ.

— Tuyệt! Nó đã đánh hơi thấy chúng ta, cách tôi một phần tư dặm. Hãy nhìn xem cách nó ngừng đầu, hai tai nó dựng ra phía trước để lắng nghe, mũi nó ngóc lên trời! Nó biết có nguy hiểm trên ngọn núi này. Nào...

Anh không nói hết. Như một tia chớp, con nai mẹ nghiêng vai thúc con nai con quay lại, và trong thoáng chốc cả hai chạy nhanh về hướng Bắc, lần này con nai mẹ chạy phía sau thay vì dẫn đầu.

Wabi nói, đôi mắt long lanh:

— Tôi yêu những con nai sừng tấm. Anh có nhận thấy là tôi không bao giờ bắn chúng không Rod?

— Chưa bao giờ! Tôi chưa từng suy nghĩ về điều đó. Lý do là gì?

— Có nhiều lý do lắm. Dĩ nhiên tôi phải bắn chúng, khi thật cần thiết. Nhưng đó là một công việc khó chịu đối với tôi. Cậu gọi sư tử là vua của các loài thú. Chà, không phải đâu. Nai sừng tấm mới là chúa tể của muôn thú. Cậu đã thấy con nai mẹ hành động ra sao rồi đó. Nó dẫn con nai con khi tiến tới, vì nếu có nguy hiểm nó sẽ đương đầu. Và khi nó phát hiện ra điều nguy hiểm, nó đẩy con nai con chạy trước, để nếu có nguy hại gì thì nó sẽ gánh chịu trước tiên. Có phải đó là bản năng của một bà mẹ con người không? Còn nai sừng tấm đực thì thật tuyệt vời! Vào mùa giao phối nó sẽ đương đầu với cả chục người để bảo vệ vợ nó. Nếu con cái ngã xuống trước nó sẽ đứng giữa thân thể con cái và những khẩu súng của các thợ săn, bám chặt móng guốc vào mặt đất, mắt tóe lửa thách thức, cho tới khi nó ngã quỵ vì những viên đạn. Có lần tôi nhìn thấy một con nai cái bị thương, và khi nó lao đảo đi xa, con nai đực lớn không bao giờ để cho con cái lộ ra trước tầm súng, mà đưa thân hình của chính nó hứng lấy những viên đạn. Lòng can đảm của nó đẹp đến nỗi cậu không biết là nó bị thương cho tới khi nó ngã lăn ra chết, gần như bị xẻ ra thành từng mảnh. Cảnh tượng đó đã khiến tôi thề rằng sẽ không bao giờ giết chết một con nai sừng tấm nữa, trừ phi bắt buộc.

Rod im lặng. Con nai mẹ và nai con đã biến mất khi anh quay sang Wabigoon.

Anh nói:

— Tôi mừng vì cậu đã kể cho tôi nghe chuyện đó, Wabi. Mỗi ngày, cậu đã dạy cho tôi những bài học mới của vùng đất mênh mông này. Tôi đã bắn một con nai sừng tấm. Tôi sẽ không bắn chúng nữa trừ khi chúng ta cần có thịt để sống.

Họ quay trở về cái trại cũ, vừa lúc Mukoki trở lại với chuyến mang vác thứ hai trong màn đêm buông xuống. Món thịt gấu nướng ngon lành, cà phê và bánh “bích qui đá-nóng,” như Rod gọi món bánh nướng hỗn hợp từ bột mì, nước và muối, chẳng bao lâu đã sẵn sàng.

Sau bữa ăn, cả ba ngồi một lúc lâu bên đồng lửa, vì trời bên ngoài hơi se lạnh, và trò chuyện. Hầu hết về con sói và những chuyến phiêu lưu của nó. Trong ngôi nhà xa xôi ở thế giới văn minh Rod đã từng đọc và nghe kể nhiều điều sai lầm về những con thú hoang, và tin rằng con sói sẽ phát hiện ra họ đã quay lại với vùng hoang dã và sẽ tìm đến với họ, và để củng cố niềm tin đó anh kể lại nhiều câu chuyện đã xảy ra tương tự. Wabigoon nhả nhai lắng nghe, đó là cách xử sự của người da đỏ. Rồi anh nói:

— Những câu chuyện như thế là sai, Rod. Khi tôi đi học với anh tôi cũng đã đọc nhiều truyện về các con thú hoang, và rất ít truyện có thật. Có mọi loại người viết về đời sống hoang dã, thế nhưng chỉ có một phần trăm trong số họ đã từng sống ở vùng hoang dã thật sự. Và một vài người trong bọn họ đã bịa ra những hành động của bọn thú hoang một cách tuyệt vời!

Rod vươn thẳng người lên. Anh tuyên bố:

— Tôi chỉ ở đây được vài tháng, Wabi, thế nhưng tôi đã nhìn thấy nhiều điều tuyệt diệu về những con thú hơn là những gì từng đọc trong sách.

Người đồng đội của anh đồng ý:

— Dĩ nhiên là vậy. Có một điều tôi muốn làm rõ. Thú hoang là những con vật tuyệt diệu nhất trong sự sống, và nếu chúng giống con người, chúng hẳn sẽ cười bỏ ra khi đọc thấy những thói quen và các cuộc mạo hiểm của chúng được kể lại theo cách đó. Bởi những nhà văn của cậu đã sai lầm khi đưa chúng tới quá gần với con người, khiến chúng trở thành nửa con người. Con sói ở với chúng ta vì nó không biết

cái gì khác hơn. Chúng tôi bắt nó khi nó còn là một con sói sơ sinh, và khi nó lớn lên, cả tôi và Mukoki đều thấy đôi khi nó có một vẻ khao khát điên dại được tới với đồng loại của nó. Chúng tôi biết điều đó sẽ xảy ra. Nó sẽ không bao giờ quay lại với chúng ta.

Mukoki khẽ hắng giọng, và Rod đột ngột quay về phía ông.

— Ông tin như vậy chứ, Mukoki?

— Con sói đã đi!

Rod khẳng khái với những người mà cuộc thảo luận là điều thú vị:

— Nhưng loài thú cũng có suy nghĩ, phải không? Chúng nhớ, chúng suy luận!

Wabi đáp:

— Chúng làm tất cả những điều đó. Và còn hơn thế. Tôi đã đọc những câu chuyện gọi là lịch sử tự nhiên đưa ra ý tưởng rằng các loài thú không có những khả năng tinh thần, và đổ phần lớn những hành động của chúng cho bản năng. Những câu chuyện đó cũng sai lầm y như những câu chuyện gán cho loài thú hoang những thiên tư của loài người. Loài thú có suy nghĩ. Cậu có cho rằng con nai mẹ đã suy nghĩ khi nó dừng lại ở trắng cỏ không? Không phải là nó đã cân nhắc hoàn cảnh trong đầu nó sao, nếu cậu muốn nói về điều đó như vậy, và tinh thần nó lập tức xác định mối nguy hiểm đang nằm ở đâu, và nó nên chạy trốn về hướng nào? Và ngoài lý trí, loài thú hoang có bản năng. Một chứng cứ cho điều này là giác quan thứ sáu của chúng; giác quan của... cậu gọi đó là gì?

Rod đề xuất:

— Sự định hướng chẳng?

— Phải, đúng vậy. Sự định hướng. Một con gấu, chẳng hạn, không mang theo la bàn trong mình nó, như một số nhà văn viết về tự nhiên muốn cậu tin như vậy, thế nhưng nó có thể đi từ ngọn núi này thẳng tới một cái hang cách đây một trăm dặm như một con chim có thể bay. Đó là bản năng.

Rod trầm ngâm:

— Vậy con sói...

Chàng trai Da đỏ kết thúc:

— Đang sống với bầy đàn.

Mukoki nói nhỏ, như tự nhủ với chính mình.

— Mùa đông trước tuyết rơi, còn bây giờ tuyết thành nước. Hai mùa trắng trước, sói đã thuần hóa. Giờ nó hoang dã. Thần linh Vĩ đại nói rằng điều đó đúng, tôi cho là vậy.

Wabi nói:

— Ý ông ấy đó là lẽ tự nhiên.

Một giờ sau, khi hai người kia đã cuộn mình trong những tấm da, Rod ngồi một mình bên đồng lửa, lắng nghe và suy nghĩ. Sau đó anh đi ra bìa rêu đất bằng, ngắm vầng trăng mùa xuân đang chậm chậm lướt qua trên vùng đất hoang vu lạng lẹ và rộng lớn. Sự quanh hiu thật tuyệt vời làm sao, hàng bao nhiêu triệu người của thế giới văn minh hiểu biết về chúng thật ít ỏi làm sao! Trong khoảnh khắc ngắm nhìn ánh sáng lung linh của miền Bắc đang trải xa tít tắp, Rod chợt nghĩ rằng ở đây ắt hẳn Thượng đế phải gần với trần thế hơn bất cứ nơi nào khác trên trái đất. Lần đầu trong đời, tâm hồn anh tràn ngập một cảm giác gì đó hầu như là tình yêu đối với Thần linh Vĩ đại của người da đỏ. Và tại sao không? Tại sao vị Thần linh Vĩ đại đó lại không phải là Thượng đế của chính anh? U buồn, quạnh vắng, im lặng, đầy bí ẩn, cả một thế giới trải ra trước mặt anh. Một thế giới là quyển Thánh kinh của người da đỏ, hàm chứa trong nó những bài học cho người da đỏ ở miền Bắc và giọng nói của Đấng sáng tạo muôn loài. Một trận gió nổi lên và đang vi vu lướt qua những dải đồng cỏ. Anh nghe thấy giọng nói thầm thì của những cành dương run rẩy, và từ xa phía dưới vọng đến tiếng rúc trầm trầm gọi bạn của một con cú mèo. Đôi mắt anh dần khép lại, và anh nghiêng người nằm xuống tảng đá đang ngồi. Sau đó anh mơ thấy những thứ đã ngắm nhìn. Đồng lửa trại lụi dần. Mukoki và Wabiggon đang ngủ ngon lành, không biết đến sự vắng mặt của anh.

Rod không rõ mình đã ngủ thiếp đi trong bao lâu. Anh đột ngột thức giấc bởi một âm thanh làm anh ớn lạnh đến tận xương, một tiếng gào khùng khiếp gấn sát bên tai anh. Anh ngồi bật dậy, toàn thân run rẩy. Trong một thoáng anh cố kêu lên, nhưng lưỡi của anh như tê cứng lại. Cái gì đã xảy ra? Đó là Mukoki hay Wabi?

Cách đó chừng mười bước là một tảng đá lớn, và khi nhìn lên anh trông thấy có vật gì đó đang di chuyển bên trên, một thân hình dài, uyển chuyển, ánh lên màu trắng bạc dưới ánh trăng, và anh biết đó là một con mèo rừng. Rod len lén cầm lấy khẩu súng đang đặt giữa hai đầu gối. Trong lúc đó, con mèo rừng lại cất một tiếng gào làm đông cả máu. Ngay cả lúc này, chàng trai trẻ cũng ớn lạnh vì tiếng gào đó. Nó giống như tiếng gào khủng khiếp của một người đang đau đớn giãy chết. Anh giờ súng lên. Một tia chớp lóe lên dưới ánh trăng, tiếng súng nổ, và một tiếng hét từ khu trại. Trong khoảnh khắc kế tiếp, Rod đứng lên, hồi tiếc vì đã nổ súng. Anh vừa chợt nghĩ ra rằng lẽ ra anh có thể ngắm nhìn con mèo rừng, một trong những tên cướp đêm của vùng hoang dã lạ lùng này, và tấm da của nó, vào mùa này là vô giá trị. Anh thận trọng bước tới tảng đá. Con mèo rừng không có ở đó. Anh đi vòng quanh tảng đá, khẩu súng trong tay sẵn sàng nhả đạn. Nó đã chạy mất. Anh đã bắn trượt!

Mukoki và Wabigoon gặp anh ở phía sau của tảng đá.

— Lại là một con mèo rừng hả?

Người mở đường già cười, nhớ lại cuộc mạo hiểm trước của Rod trên cùng rẻo đất bằng này.

— Đã giết nó?

Rod đáp gọn:

— Bắn hụt. Tiếng kêu thật kinh khủng!

Lần này anh vào ngủ với hai người bạn, và thắng giấc cho tới sáng. Ban mai là một trong những món quà hiếm hoi của mùa xuân vừa đến, ấm áp và ngan ngát mùi hương ngọt ngào của sự sống mới. Về đẹp của nó như một liều thuốc bổ đối với ba nhà mạo hiểm. Những nỗi sợ hãi của họ ngày hôm trước đã biến mất, và vừa ca hát, huýt sáo, hoặc hú lên vui vẻ, họ vừa xuống núi. Mukoki đi trước với túi hành lý. Hai chàng trai đi chưa hơn hai trong số sáu dặm trong chuyến tải vật dụng bằng qua cánh đồng cỏ khi ông gặp lại họ, quay lại cho chuyển mang vác thứ hai. Tới trưa, chiếc thuyền và những hành lý đã được chuyển tới khe suối an toàn, và những người thợ săn nghỉ cho tới sau bữa ăn. Dòng suối nhỏ mà Rod đã nhảy qua chẳng ướt bàn chân một cách dễ dàng cách đó vài tuần đã phình lên thành một con sông rộng, và ở đôi chỗ dòng nước chảy tràn của nó đã tạo thành những chiếc hồ nho nhỏ. Khác với sông Ombabika, chảy tràn xuống từ vùng núi cao, đây chỉ là một dòng nước nhỏ, một sự kiện làm Mukoki và các bạn đồng hành rất đổi hài lòng.

Người da đỏ già nói:

— Chúng ta cần làm lều tối nay. Tôi sẽ đưa đồ xuống thuyền.

Suốt hai giờ chèo ngược dòng suối Mukoki không nói gì, và khi họ tiến gần hơn tới nơi đã chiến đấu với bọn Woonga mùa đông trước và suýt mất mạng, ông thậm chí không thèm gật đầu hay ừ hừ gì trong cuộc trò chuyện giữa hai chàng trai. Một lần Wabigoon lại nói chuyện về con sói, và trong thoáng chốc người da đỏ già, đang ở mạn thuyền, hơi quay người sang họ, và chiếc mái chèo của ông vút lên giữa không trung hai lần. Từ đuôi thuyền, Wabi tiến về phía trước và thúc chỏ vào Rod, và chàng trai da trắng hiểu. Sau Minnetaki và Wabigoon, có lẽ là chính anh nữa, anh biết người mở đường trung hậu yêu mến con sói nhất; rằng ông ta đang khó chịu với con điên giận thỉnh thoảng xuất hiện trong đầu khi nhớ lại tấn thảm kịch khủng khiếp đã xảy ra trong đời ông nhiều năm trước đó. Khi những người thợ săn đến điểm cuối của chặng ngược suối, Mukoki lặng lẽ vác các món hành lý lên bờ. Ông không nói một lời, không ra một dấu hiệu gì.

Wabigoon nói, khi Rod có cử chỉ như muốn đi theo và dừng chân người đồng đội già lại:

— Chẳng có tác dụng gì. Chẳng lời nào có thể lay chuyển Mukoki trong lúc này. Ông ấy muốn tới khu trại cũ tối nay, nơi con sói đã biến mất. Ông sẽ không trở lại cho tới sáng.

Mukoki đi, không hề ngoái lại lần nào, cho tới lúc hai chàng trai không nhìn thấy bóng ông. Nhưng khi đã ra khỏi tầm nhìn của họ, cử chỉ của ông đột nhiên thay đổi một cách kỳ lạ. Ông hạ chiếc túi đang đội trên đầu xuống ngực, để có thể giữ nó bằng một tay và quay đầu một cách tự do. Đôi mắt ông ánh lên ngọn lửa đầy kích động; những bước chân sải nhanh, nhưng đầy cảnh giác, mỗi cử động của ông đều hàm ẩn sự lắng nghe và quan sát đầy kỳ vọng. Nếu có ai đó quan sát người lính già có thể nói rằng ông đang cảnh giác cao độ trong một cuộc săn hay trước một mối nguy cơ. Thế nhưng khẩu súng ông vẫn khoá an toàn, một vết chân gấu mới tinh khôi không làm ông chú ý, và khi nghe thấy tiếng sột soạt trong

một bụi cây bên tay phải, nơi một con hươu đã đánh hơi thấy ông, ông chỉ nhìn về hướng nó một thoáng. Ông không tìm kiếm một con mồi. Cũng không phải vì sợ hãi một nguy cơ nào đó. Ở những nơi đất mềm và ẩm ông đi chậm lại, mắt dán trên mặt đất, và ở một trong những chỗ đất như thế ông đột ngột dừng lại. Trước mặt ông là những vết chân rõ ràng của một con sói.

Với một tiếng kêu khê, Mukoki ném chiếc túi ra và quỳ xuống. Giờ đây đôi mắt ông cháy lên dữ tợn. Có cái gì đó điên dại trong cách ông nằm phục trên mặt đất mềm, bò từ dấu chân này tới dấu chân khác, và dừng lại ở những nơi bàn chân phải của con sói để dấu lại. Chính bàn chân ấy đã biến con sói thành tù nhân trong chiếc bẫy của Mukoki, và nó bị mất hai ngón. Ở đây không có gì mất mát cả, và người mở đường già đứng lên, nét mặt đầy vẻ thất vọng.

Năm lần trong buổi chiều hôm ấy Mukoki quỳ xuống bên những vết chân sói, và năm lần tia sáng hy vọng trong đôi mắt ông tắt ngúm trong thoáng chốc. Trời đã hoàng hôn khi ông leo lên đỉnh núi để tới chiếc hồ nhỏ nằm ẩn sau vùng đất trũng. Khi ông đặt túi hành lý xuống gần những tàn than của căn lều cũ, chỉ còn một luồng sáng nhợt nhạt còn le lói trên bầu trời phía sau những cánh rừng. Ông nghỉ ngơi một lúc lâu, đôi mắt chìm vào những hồi ức về trận chiến kinh hoàng trong mùa đông trước. Dòng máu hoang dã của ông lại chảy mạnh với ý nghĩ về trận chiến, về cuộc chạy trốn tuyệt vọng, khi mà ông và Rod vượt qua ngọn núi để tới căn lều đang cháy, và việc họ cứu thoát Wabigoon. Đột nhiên, đôi mắt ông bắt gặp màu trắng trắng của một vật gì đó ở cách chừng năm mươi bước. Ông đứng lên, bước tới gần, lăm bằm và chắc lưỡi trong niềm vui hơi dữ tợn. Bọn Woonga không quay lại để chôn những đồng bọn chết, và những chiếc xương mà ông đứng bên cạnh là của tên cướp mà Wabigoon đã giết, được găm ria sạch trơn bởi những con thú nhỏ của rừng.

Mukoki quay lại chỗ chiếc túi ngồi xuống. Khi bóng tối buông xuống xung quanh, ông không buồn đốt lửa. Ông có mang theo thực phẩm, nhưng không ăn. Bóng tối trong cánh rừng ngày càng đậm đặc, màn đêm bao trùm lên những ngọn núi cũng dày hơn. Ông vẫn ngồi yên, im lặng, lắng nghe. Những âm thanh của đêm vọng đến tai ông: tiếng những vỗ cánh của những con chim săn đêm vừa thức giấc, tiếng rúc của một con cú mèo, tiếng gào của một con mèo rừng từ xa vọng lại, tiếng một con chồn vizon nhảy xuống hồ nước. Lúc này gió bắt đầu rít lên trong những cụm vân sam, khê hát bài ca lâu đời của nó về sự cô đơn, sự quạnh vắng, và những bí mật của miền đất hoang dã. Mukoki vươn thẳng người và đưa mắt nhìn lên vầng trăng đỏ lừ đang nhô lên khỏi ngọn núi. Một lúc sau ông đứng lên, cầm lấy khẩu súng, và bò lên đỉnh của ngọn núi. Từ đó, trải dài hàng trăm dặm giữa ông và Bắc Băng Dương là cả vùng đất hoang mênh mông mà đầu đó bên trong nó là con sói của ông!

Trăng lên cao dần. Nó soi rõ người da đỏ già, bất động như một tảng đá, lưng tựa vào một thân cây trắng không có vỏ trong đó dòng nhựa đã khô cứng từ lâu. Rồi ông nghe một âm thanh, và quay mặt về hướng đó. Âm thanh đó phát ra từ một đồng đá cuội như tiếng rơi của một hòn đá lên một tảng đá lớn hơn. Và khi ông nhìn, từ bóng tối của đồng đá lóe lên ánh chớp của một phát súng và tiếng nổ, và tiếp đó, khi Mukoki ngồi thụp xuống, có một tiếng kêu kinh khủng, không phải của con người, làm máu đông cứng lại, đến nỗi người lính già cũng thốt lên một tiếng kêu. Ông nằm như đã chết, dù không có ai chạm đến. Bản năng chứ không phải lý trí đã buộc ông khi nghe thấy tiếng động của phát súng bí ẩn. Một cách thận trọng, ông đưa khẩu súng lên vai. Nhưng từ đồng đá không có một chuyển động nào khác.

Rồi, từ khoảng giữa sườn núi, lại xuất hiện một lần nữa tiếng kêu kinh khủng đó, và Mukoki biết rằng không có con thú nào trong những vùng hoang dã này có thể phát ra nó, mà do một con người, thế nhưng nó vẫn hung tợn hơn bất cứ thứ gì từng làm linh hồn ông khủng khiếp. Run run, ông bò sát mặt đất, nỗi sợ không tên làm máu ông giá lạnh. Rồi tiếng kêu lại phát ra, lặp lại, ngày càng xa dần, lúc này đã tới chân núi, rồi tới cánh đồng cỏ, rồi tới hẻm núi, dội lại và đồng vọng giữa những đỉnh núi, lắng dần trong im lặng. Người lính già không cử động một bắp thịt nào cho đến khi từ xa, nhiều dặm, dường như tiếng vọng cuối cùng đã tắt, và chỉ còn tiếng gió vi vu lướt qua đỉnh núi.

CHƯƠNG XI

Tiếng Thét Trong Hẻm Núi

Nếu Mukoki là người da trắng, ông hẳn đã phân tích ý nghĩa của những tiếng thét kỳ lạ đó. Nhưng vùng đất hoang dã và muôn loài dữ dội của nó đã hình thành nên thế giới của ông. Và thế giới của ông, cho tới đêm nay, chưa từng có một con người hay con vật nào có thể phát ra những âm thanh khủng khiếp mà ông đã nghe. Vì thế suốt một giờ ông vẫn nằm co nơi ông ngã xuống, vẫn còn run lên vì nỗi sợ hãi không tên, và cố gắng tìm một lý giải về điều đã xảy ra. Dần dần ông bình tĩnh lại. Suốt nhiều năm ông đã sống chung với người da trắng ở Bru cục và lý trí lúc này đang đánh nhau với những mê tín của chủng tộc của ông.

Ông đã bị bắn. Ông đã nghe tiếng đạn xé gió trên đầu, và nghe nó đập mạnh vào thân cây phía sau ông. Có một người đã ẩn núp phía sau đồng đá đó. Nhưng đó là loại người nào! Ông nhớ những tiếng kêu xung trận của tổ tiên trong bộ lạc mình, và của các bộ lạc thù địch, nhưng không có tiếng kêu nào giống như những tiếng kêu sau phát súng. Ông như vẫn còn nghe thấy nó, nó rung lên trong tai ông, và làm ớn lạnh cả người. Càng cố nghĩ ông càng thấy sợ một nỗi sợ không tên. Và rồi, như một con thú, ông lao xuống sườn núi, băng qua trũng đất, băng qua đồng cỏ. Và với nỗi sợ không tên ấy sát sau lưng, rượt theo ông với những khủng khiếp của nó, ông chạy theo con đường mà ông đã đi qua ban sáng, không ngưng nghỉ một giây phút nào cho tới khi ông về tới khu trại của Rod và Wabigoon.

Thông thường một người da đỏ che giấu những nỗi sợ hãi của mình, anh ta che giấu chúng như một người da trắng che giấu những tội lỗi. Nhưng đêm nay, trải nghiệm của Mukoki đã vượt xa khỏi tri thức của nòi giống ông, và ông kể lại những gì đã xảy ra, vẫn còn run rẩy, giật bắn người khi có một con thỏ trắng lớn phóng vụt qua gần đồng lửa. Rod và Wabigoon lắng nghe ông với sự im lặng sừng sốt.

Wabi hỏi:

— Đó có thể là một tên cướp Woonga chăng?

Người lính già lắc đầu, đáp nhanh:

— Không phải! Bọn Woonga không thể kêu như thế!

Ông rời khỏi đồng lửa, trườn lên người một tấm da thú, rồi bò vào trong túp lều mà Rod và Wabigoon đã dựng. Hai chàng trai lặng lẽ nhìn nhau.

Cuối cùng Wabi nói:

— Hẳn nhiên Mukoki đã có một cuộc mạo hiểm khác thường nhất. Chưa bao giờ tôi thấy ông ấy như vậy cả. Dễ đoán ra ý nghĩa của phát súng. Một số tên cướp Woonga vẫn còn ở vùng này, và một tên đã thấy Mukoki, rồi bắn ông. Nhưng tiếng thét! Cậu nghĩ sao?

Rod thì thào, nói khẽ vào tai bạn:

— Cậu có cho rằng chính trí tưởng tượng của Mukoki đêm nay đã làm ông hoảng sợ hay không?

Anh ngưng một lúc khi nhìn thấy vẻ bất đồng trong đôi mắt của Wabigoon, rồi nói tiếp:

— Tôi không có ý nói rằng ông bịa chuyện. Ông đang đứng trên đỉnh núi. Đột nhiên có ánh lửa, tiếng súng nổ, và một viên đạn vụt qua đầu. Và vào chính lúc ấy, hay một khoảnh khắc tiếp theo, chà, cậu có nhớ tiếng gào của con mèo rừng không!

— Cậu tin rằng đó là tiếng gào của một con mèo rừng, giật mình bởi phát súng và vừa chạy đi vừa gào lên?

— Phải.

— Không thể được. Khi nghe tiếng súng nổ, một con mèo rừng sẽ nằm im như chết rồi!

Chàng trai da trắng khẳng khái:

— Nhưng vẫn có những ngoại lệ chứ.

Wabigoon tuyên bố:

— Không, trong trường hợp của loài mèo rừng. Không có con vật nào lại kêu như thế. Mukoki không biết sợ như một con sư tử. Tiếng gào của một con mèo rừng chỉ làm máu ông tràn ngập niềm vui kích động thay vì sự sợ hãi. Dù những tiếng kêu đó là gì, chúng đã làm máu Mukoki biến thành nước. Chúng biến ông thành một kẻ hèn nhát, và ông chạy, chạy, cậu thấy không! Cho tới khi ông về tới đây! Có giống Mukoki không? Tôi cho cậu biết cậu những tiếng thét đó...

— Sao?

Wabigoon lặng lẽ kết thúc, đứng lên:

— Là một cái gì rất khác thường. Có lẽ sáng mai chúng ta sẽ phát hiện nhiều hơn. Còn bây giờ, tôi tin rằng tốt hơn chúng ta nên tổ chức canh gác trại. Tôi đi ngủ ngay, và một lúc sau cậu có thể đánh thức tôi.

Lời nói và thái độ lạ lùng của Wabigoon làm Rod thấy xiêu xuống, bắt kể những lý luận vài giây trước đây của anh, và ngay khi anh thấy mình đang ngồi một mình bên đồng lửa, anh bắt đầu bị ám ảnh bởi sự linh cảm về một nguy cơ đang rình rập. Anh ngồi rất yên trong một lúc, cố nhướng mắt xuyên qua những bóng tối bên ngoài ngọn lửa và lắng nghe những tiếng động của rừng đêm. Khi đang cảnh giác quan sát và lắng nghe, tâm trí anh không ngừng hoạt động, trải hết hình ảnh này sang hình ảnh khác khả dĩ về nguy cơ đó, cuối cùng, anh rời khỏi đồng lửa và giấu mình vào bóng tối của lùm cây. Từ đây, anh có thể nhìn thấy túp lều, và an toàn trước một phát súng lên lút có thể bắn ra từ bóng tối.

Đêm dần trôi với sự chậm chạp kinh khủng, và anh mừng rỡ khi, sau nửa đêm, Wabigoon ra để thay ca gác. Vào rạng sáng anh lại được Wabigoon đánh thức. Mukoki đã thức và chuẩn bị túi hành lý. Rõ ràng ông đã lấy lại tinh thần, nhưng cả Rod lẫn Wabigoon có thể thấy rằng nỗi sợ của đêm trước vẫn còn ám ảnh ông. Sáng hôm đó ông không dẫn đầu mà đi sau hai chàng trai trẻ, ngừng lại nghỉ khi họ hạ chiếc thuyền xuống, đôi mắt không ngừng quan sát cánh đồng và những đỉnh núi xa. Một lần khi Mukoki trèo lên một tảng đá để quan sát xung quanh, Wabi thềm thì:

— Tôi bảo với cậu điều này thật lạ, Rod, thật sự lạ lùng!

Một giờ sau, người chiến binh già dừng lại và ném túi hành lý xuống. Ba người đã tới gần trong phạm vi một phần tư dặm tính từ trứng đất trên núi.

Ông nói:

— Để chiếc thuyền lại đây. Đi như cáo tới khu trại cũ.

Lúc này ông lên dẫn đầu. Theo sát sau lưng là hai chàng trai. Khóa an toàn khẩu súng của Mikoki đã được mở, và theo gương ông, Rod và Wabigoon cầm súng trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Khi họ tới đỉnh của ngọn núi, sự hồi hộp của hai chàng trai gần như đến tột cùng. Những hành động của Mukoki không chỉ làm họ kinh ngạc, mà còn làm máu họ đông cứng theo nỗi sợ hãi lạ lùng của ông. Wabigoon đã nhiều lần trông thấy người đồng đội già trong những phút hiểm nghèo đầy nguy cơ chết chóc, nhưng chưa bao giờ, ngay cả khi bọn Woonga rượt theo họ, anh cũng chưa thấy ông thật nghiêm trọng trong từng hành động như lúc này. Cứ mỗi bước chân Mukoki dừng lại, lắng nghe và quan sát. Không một cành cây nhỏ nào bị gãy dưới gót giày của ông, chuyển động của con chim nhỏ nhất, sự run rẩy của một bụi cây, tiếng chạy sột soạt của một con thỏ cũng làm ông dừng lại, bất động, súng thủ trên vai. Chẳng bao lâu trái tim của cả Rod và Wabigoon cũng phủ đầy bởi cùng nỗi sợ. Nỗi sợ kinh hoàng nào đã phủ xuống linh hồn Mukoki? Có điều gì ông đã nhìn thấy mà không kể lại cho họ nghe không? Ông có nghĩ tới một cái gì mà ông không thể tiết lộ ra chăng?

Từng bước một, họ lên tới đỉnh của ngọn núi. Mukoki vươn thẳng người, và đứng yên. Không có dấu hiệu của một sinh vật nào quanh họ. Ở phía dưới vùng đất trũng là chiếc hồ nhỏ, lấp lánh dưới nắng trưa. Họ có thể nhận ra những tàn tích của căn lều bị cháy mà họ từng trải qua mùa săn trong đó, gần bên là cái túi mà Mukoki đã đánh rơi đêm qua. Không có ai chạm tới nó. Gương mặt Wabi giãn ra. Rod thở một cách thoải mái hơn, cười nhỏ. Có gì phải sợ đâu? Anh nhìn Mukoki dò hỏi.

Người lính già nói, để trả lời cái nhìn của Rod:

— Đồng đá đó, cái cây đó, tiếng thét xuất hiện ở đó!

Ông chỉ xuống cánh đồng bên dưới.

Wabi đã đi tới thân cây.

— Đến xem này, Rod! Một phát suýt chết!

Anh chỉ một lỗ nhỏ mới toanh trên bề mặt trơn láng của thân cây khi hai người kia tới gần.

— Đứng đó, Mukoki, quay lưng lại thân cây, như lúc ông nghe súng nổ. Chà, viên đạn này suýt vào đầu ông, chỉ cách vài phân! Chẳng lạ gì nó làm cho ông nghĩ tiếng gào của một con mèo rừng là một cái gì khác!

Mukoki nói, mặt tối sầm:

— Không phải mèo rừng!

Wabigon cười:

— Xấu hổ quá, Muky. Đừng nổi giận. Tôi không lặp lại nữa đâu nếu nó làm ông điên lên.

Rodrút con dao sẵn ra và chia mũi dao vào lỗ đạn. Anh nói:

— Tôi chạm vào viên đạn. Nó chỉ cách vài phân.

Wabigoon đến gần Rod:

— Lạ vậy. Lẽ ra ít nhất nó phải xuyên vào đến nửa thân cây! Chà, Muky? Tôi không tin rằng nó có thể làm bị thương...

Anh ngưng lời. Rod đã quay lại với một tiếng kêu kích động. Anh giơ con dao ra, chia mũi dao lên, và chỉ ngón trỏ vào đó. Đôi mắt Wabi đáp xuống mũi dao. Mukoki nhìn trừng trừng. Trong khoảnh khắc, cả ba đứng lặng trong nỗi kinh ngạc không nói nên lời. Dính vào đầu mũi dao là một miếng vẩy màu vàng nhỏ xíu, lấp lánh chói lên dưới ánh nắng khi Rod chậm rãi xoay cán dao.

— Một viên đạn vàng khác!

Những từ này rơi khỏi đôi môi của Wabi rất chậm, và trầm đến mức gần như là một tiếng thì thào. Mukoki dường như nín thở. Mắt Rod bắt gặp ánh mắt của người chiến binh già.

— Có nghĩa là gì?

Wabi đã rút dao ra và đang khoét vào thân cây. Một vài nhát sâu và viên đạn được moi ra.

— Có nghĩa là gì?

Chàng trai da trắng lặp lại câu hỏi. Với Mukoki.

Mukoki đáp:

— Người bắn gấu chưa chết. Cùng khẩu súng, cùng loại vàng, cùng...

— Cùng gì?

Mắt Mukoki chột ánh lên một tia sáng lạ kỳ trong giây lát, ông quay ra và chỉ vào dải đồng cỏ hẹp nằm giữa họ và hẻm núi bí mật mà họ đang tìm đến trong chuyến săn vàng. Ông nói ngắn gọn:

— Tiếng thét đến đó!

Wabi nói:

— Tới hẻm núi!

Rod lặp lại:

— Tới hẻm núi!

Bị thôi thúc với cùng một ý nghĩ, ba nhà mạo hiểm đi về hướng những đồng đá mà từ đó đã phát ra tiếng súng. Chắc hẳn họ phải phát hiện ra một dấu hiệu nào đó tại chỗ, hoặc dưới cánh đồng cỏ, nơi lớp tuyết tan chảy đang làm mềm mặt đất. Mikoki dẫn đầu cuộc tìm kiếm. Từng bước một, họ kiểm tra khoảng diện tích nơi con người bí ẩn có thể đứng khi bắn viên đạn vàng sát bên trên đầu của Mukoki.

Nhưng hẳn không để lại dấu vết nào cả. Tiếp tục tìm kiếm, cả ba đi dần xuống núi. Khi họ đi được gần một phần ba quãng đường tới cánh đồng cỏ thì Wabi, đang đi giữa Mukoki và Rod, gọi to lên báo hiệu anh đã khám phá ra điều gì đó. Mukoki đã tới sát anh trước khi Rod tới nơi, cả hai đang nhìn chăm chăm vào một cái gì đó đang phát phơ trong lùm cây.

— Lông mèo rừng!

Rod la lên.

— Một con mèo rừng đã chạy qua chỗ này!

Anh không giấu được vẻ thắng lợi trong giọng hét của mình. Đem qua anh đã suy diễn đúng, tiếng gào làm Mukoki sợ hãi là của một con mèo rừng!

— Phải, một con mèo rừng đã qua đây, một con mèo cao một thước hai.

Wabigoon lặng lẽ nói, và giọng nói của anh bảo đảm với Rod anh vẫn còn phải học hỏi nhiều bài học về sự sống trong vùng hoang dã.

— Mèo rừng không cao đến thế được Rod!

— Vậy đó là...

Rod sợ phải nói tiếp.

— Áo khoác da mèo. Chính là như vậy. Ai đó đã bắn Mukoki đêm qua mặc áo da mèo. Bây giờ cậu có thể nói điều này có nghĩa là gì chứ?

Không chờ lời đáp, Wabigoon tiếp tục tìm kiếm. Nhưng sườn núi không còn đưa ra chứng cứ nào khác. Họ không tìm thấy một dấu chân nào trên đồng cỏ. Người bí ẩn đã bắn viên đạn vàng phải nhảy từ đỉnh núi ra khoảng không mới có thể không để lại dấu vết nào sau lưng. Sau một giờ, Rod và các bạn quay trở lại chỗ chiếc thuyền, mang hành lý tới chỗ đất trũng và chuẩn bị bữa ăn. Sự hồi hộp và sợ hãi của họ, đặc biệt là nỗi sợ của Mukoki, đã mất đi phần lớn. Nhưng đồng thời họ cũng hoang mang một cách vô vọng hơn hẳn. Vẫn có nguy cơ trước mặt, mối đe dọa của viên đạn vàng là có thật, cả ba đều đồng ý, nhưng ánh nắng và một nguyên do khá hơn đã xua tan những nỗi khủng khiếp đầy mê tín của đêm trước và họ bắt đầu đối diện với hoàn cảnh mới bằng lòng tự tin vốn có.

Wabi nói, sau khi họ ăn xong:

— Không thể để việc này trì hoãn chúng ta. Trước khi trời tối chúng ta phải tới khu trại cũ ở đỉnh hẻm núi, nơi chúng ta đã nhốt bọn Woonga mùa đông trước. Càng cách xa con đường của viên đạn vàng, càng tốt cho chúng ta!

Mukoki so vai. Ông lầm bầm:

— Đạn vàng sẽ đi theo, tôi đoán thế. Tiếng thét đi tới đó – tới hẻm núi!

— Tôi không tin rằng cái gã đó, dù hắn là ai, cứ đi theo con đường của chúng ta.

Wabi tiếp tục, ném cho Rod một cái nhìn ẩn ý. Một lúc sau anh tìm được cơ hội để nói nhỏ:

— Chúng ta phải quét cái tiếng thét đó ra khỏi đầu Mukoki, Rod, không thì sẽ không bao giờ chúng ta tìm thấy vàng!

Khi Mukoki đã đi khỏi để chuẩn bị hành lý của ông, chàng trai da đỏ nói với người bạn.

— Muky không sợ đạn, dù là đạn vàng hay đạn chì. Ông ấy không sợ bất kỳ thứ gì trên mặt đất. Nhưng tiếng thét ấy ám ảnh ông. Ông cố không để chúng ta biết, nhưng nó vẫn còn ám ảnh ông ấy như cũ. Cậu có biết ông ấy đang nghĩ gì không? Không hả? Còn tôi thì biết! Ông ấy rất mê tín, như mọi người trong dòng giống, và hai viên đạn vàng, những tiếng thét khủng khiếp, và sự kiện chúng ta không tìm được dấu vết gì trên đồng cỏ, tất cả đã đưa ông đến một kết luận, rằng kẻ lạ đã bắn vào ông là...

Wabigoon ngừng lại, lau mặt, và Rod dễ nhận ra rằng anh đang kềm chế một sự kích động nào đó.

— Ông ấy nghĩ đó là gì?

Chàng trai da đỏ nói tiếp:

— Tôi không chắc. Nhưng nghe này! Đây là một truyền thuyết trong bộ lạc của Mukoki, nói rằng cách đây nhiều thế hệ, đã xuất hiện một chiến binh khủng khiếp do Thần linh Vĩ đại cử xuống để bắt họ làm vật hiến tế, một vật hiến tế bằng chính sự sống, vì một lỗi lầm lớn mà người trong bộ lạc đã thực hiện khi trước. Và chiến binh này, dù vô hình, có một tiếng thét làm núi non rung chuyển và sông ngòi ngưng chảy vì sợ hãi, và những mũi tên bắn ra từ cái cung lớn của ông ta làm bằng vàng! Cậu có hiểu chưa? Đêm qua tôi nghe Mukoki nói mớ về nó trong giấc ngủ. Hoặc là chúng ta phải nghe được tiếng thét đó, và tìm hiểu thêm về nó, hoặc là nhanh chóng đi tới một nơi không còn nghe thấy lại nó. Những viên đạn vàng, những tiếng thét và những mê tín của Mukoki sẽ còn tồi tệ hơn bọn Woonga nếu chúng ta không cẩn thận!

Rod nói với vẻ ngạc nhiên:

— Nhưng toàn bộ sự việc đơn giản như ban ngày! Một người đàn ông bắn con gấu, và cũng người đó bắn Mukoki, và hắn bắn bằng đạn vàng. Chắc chắn...

Wabi cắt ngang:

— Người đó không có nghĩa lý gì cả. Cái quan trọng là tiếng thét. Kìa, Mukoki đã thu xếp xong hành lý. Chúng ta hãy lên đường tới hẻm núi ngay!

Lần này hai chàng trai phải vác nặng hơn thường lệ, vì trong thuyền họ chứa thêm một hai gánh đồ đo Mukoki vác lúc trước, hậu quả là tiến trình đi tới hẻm núi bị chậm lại hơn nhiều khi băng qua cánh đồng. Trời đã xế chiều khi họ tới khe núi dẫn tới hẻm núi, và khi họ cẩn thận xuống núi, Rod nghĩ về cuộc săn đuổi kinh hoàng của bọn Woonga, và việc họ đã phát hiện ra cái khe này vừa kịp lúc để Wabi, anh và Mukoki, cả ba đều bị trọng thương, thoát chết. Với cảm giác gần như kinh sợ, ba nhà mạo hiểm tiến ngày càng sâu vào bóng tối sâu thẳm của khe sâu phủ đầy bí ẩn giữa hai ngọn núi, và khi họ đi tới đáy vực, họ đặt hành lý xuống một cách lặng lẽ, ngược mắt nhìn lên những bức tường đá đen, tìm họ đập nhanh hơn với sự kích động.

Từ đây, ở khe núi này, bắt đầu con đường lằng mạn được vạch ra bởi những người đã chết từ lâu, con đường dẫn tới kho vàng.

Khi cả ba ngồi im lặng, bóng tối trong hẻm núi dày hơn. Mặt trời đã khuất sau những cánh rừng hướng tây nam, và xuyên qua kẽ núi hẹp giữa những bức tường núi đá chỉ còn rơi lại một ánh sáng nhòa nhạt của chiều tàn, tan loãng dần vào những bóng đen. Trong vài phút, bước chuyển tiếp nhanh giữa ngày và đêm như xiết chặt ba nhà mạo hiểm trong vòng tay của nó. Sự quạnh vắng lẻ loi của hẻm núi giữ được gì cho họ? Nó dẫn họ tới đâu? Trong đầu Rod hiện lên hình ảnh của con cáo trắng và ý nghĩ về giấc mơ của anh, khi anh khám phá ra những bí mật của thế giới kỳ lạ, không ánh sáng mặt trời bị khép lại giữa những bức tường đá này. Một lần nữa anh nhìn thấy những bộ xương nhảy múa, nghe tiếng lách cách của những khúc xương, và ngắm nhìn cuộc chiến đấu trong mơ đã đưa anh tới tám bản đồ bằng vỏ cây bạch dương. Đôi mắt của Wabigoon long lanh trong bóng tối cô đặc, nghĩ về cuộc tẩu thoát khỏi bọn cướp của họ, và Mukoki...

Chàng trai da trắng hơi xoay người nhìn người chiến binh. Mukoki ngồi bất động như một pho tượng cách anh một cánh tay. Đầu ngẩng thẳng, hai cánh tay khoanh lại, đôi mắt ông long lanh một cách lạ lùng, nhìn chăm chăm vào bóng tối giữa những bức tường đá. Rod rùng mình, anh biết, biết mà không cần hỏi, rằng Mukoki đang nghĩ về tiếng thét!

Và chính vào lúc đó, nổi lên trên những khối đen hỗn độn phía trước, xuất hiện một âm thanh, trầm và kỳ lạ, như tiếng rên rỉ của một cơn gió đông xuyên qua đỉnh những cây thông, lớn dần, tới gần dần, cho tới khi nó kết thúc bằng một tiếng rít – một tiếng rít dội lại và dội lại mãi giữa những vách đá, tắt dần ở phía xa trong một thứ tiếng gần như là tiếng khóc làm máu của ba người đang ngồi đây đông cứng lại!

CHƯƠNG XII

Wabi Phát Hiện Một Việc Lạ Lùng

Mukoki phá vỡ sự im lặng sau tiếng thét khủng khiếp. Khẽ thốt lên mấy tiếng lầm bầm với giọng khàn khàn, như thể có một bàn tay vô hình đang bóp chặt cổ họng, ông trượt khỏi tảng đá đang ngồi, núp sau lưng nó, khẩu súng sáng lấp lánh hướng xuống hẻm núi. Có tiếng mở khoá đánh cách từ khẩu súng của Wabigoon, rồi chàng trai da đỏ khom người bò về phía trước cho tới khi anh chỉ còn là một bóng đen lơ mờ trong bóng tối sâu thẳm của màn đêm. Chỉ có Rod là vẫn ngồi im. Trong một lúc lâu, trái tim anh dường như chết lặng. Rồi một điều gì đó lướt qua đầu và lan tỏa trong huyết mạch anh như một ngọn lửa, làm anh đứng bật dậy, run lên với nhận thức về cái mà tiếng thét đã mách bảo anh! Đó không phải là một bài học mà anh học được từ vùng đất hoang dã. Vừa khi tâm trí hoạt động, anh đã quay ngược xa về thế giới văn minh đầy tranh chấp, khổ đau và điên dại, ở đó anh từng bắt gặp ngôn ngữ của tiếng thét kinh khủng văng trên hẻm núi. Anh đã từng nghe nó một lần, hai lần, lặp đi lặp lại, và ký ức về nó còn cháy bỏng trong anh. Anh quay sang các đồng đội, cố nói thành lời, nhưng sự kinh hoàng lúc đầu ập lên Mukoki giờ đây chuyển nhanh sang anh, làm lưỡi anh tê cứng.

— Một người điên!

Những ngón tay của Wabi vô lý lấy cánh tay anh như móng vuốt của một con gấu.

— Một cái gì?

Rod lặp lại, cố nói một cách trầm tĩnh:

— Một người điên! Người đã bắn con gấu và bắn Mukoki bằng những viên đạn vàng là một người điên! Tôi đã nghe những tiếng thét đó trước đây, ở bệnh viện tâm thần Eloise, gần Detroit. Ông ta...

Lời nói đóng băng trên môi anh. Một lần nữa tiếng thét dội lại trên hẻm núi, lần này gần hơn. Với một tiếng nấc nghẹn ngào, điều mà Wabi chưa bao giờ nghe thấy từ Mukoki trước đây, người chiến binh già nắm chặt cánh tay của Rod. Bóng tối che khuất sự khủng khiếp trên mặt ông, nhưng Rod có thể cảm nhận được nó trong bàn tay của ông.

— Điên, người điên la hét!

Anh nói. Đột ngột, anh nắm đôi vai Mukoki một cách dữ tợn, và khi Wabigoon bò về phía trước, sẵn sàng nhả đạn vào bất cứ chuyển động nào trong bóng tối, anh hạ khẩu súng của mình xuống.

— Đừng bắn!”

Anh ra lệnh.

— Mukoki, đừng có ngốc như thế! Đó là một con người, một người đau khổ, đói khát, đói khát, ông nghe không! Cho tới khi ông ấy phát điên, điên khủng hoảng! Giết chết ông ta thì còn tệ hơn là một kẻ sát nhân!

Anh ngưng lời, và Mukoki bước lui một bước, thở hổn hển.

— Ông ta? Đói khát, không ăn, biến thành chó dại?

Ông hỏi khẽ. Trong thoáng chốc Wabi tới bên ông.

— Đúng thế, Muky, ông ấy đã trở thành chó dại, giống như khi những con chó của chúng ta nuốt phải xương cá. Người da trắng đôi khi phát cuồng vì đói khát!

Rod nói thêm:

— Thần linh Vĩ đại bảo chúng ta rằng chúng ta không bao giờ được làm hại họ. Chúng ta đưa họ vào một ngôi nhà lớn, lớn hơn tất cả các ngôi nhà ở buro cục cộng lại, cho họ ăn, cho họ mặc và chăm sóc họ suốt đời. Ông có sợ một con chó dại, hoặc một người điên không Mukoki?

— Chó dại cắn người, vì thế chúng ta giết nó!

Wabigoon khẳng định, anh đã nhận ra ý định mà các nỗ lực của Rod đang hướng tới:

— Nhưng chúng ta sẽ không giết nó cho tới khi buộc phải thế. Chẳng lẽ chúng ta đã không cứu

những con chó bằng cách lấy xương cá ra khỏi cổ chúng đó hay sao? Chúng ta phải cứu kẻ điên này, vì ông ta là một người da trắng, giống như Rod. Ông ta nghĩ tất cả mọi người là kẻ thù của ông ta, giống như một con chó dại nghĩ tất cả những con chó khác là kẻ thù của nó. Vì thế chúng ta phải cẩn thận và không để ông ta có cơ hội bắn chúng ta, nhưng chúng ta không được làm hại ông ta.

Rod nói, vẫn còn lo lắng cho Mukoki.

— Tốt hơn là đừng để cho ông ta biết chúng ta đang ở trong hẻm núi. Có lẽ ông ta đã ra khỏi cánh đồng, trèo lên khe núi này. Chúng ta hãy dời những hành lý ra khỏi lối đi của ông ta một chút.

Khi hai chàng trai đi tới chỗ chiếc thuyền, họ nắm tay nhau. Wabi giật mình vì sự giá lạnh trên bàn tay của Rod. Anh thì thào:

— Chúng ta đã thuyết phục được Mukoki. Ông ấy sẽ không bắn. Nhưng...

Rod nói:

— Chúng ta có thể phải bắn. Điều đó phụ thuộc vào tôi và cậu, Wabi. Chúng ta phải xét đoán, và chỉ trong trường hợp sống chết thôi...

— Ừ!

Chàng trai Da đỏ gật đầu.

Rod nói tiếp:

— Nếu đêm nay ông ta không phát hiện ra sự có mặt của chúng ta, ngày mai chúng ta sẽ rời khỏi lối đi của ông ta. Không đốt lửa, không nói chuyện. Chúng ta phải im lặng như đã chết!

Một lúc sau hành lý của họ đã được giấu phía sau các tảng đá. Wabigoon ngồi im, rồi anh quay sang Rod.

— Muky hiểu. Ông ấy chưa bao giờ nghe hay nhìn thấy một người điên, và việc hiểu ra khá khó khăn đối với ông ấy. Nhưng bây giờ thì ông ấy biết, và hiểu những gì ông ấy phải làm.

— Suyt!

— Gì thế?

Rod thờ mạnh:

— Tôi nghĩ là tôi nghe thấy một tiếng động! Cậu có nghe không?

— Không.

Cả hai lắng nghe. Hẻm núi lặng im một cách đáng sợ, chỉ bị phá vỡ bởi tiếng nước đổ xa xa. Trong sự im lặng băng giá, hai chàng trai có thể nghe thấy tiếng tim mình đang đập. Những giây phút như kéo dài hàng giờ đối với Rod. Đôi tai anh dỏng lên căng thẳng, mắt nhìn chòng chọc vào bóng tối phía ngoài. Anh chờ để nghe lại tiếng thét khủng khiếp, và sẵn sàng đón tiếp nó. Thời gian trôi qua, nhưng vẫn không có tiếng bước chân chạy của một người điên, không có tiếng thét lặp lại. Người điên đã bỏ đi lối khác? Ông ta đã chìm vào bóng tối của thế giới bí ẩn của ông ta giữa những ngọn núi?

Anh thì thầm với Wabigoon:

— Tôi cho là tôi đã nhầm. Chúng ta lấy mấy tấm da thú ra nhé?

Chàng trai da đỏ đáp:

— Chúng ta phải làm cho mình thoải mái. Cậu ngồi đây, và lắng nghe trong lúc tôi tháo túi hành lý.

Anh đi lặng lẽ tới Mukoki, đang ngồi tựa vào túi hành lý, và Rod có thể nghe tiếng họ đang tháo dỡ. Một lúc sau Wabi quay lại, và hai chàng trai trải mấy tấm da thú ở phía sau tảng đá mà họ đang ngồi. Nhưng trong đầu họ không có ý nghĩ nào về chuyện ngủ, dù họ đã mệt nhoài sau một ngày dài vất vả. Họ ngồi sát bên nhau, vai kề vai, và Rod âm thầm rút khẩu súng ngắn của anh ra, im lặng mở khóa an toàn và đặt nó xuống nơi mà anh có thể cảm nhận được hơi thép lạnh của nó giữa những ngón tay. Anh biết rằng anh là người duy nhất trong cả ba nhận thức một cách đầy đủ về hoàn cảnh kinh khủng của họ lúc này.

Đầu óc của Mukoki, đơn giản trong việc lý giải những điều không thuộc về thế giới hoang dã, đã chấp nhận lời bảo đảm và giải thích của Rod và Wabigoon. Wabi, nửa dòng máu hoang dã, chỉ cảm thấy mối nguy cơ vật chất. Đối với chàng trai da trắng thì khác. Cái mà thế giới văn minh từng dạy anh đã đem lại cảm giác ớn lạnh trong tim nhanh hơn cả sự hiện diện của một người điên. Chính vào lúc đó có thể ông ta đang lắng nghe tiếng thở và thì thầm của họ ở cách đó chục bước chân. Rod, khác với Wabigoon, biết rằng sức mạnh của con người kỳ lạ trong hẻm núi này lớn hơn sức mạnh của họ, rằng nó có thể đi

chuyển với sự nhanh nhẹn và lặng lẽ của một con thú qua bóng tối, rằng nó có lẽ đã ngủ thấy họ và cảm nhận được sự hiện diện của họ khi nó đi qua. Anh nôn nao chờ nghe lại tiếng thét. Sự im lặng này có nghĩa là gì? Có phải ông ta đang bò bên trên họ vào lúc ấy? Trong khi đầu óc đang tràn ngập những tưởng tượng, anh bỗng giật mình khi bị Wabigoon thúc nhẹ tay vào hông.

Anh ta thì thào:

— Hãy nhìn ra, trên hẻm núi. Thấy ánh sáng trên vách núi không?

Rod đáp:

— Mặt trăng!

— Phải. Tôi đang nhìn nó, nó đang xuống dần. Nó sẽ lướt qua khe núi này. Mười lăm phút nữa chúng ta sẽ nhìn thấy.

— Hãy nhìn ánh sáng đang trải dài. Chúng ta sẽ nhìn thấy trong nhiều giờ.

Anh chuẩn bị đứng lên rồi lại ngồi xuống với một tiếng kêu kinh ngạc. Tiếng thét của người điên xuất hiện lần thứ ba, lần này ở bên trên và phía ngoài chỗ họ, vọng lại từ khoảng xa của cánh đồng ngập ánh trăng.

Wabi nói:

— Ông ta đã đi qua chỗ chúng ta. Nhưng chúng ta không nghe thấy ông ta!

Anh nhảy lên và giọng anh cất cao trong hàng trăm tiếng dội từ hẻm núi.

— Ông ta đã đi qua chỗ chúng ta, nhưng chúng ta không nghe thấy!

Tiếng Mukoki cất lên trong bóng tối.

— Không con người nào làm được như thế! Không ai, không ai...

Rod ra lệnh:

— Nhanh lên! Đã đến lúc của chúng ta, các bạn! Nhanh lên, mang tất cả lên khe suối. Ông ta cách chúng ta nửa dặm và chúng ta có thể đi xa trước khi ông ta quay lại.

Cả ba bắt tay vào việc. Mukoki lao đảo đi qua những tảng đá với túi hành lý trong lúc hai chàng trai theo sau với chiếc thuyền và số hành lý còn lại. Kinh nghiệm cũ trong hẻm núi cho họ biết nơi sẽ tiếp cận được khe suối, và mười phút sau họ đã tới bờ suối. Không ngần ngại một giây, Mukoki hạ túi hành lý xuống và bước xuống suối. Mép mặt trăng đã xuất hiện trên vách núi phía nam, và nhờ ánh trăng, Rod và Wabigoon có thể thấy rằng dòng nước đang chảy rất nhanh ở độ cao đầu gối của Mukoki.

Mukoki nói:

— Không sâu lắm. Đá..

Rod cất ngang:

— Tôi đã đi theo dòng suối này năm dặm và biết đáy của nó bằng như một sàn nhà. Không có tảng đá nguy hiểm nào trong khoảng cách đó.

Anh không cần đề nén niềm vui với việc thoát ra khỏi hoàn cảnh khó chịu của họ. Mukoki bước tới thuyền khi nó được hạ xuống nước và là người cuối cùng trèo vào thuyền, giữ vị trí cũ của ông ở đuôi thuyền, nơi ông có thể điều khiển chiếc mái chèo tốt nhất. Trong thoáng chốc, dòng nước xiết của con suối đưa con thuyền đi với tốc độ khá nhanh. Sau nhiều nhát chèo không hiệu quả Wabi quỳ xuống.

Anh nói khẽ:

— Mọi việc tùy vào ông, Muky. Tôi không làm gì được ở mũi thuyền. Dòng nước chảy xiết quá. Tất cả những gì có thể làm là giữ mũi thuyền đi thẳng.

Ánh trăng giờ đây trải ra trên hẻm núi và những nhà mạo hiểm có thể nhìn thấy rõ trong tầm một trăm thước ở phía trước. Dòng suối ngày càng mở rộng và chảy xiết hơn, và khi đo thử bằng chiếc mái chèo, Wabi có thể nhận thấy nó ngày càng sâu hơn, cho tới khi anh không còn chạm tới đáy suối. Đôi mắt của Rod không ngừng tìm kiếm những dấu hiệu quen thuộc trên bờ. Anh chắc rằng anh biết khi họ băng qua chỗ anh đã giết con cáo trắng, và anh gọi Wabi chú ý đến nó. Khi những tảng đá đã lướt qua với tốc độ ngày càng nhanh, và mặt trăng lên cao hơn, cả ba có thể nhìn thấy dòng nước đang cuộn cuộn chảy, tung bọt trắng xoá. Mukoki bắt đầu cảm thấy ảnh hưởng của những dòng chảy và kêu gọi Rod và Wabi giúp sức. Đột nhiên Rod kêu lên khi họ lướt qua một đồng đá cuội lớn bên tay phải.

— Đó là nơi tôi đã dựng trại vào cái đêm tôi mơ thấy những bộ xương! Tôi không biết dòng suối như

thể nào từ chỗ này trở đi. Hãy cẩn thận!

Wabi đẩy mạnh mái chèo và một mòm đá đen trượt qua họ. Anh la lên:

— Ở phía trước đen như mực, và tôi cảm thấy có đá tảng.

Có tiếng gỗ vỡ răng rắc và một tiếng kêu từ chỗ Mukoki. Mái chèo của ông đã bị gãy. Rod nhận ra ngay điều vừa xảy ra và đưa mái chèo của anh ra sau, nhưng đã chậm. Không có bàn tay leo lái, chiếc thuyền lao vào dòng nước. Wabi kêu lên cảnh báo.

— Không phải là đá, đó là xoáy nước!

Anh hét lên:

— Đi qua phía bờ kia, lái nó ra, lái nó ra!

Anh nhúng sâu chiếc chèo vào dòng nước xiết và ở phía sau Mukoki gắng sức tới đa để kèm con thuyền. Nhưng đã quá muộn! Ở phía trước, cách chừng ba mét dòng nước xuyên vào giữa hai tảng đá khổng lồ bằng cả ngôi nhà, và ở phía ngoài, Rod thoáng thấy dòng nước trắng bạc dưới ánh trăng đang xoay tròn. Chiếc thuyền lao như tên bắn vào giữa hai tảng đá. Và khi làn bụi nước bắn vào mặt họ, Wabi hét lên báo hai người bạn bám chặt vào mạn thuyền mỏng manh. Trong khoảnh khắc, dường như mọi ý nghĩ của Rod đều biến mất, một tiếng gầm làm ù cả đôi tai anh, một làn sương trắng nhạt che khuất mọi thứ. Rồi chiếc thuyền lao như tên bắn qua mép lởm chởm của bờ đá. Và anh có thể trông thấy lại mọi vật.

Đây chính là xoáy nước! Wabi đã nhiều lần kể cho anh nghe về những cái bẫy xảo trá này, do những con suối trên núi tạo thành, và cái chết cầm chắc trong tay của những người chèo thuyền thiếu may mắn lọt vào vòng tay hung bạo của chúng. Dòng nước ở đây không chảy mạnh. Đầu tiên, với Rod, dường như họ trôi trên một mặt biển bất động, lười nhát và lặng lẽ. Rồi ở khoảng cách chiều dài bằng mười chiếc thuyền phía trước, anh nhìn thấy tâm điểm trắng xoá của xoáy nước. Trong thoáng chốc, một câu chuyện loé lên trong đầu anh. Mukoki đã kể cho anh nghe về một người da đỏ bị chết đuối trong một xoáy nước của dòng suối mùa xuân, thân hình anh ta bị cuộn lên kéo xuống ở tâm xoáy nước suốt cả tuần. Khả năng nói thành lời trở lại với anh. Anh hét lớn:

— Chúng ta nhảy chứ?

— Bám chặt thuyền.

Wabi đáp. Dòng nước xiết đã cuốn chiếc thuyền mong manh của họ gần như lướt qua mép của xoáy nước chết người. Những lời này vọt ra khỏi miệng Wabi khi anh đứng thẳng người lên và phóng mạnh như một con thú vào lòng nước đen ngòm, hướng về phía bờ suối. Với một tiếng thét kinh hoàng Rod nhồm lên, trong giây tiếp theo anh cũng toan nhảy theo Wabi, nhưng từ sau lưng anh, Mukoki nạt lớn với vẻ dữ tợn, làm anh dừng lại.

— Bám chặt vào thuyền!

Con thuyền giật mạnh. Mũi thuyền nghiêng đi và đuôi thuyền xoay tròn nhanh đến nỗi Rod, đang nửa đứng nửa quỳ, suýt mất thăng bằng. Trong khoảnh khắc đó, anh quay lại và nhìn thấy Mukoki đứng lên, giống Wabi lúc nãy, và khi ông nhảy ra, tiếng thét cảnh báo vang lên lần thứ ba:

— Bám chặt vào thuyền!

Và Rod bám chặt vào thuyền. Anh biết rằng vì một lý do nào đó, những mệnh lệnh đó dành cho chính anh, và chỉ riêng mình anh. Anh biết những cú nhảy tuyệt vọng của các đồng đội không xuất phát từ sự hèn nhát hay sợ hãi. Nhưng chỉ tới lúc chiếc thuyền gỗ bạch dương đã được kéo lên bờ suối, và anh được lôi ra an toàn anh mới nhận thức đầy đủ điều gì đã xảy ra. Nắm chặt sợi dây đã cột sẵn vào thuyền, Wabigoon đã thực hiện một cơ may đầy tuyệt vọng. Đầu óc lạnh lẽo của anh đã loé lên như một tia sáng về hy vọng cuối cùng của họ, và ngay khoảnh khắc chết người đó, khi chiếc thuyền gần lọt vào vòng xoáy nước một lần nữa, anh đã nhảy một cú xa hơn ba thước hướng về bờ suối, và đã chạm chân vào đáy suối!

Wabigoon thờ hồn hèn, người ướt sũng, gương mặt anh dưới ánh trăng trắng nhợt như những cuộn bọt tung tóe giữa xoáy nước.

Anh thờ dốc:

— Đó là cái mà anh gọi là đã tới thế giới bên kia rồi quay ra lại! Muky, chúng ta suýt chết! Ông đã bị đánh bại không còn mạnh giáp!

Mukoki đang kéo chiếc thuyền lên chỗ đất bằng. Vẫn còn choáng váng với sự đột ngột của những gì

đã xảy ra, Rod bước tới giúp ông.

Những nhà mạo hiểm phát hiện ra họ đang ở trong một hoàn cảnh cực kỳ gay cấn. Khoảnh đất mà họ nhảy lên bị vây quanh ba mặt bởi những vách đá, còn mặt thứ tư là xoáy nước! Đêm nay thật sự là một trong những đêm kinh hoàng nhất đã xảy ra với họ. Ngay khi Mukoki liếc nhìn anh, ông cũng còn nghĩ tới sự bí hại của tình huống, và ông chắc lưỡi nho nhỏ.

Wabi đứng, tay thọc sâu vào hai túi áo ướt, nhìn thẳng vào những vách núi lấp lánh ánh trăng. Rồi anh quay sang Rod, nhe răng cười, rồi lại nhìn xoáy nước, sau đó đôi mắt anh lướt qua bầu trời trên đầu họ. Hoàn cảnh thật buồn cười, lúc đầu; nhưng khi anh nhìn chàng trai da trắng một lần nữa, nụ cười biến mất. Anh thì thào:

— Cái gã điên đó có vui không nếu ông ta phát hiện ra hoàn cảnh bây giờ của chúng ta!

Mukoki đang đi chậm chậm quanh những vách núi. Chỗ họ đang chiếm lĩnh chỉ có bán kính không hơn 15 thước, và thậm chí không có cả một khe hở cho một con sóc tìm thấy lối ra. Căn nhà ngục này thật hoàn hảo. Người mở đường già quay lại ngồi xuống với những tiếng lẩm bầm.

Rod đề nghị:

— Tốt nhất là chúng ta ăn no rồi ngủ sớm. Chắc chắn là tối nay chúng ta không sợ bị thú hay người nào tấn công rồi!

Ít ra đây cũng là điều an ủi. Những người săn vàng ăn một bữa no căng thịt đông và chuẩn bị chỗ ngủ. Đêm ẩm áp một cách khác thường, cả Mukoki và Wabigoon treo những quần áo ướt lên để hong khô trong lúc họ ngủ trong những tấm da thú. Rod không mở mắt ra cho đến lúc Wabi đánh thức anh vào buổi sáng. Cả hai người da đỏ đã mặc lại quần áo, và rõ ràng họ đã thức dậy từ lâu. Khi xuống suối rửa mặt, anh ngạc nhiên nhận thấy mọi thực phẩm của họ đã được cột ràng lại trên thuyền, như thể chuyển hành trình của họ sẽ bắt đầu ngay lập tức sau bữa điểm tâm. Và khi anh quay lại nơi Mukoki và Wabigoon đang đứng trên một phiến đá bằng phẳng ở giữa cái mà ông đã gọi là một nhà tù, anh quan sát thấy cả hai người đang có tâm trạng khá là vui vẻ.

— Xem ra có vẻ như các bạn hy vọng rằng có thể ra khỏi chỗ này sớm.

Anh nói, hất hàm về phía chiếc thuyền.

Wabi đáp:

— Chúng ta sẽ làm như thế. Chúng ta sẽ bơi qua xoáy nước!

Anh cười khi nhìn thấy vẻ ngờ vực của Rod.

Anh sửa lại:

— Nghĩa là chúng ta sẽ hướng thuyền dọc theo mép của nó. Muky và tôi đã cột tất cả những sợi dây có trong quần áo của chúng tôi lại, ngay cả những sợi dây đeo súng, và chúng ta có một đoạn dây khoảng bốn mươi thước. Chúng tôi sẽ chỉ cho cậu cách dùng nó sau bữa ăn.

Sau vài phút ăn sáng, Wabi đi đầu hướng về mép tảng đá lớn dựng thành vách tường phía đông của căn nhà tù của họ, bước xuống nước sâu tới gối, và chỉ cho Rod thấy một mũi đất chìa thẳng vào dòng suối khoảng 18 thước bên ngoài tảng đá.

— Nếu chúng ta có thể tới đó, chúng ta có thể đi vòng qua xoáy nước để đi vào dòng chính. Nước rất sâu dọc theo mép tảng đá này, nhưng sóng dội không mạnh lắm. Tôi tin là chúng ta làm được. Cuộc thử nghiệm này không hề nguy hiểm ở bất cứ giá nào.

Lúc này chiếc thuyền được kéo tới mép tảng đá và hạ thủy. Mukoki ngồi vào đuôi thuyền trong lúc Wabigoon chỉ cho Rod ngồi nhích lên trên khoảng giữa thuyền một chút.

Wabi nói:

— Cậu phải chèo về bên phía trái, liên tục và càng nhanh càng tốt. Tôi ở phía sau, giữ một đầu của sợi dây, để nếu chiếc thuyền hướng vào xoáy nước tôi có thể kéo cậu lùi ra. Hiểu chứ?

— Hiểu, nhưng cậu... Làm sao...

Wabi nói, thần nhiên:

— À, tôi sẽ bơi! Tôi không ngăn một xoáy nước nhỏ như thế này chút nào!

Mukoki chắc lưỡi vui vẻ, và Rod không hỏi thêm. Anh làm theo lời Wabi, thọc sâu mái chèo và chèo liên tục cho tới khi chiếc thuyền an toàn tới mũi đất phía ngoài của tảng đá. Khi anh nhìn lại, Wabi đã cột

sợi dây xung quanh hông và bơi vào dòng nước. Với một dấu hiệu của Mukoki, anh lao thẳng không chút sợ sệt vào mép xoáy nước và như một con cá cắn câu, anh được nhanh chóng kéo qua an toàn. Phần lớn quần áo khô của anh đã đặt trên thuyền, và sau khi Wabigoon thay quần áo, những nhà mạo hiểm đã sẵn sàng tiếp tục cuộc hành trình xuống hẻm núi. Một đoạn mang vác ngắn nữa đưa họ tới dòng chính của con suối, nơi một lần nữa họ hạ thủy con thuyền.

Wabi nói, khi họ hướng thuyền vào dòng nước xiết:

— Nếu toàn bộ chuyến đi này cứ ly kỳ như vậy, chúng ta sẽ không bao giờ tới được kho vàng. Một người điên, một xoáy nước, một cái nhà tù bằng đá, tất cả trong một đêm, gần như chúng ta không thể chịu đựng hơn nữa.

Rod nói:

— Có rất nhiều chân lý trong câu ngạn ngữ “Phúc bất trùng lai họa vô đơn chí.” Nhưng có lẽ từ giờ chúng ta sẽ xuôi chèo mát mái.

— Phải vậy!

Mukoki lẩm bẩm ở phía sau.

Ít ra, niềm lạc quan của Rod cũng đã được xác nhận trong ngày hôm đó. Cho tới trưa, chiếc thuyền trôi nhanh xuống hẻm núi mà không gặp rủi ro gì. Dòng suối cứ sau mỗi dặm lại mở rộng và sâu hơn do nhiều khe nước đổ từ đỉnh xuống, nhưng chỉ đôi lúc mới có một tảng đá đe dọa hành trình của họ, và không có một nhánh cây nào trôi giạt.

Khi đồ bộ để ăn trưa, những nhà mạo hiểm tin chắc vào hai điều: họ đã vượt xa khỏi tầm của người điên, và đã đến rất gần thác nước thứ nhất. Ký ức về những trải nghiệm kinh hoàng vừa qua được thay thế bởi niềm phấn khích của âm thanh và cảnh vật của thác nước đầu tiên, vốn gắn liền với cuộc truy tìm kho báu của họ. Lần này, họ nấu một bữa ăn mừng vui vẻ, và công việc chuẩn bị cũng như ăn uống chiếm mất hơn một giờ.

Khi tiếp tục lên đường, Mukoki ngồi lên trên mũi thuyền, đôi mắt sắc bén của ông quét qua những tảng đá và vách núi ở phía trước. Hai giờ sau khi xuất phát ông bật kêu to, và giơ một bàn tay lên đầu ra dấu cảnh báo. Cả ba lắng nghe. Mơ hồ trong tiếng dòng nước ào ạt chảy là tiếng thác đổ xa xa!

Giờ đây họ đã quên đi người điên ở hẻm núi xa, không chú ý đến điều gì khác ngoài sự thật rằng cuối cùng họ đã tới được ngọn thác đầu tiên trong ba con thác dẫn họ tới kho vàng. Wabi hú lên một tiếng vang vọng và đội đi đội lại giữa những vách núi, và Rod cũng hú theo với hết sức mình. Mukoki mỉm cười, khẽ chắc lưỡi theo thói quen. Một vài phút sau ông ra hiệu cho Wabi hướng chiếc thuyền vào bờ.

Ông nói:

— Chúng ta bắt đầu mang vác bộ ở đây. Nước ở đây chảy qua thác!

Một chuyến mang vác ngắn khoảng ba trăm thước đưa họ tới ngọn thác lớn. Như Mukoki đã nói sau chuyến du hành thám hiểm dài cách đây vài tháng trước, nó là một thác nước rất nhỏ, chiều cao không hơn ba thước. Nhưng bên trên nó lúc này là một dòng nước đang gầm lên sôi sục. Có một lối đi dễ dàng đưa tới con suối bên dưới thác, và họ không mất chút thời gian nào để tiếp tục hành trình.

Dù đã đi trọn bốn mươi dặm từ sáng, ngày hôm đó là ngày dễ chịu và thú vị nhất đối với ba nhà mạo hiểm. Trên dòng nước suối lúc này họ chỉ hơi vất vả chút ít, và sự biến đổi không ngừng của khe núi tuyệt vời giữa hai mép núi làm lòng họ lâng lâng. Vào xế chiều, chuyến hành trình chuyển hướng từ đông bắc sang chính bắc, và điểm này cũng là một nơi hạ trại lý tưởng. Trong phạm vi khoảng một mẫu Anh có một thung lũng nhỏ đầy cát trắng, và có rất nhiều củ khô ở bên rìa thung lũng.

Wabi nói khi họ kéo chiếc thuyền lên bờ:

— Một khoảnh đất thật lạ lùng! Trông cứ như...

Mukoki nói tiếp:

— Một cái hồ! Cách đây khá lâu nó là một cái hồ.

— Khúc ngoặt của con suối tại chỗ này đã cuốn theo nhiều cát đến nỗi nước không thể tràn lên được.

Rod nói thêm, nhìn quanh khu đất.

Wabi lui lại vài bước. Đột nhiên anh dừng lại, và với một tiếng la to anh vẫy gọi các bạn một cách

kích động. Có cái gì đó trong thái độ của anh thôi thúc cả Rod và Mukoki cùng chạy tới chỗ anh.

Khi họ tới nơi, chàng trai da đỏ đứng im lặng chỉ tay vào một vật gì đó trên nền cát.

In dấu rõ ràng trên nền cát là hình dáng một vết chân người, một bàn chân trần trụi ở ngay đáy cái hồ khô cạn.

Và từ dấu chân đó, đôi mắt của những nhà mạo hiểm nhanh chóng lướt qua hàng trăm dấu chân khác, cho tới khi với họ dường như có cả chục người chân trần đã nhảy múa trên lớp cát đỏ chỉ cách đây vài giờ.

Và Rod, nhìn về phía một thân cây trôi giạt, trông thấy một điều khác... Một cái gì đó mà anh chỉ về nó, không thốt nên lời, mặt tái nhợt hết như gương mặt của Wabigoon!

CHƯƠNG XIII

Thác Nước Thứ Ba

Hai người kia nhìn theo cánh tay của Rod. Rod nghe ở sau lưng mình tiếng lên đạn khẩu súng của Wabigoon và tiếng mở khóa an toàn khẩu súng của Mukoki bật lên đánh sặc.

Từ phía ngoài của thân cây trôi giạt, một làn khói mỏng đang uốn éo bay lên!

— Dù họ là ai, chắc chắn là họ đã nhìn hoặc nghe thấy chúng ta!

Wabi nói, sau khi họ đứng im lặng hơn một phút.

Rod thầm thì đáp:

— Trừ phi họ đã đi khỏi đây trước!

Mukoki nhắc nhở khi họ cẩn thận tiến về hướng làn khói:

— Hãy quan sát kỹ! Tôi cho là không ai có thể nói được điều gì xảy ra.

Ông tới bên thân cây trước nhất, rồi lớn tiếng cầu nhàu. Làn khói bốc lên từ phía sau một khúc gỗ còn ngùn cháy nằm gác nửa phần trên đồng tro than, nửa phần gác lên lớp đất. Trong nháy mắt, ý nghĩa của đồng lửa tàn bùng lên trong đầu Rod và các bạn của anh. Đồng lửa đã được duy trì. Kẻ đốt nó đã đi khỏi, nhưng họ sẽ còn quay lại. Những dấu chân trần dày đặc gần đồng lửa, và gần bên một đầu khúc gỗ đang cháy là một mớ xương. Mukoki lần lượt nhặt lên từng mẩu xương và xem xét cẩn thận. Trong khi đó, Rod và Wabigoon vừa đứng yên nhìn với sự ngạc nhiên, vừa sẵn sàng chờ đón cuộc tấn công có thể xảy ra bất kỳ lúc nào của một bầy người hung dữ. Người chiến binh già đã có kết luận, ông gọi các bạn, hướng sự chú ý của họ vào những dấu vết trên cát.

Ông giải thích:

— Cùng một dấu chân! Tất cả những dấu chân này là của một người!

Wabi kêu lên:

— Không thể được! Có cả ngàn dấu chân!

Mukoki lăm bầm và quý xuống.

— Ngón chân cái lớn, bàn chân phải, bị thương. Mọi dấu đều như vậy. Thấy không?

Thừa nhận việc quan sát chưa đầy đủ của mình, Wabi thấy ngay rằng Mukoki nói đúng.

Ngón chân cái của bàn chân phải hơi tõe ra, một sự biến dạng để lại ấn tượng rất khác lạ trên nền cát, và mọi dấu vết khác đều có dấu hiệu đặc thù này. Hai chàng trai tin vào phán đoán đúng của Mukoki nhưng họ lại càng kinh ngạc hơn. Giờ nắm tay đầy những mẩu xương ra, Mukoki nói:

— Thịt không nướng, ăn sống!

Rod thờ dốt:

— Ôi Trời!

Ánh mắt Wabi lóe lên một nhận thức mới, và khi anh nhìn sang gương mặt kinh ngạc của Rod, Rod cũng bắt đầu hiểu ý nghĩa của toàn bộ sự việc.

— Đây phải là gã điên!

— Phải!

— Hôm qua ông ta ở đây!

— Có lẽ là hôm trước nữa.

Wabi nói. Đột ngột quay sang Mukoki, anh hỏi:

— Ông ta đốt lửa để làm gì nếu không để nướng thịt?

Mukoki nhún vai không đáp.

Wabi tuyên bố, xem xét lại các mẩu xương:

— Phải, dù sao thì ông ta đã không nướng thịt. Đây là những mẩu thịt sống còn dính vào xương. Có lẽ ông ta chỉ gặm mé ngoài miếng thịt.

Mukoki gật đầu đồng ý và quay ra xem xét đồng lửa. Ở một đầu khúc gỗ có hai hòn đá, một đẹp và một tròn, phẳng. Sau một lúc kiểm tra, ông thốt ra một lời cảm thán khác thường, chỉ sử dụng trong những lúc mọi ngôn ngữ dường như đã tuột khỏi ông.

— Gã.. chó dại... làm đạn... ở đây!

Ông giờ hai hòn đá ra.

— Xem này... vàng... vàng!

Hai chàng trai vội bước tới gần ông.

— Xem này... vàng!

Ông lặp lại đầy kích động.

Ở giữa hòn đá đẹp có một lớp mỏng màu vàng lấp lánh. Chỉ nhìn thoáng qua, câu chuyện đã trở nên sáng tỏ. Với hòn đá tròn làm búa, gã điên đã gò những viên đạn vàng của mình trên hòn đá đẹp. Trong đầu họ không còn điểm nghi vấn nào nữa. Họ đang ở trong khu cắm trại của gã điên. Sáng hôm ấy họ đã bỏ lại con người lạ lẫm của vùng hoang dã sau lưng năm mươi dặm. Nhưng giờ đây ông ta cách họ bao xa? Đồng lửa âm ỉ dưới lớp tro và đất chứng minh rằng ông ta có ý định quay lại, và không bao lâu nữa. Ông ta có đi cả đêm lẫn ngày không? Có khả năng ông ta đã ở gần sau lưng họ?

Wabi trầm giọng nói với Rod:

— Ông ta di chuyển với sự nhanh nhẹn của loài thú. Có lẽ ông ta sẽ quay lại vào tối nay!

Mukoki nghe thấy và lắc đầu.

— Mất hai ngày để hấn đi trên tuyết qua hẻm núi – Ông tuyên bố, ý nói tới chuyến thám hiểm tới thác nước đầu tiên của ông vào mùa đông trước – Không mất dưới ba ngày đi trên đá!

Rod nói:

— Nếu Mukoki hài lòng, tôi cũng vậy. Chúng ta cứ dựng trại ở sau thân cây này, ở mép xa của lòng hồ.

Wabi không phản đối, và nơi hạ trại được chọn. Cũng khá lạ lẫm, với việc phát hiện ra những dấu chân, đồng lửa, những mẫu xương và hai hòn đá mà gã điên đã dùng để chế tạo đạn vàng, Mukoki dường như đã mất đi mọi sợ hãi đối với ông ta. Lúc này ông tin rằng chỉ đường đầu với một con người đã biến thành “chó dại”, và sự nôn nóng của ông vượt lên sự cảnh giác. Lời bảo đảm của ông làm yên lòng hai bạn đồng hành trẻ, và giấc ngủ đến rất nhanh với những nhà mạo hiểm mệt mỏi. Suốt đêm không có điều gì xảy ra làm họ thức giấc.

Ngay khi trời sáng, chuyến đi xuôi dòng tiếp tục. Với chỗ ngoặt của dòng suối sang hướng bắc, hầu như địa hình của vùng đất cũng thay đổi ngay lập tức. Trong vòng một giờ, những vách đá dốc đứng của những ngọn núi nhường chỗ cho những sườn dốc thoải thoải phủ đầy cây lá, và thỉnh thoảng những kẻ săn vàng thấy họ đang ở giữa những cánh đồng trải ra chừng một dặm ở cả hai bên suối. Dọc theo hai bờ, nhiều lần trong buổi sáng, họ nhìn thấy những con nai sừng tấm và tuần lộc ở xa xa. Cách đây vài tháng, khi họ đi vào vùng hoang dã để săn và bẫy thú, nơi này đã đánh thức máu đi săn cuồng nhiệt trong lòng Rod và các bạn, nhưng bây giờ họ ít khi nghĩ tới những khẩu súng. Sáng hôm đó họ đã lên đường với dự tính sẽ tới thác nước thứ hai trước tối, và khi thấy dòng nước xiết chảy chậm dần, chuyển sang tốc độ đều đều của một con sông rộng, họ thất vọng hơn là vui mừng. Theo tấm bản đồ, thác nước thứ hai cách khu trại của gã điên khoảng 55 dặm. Khi họ đi được 50 dặm, bóng tối đã bao trùm.

Sự kích động khiến Rod hầu như không ngủ được suốt đêm đó. Dù cố gắng cỡ nào, anh cũng không thể gạt bỏ được những viễn cảnh về kho tàng thất lạc khỏi tâm trí. Ngày hôm sau, họ sẽ lên đường tới thác nước thứ ba và cũng là thác nước cuối cùng. Và rồi... mở vàng! Việc có thể họ không tìm thấy nó, việc thời gian hơn nửa thế kỷ trôi qua có thể xóa sạch mọi dấu vết của những người phát hiện ra nó để lại không hề làm giảm sút niềm tin tưởng của anh.

Anh là người thức giấc đầu tiên vào sáng hôm sau, là người đầu tiên vào vị trí của mình trên thuyền. Mỗi phút lúc này, đôi tai anh đóng lên lắng nghe tiếng thác đổ ở phía xa. Nhưng nhiều giờ trôi qua, vẫn chưa có dấu hiệu gì của nó. Buổi trưa đã tới. Họ đã đi được sáu giờ và vượt qua 25 dặm thay vì 50! Thác nước ở đâu?

Có đôi chút nôn nao trong ánh mắt của Wabigoon khi họ tiếp tục cuộc hành trình sau bữa ăn. Rod

xem đi xem lại tấm bản đồ, xác định những khoảng cách do John Ball, người Anh đã bị giết chết vẽ. Chắc chắn là bây giờ thác nước thứ hai không còn xa lắm! Thế nhưng hết giờ này sang giờ khác, hết dặm này sang dặm khác trôi lại sau lưng, cho tới khi cả ba nhận ra họ đã đi 30 dặm ra khỏi nơi có thể có thác nước, nếu tấm bản đồ là đúng. Màn đêm đã buông khi họ dừng lại ăn tối. Suốt một giờ Mukoki không nói lời nào. Cảm giác âm ỉ bao trùm lên cả ba, không cần hỏi, mỗi người đều biết những nỗi sợ của hai người còn lại.

Sau rốt, có thể nào họ không giải quyết được bí mật của tấm bản đồ?

Càng nghĩ, nỗi sợ càng xâm chiếm Rod. Hai người đàn ông đánh nhau và đã chết trong căn lều cũ đang trên đường về thế giới văn minh. Họ mang theo vàng, với ý định đổi lấy thức ăn. Lúc đó, họ có dám mang theo một tấm bản đồ xác định rất rõ con đường của họ như mẫu phác thảo thô sơ trên miếng vỏ cây bạch dương? Còn có một chìa khoá nào khác mà chỉ có họ nắm, cần thiết phải có để hiểu được tấm bản đồ này?

Mukoki đã cầm theo khẩu súng và biến mất trong cánh đồng dọc theo bờ sông, và một lúc lâu sau khi đã ăn thịt gấu nướng và uống cà phê nóng xong, Rod và Wabigoon ngồi nói chuyện dưới ánh lửa trại. Người chiến binh già đi ra ngoài được khoảng một giờ thì có tiếng súng nổ xa xa bên dưới dòng sông, ngay sau đó là hai phát nữa. Cả ba phát bắn liên tục. Sau vài giây, lại thêm hai phát nữa.

Rod kêu lên:

— Ám hiệu! Mukoki cần chúng ta!

Wabigoon nhô lên và bắn năm phát lên trời.

— Nghe kia!

Gần như vừa lúc tiếng dội của những phát súng vừa tắt lại có tiếng súng của Mukoki.

Không nói thêm lời nào, cả hai vội vã tới chiếc thuyền, vẫn còn nguyên hành lý.

Wabi nói khi họ rời bờ:

— Ông ấy ở phía dưới cách khoảng hai dặm. Tôi tự hỏi có chuyện gì xảy ra?

Rod đáp, giọng anh run lên vì một niềm kích thích mới mẻ.

— Tôi có thể đoán. Ông ấy đã tìm ra thác nước thứ hai!

Ý nghĩ đó mang lại sức mạnh cho đôi cánh tay còn đau nhức của họ và chiếc thuyền trôi nhanh xuôi dòng. Năm mươi phút sau một phát súng nữa vang lên báo hiệu cho họ, lần này cách không hơn một phần tư dặm, và Wabi đáp lại bằng một tiếng hú dài. Nhưng trước khi hai chàng trai tới trong phạm vi tầm nhìn của Mukoki, một âm thanh khác vọng tới tai họ, tiếng gầm của một ngọn thác! Hai chàng trai lập đi lập lại những tiếng hét vui mừng vang dội trong màn đêm, và họ nghe thấy tiếng gọi của Mukoki báo họ hướng vào bờ. Mukoki đang đứng chờ sẵn khi họ lên bờ.

Ông chào mừng:

— Một thác lớn! Kêu to, nước chảy xiết!

— Hoan hô!

Rod hét lớn lần thứ hai mươi, nhảy cẫng lên trong niềm vui sướng.

— Hoan hô!

Wabi cũng hét lên.

Còn Mukoki thì tắc lưỡi, mỉm cười và chà hai bàn tay vào nhau trong nỗi hân hoan.

Cuối cùng, khi họ đã hơi trầm tĩnh lại, Wabi nói:

— Ông John Ball khá ngốc nghếch đó đã đoán nhầm, hả? Cậu bảo sao, Rod?

Rod đáp:

— Hoặc là khá thông minh. Tôi tự hỏi ông ta có lý do gì để làm cho tỷ lệ bản đồ vượt năm mươi dặm khỏi con đường?

Wabi nhìn anh, chỉ hiểu một phần.

— Cậu muốn nói gì?

— Tôi muốn nói rằng thác nước thứ ba có khả năng rất gần với thác nước này. Và nếu vậy thì, chà, John Ball phải có một lý do, và là một lý do rất hay! Nếu chúng ta tới thác nước thứ ba vào ngày mai, sẽ có chứng cứ tốt rằng ông đã vẽ tấm bản đồ theo một cách đã dự định để làm rối trí ai đó, có lẽ là hai

thành viên của ông, những người sắp khởi hành về thế giới văn minh.

Wabigoon hỏi:

— Muky, chúng ta đi được bao xa rồi?

Mukoki đáp nhanh:

— Ba lần thác nước thứ nhất!

Rod tuyên bố một cách tự tin:

— Một trăm năm mươi dặm, trong ba ngày và một đêm. Tôi không tin rằng nó cách xa con đường lắm. Theo tấm bản đồ, chúng ta phải cách thác thứ ba trong vòng một trăm dặm. Và chúng ta cách không hơn hai mươi lăm dặm trên thực tế! Chúng ta hãy đốt lửa và đi ngủ. Chúng ta có nhiều việc vào ngày mai – săn tìm vàng!

Ngày thứ tư của cuộc hành trình bắt đầu trước khi trời sáng. Họ đã ăn điểm tâm trong ánh lửa trại, và trước khi bình minh lên, ba nhà mạo hiểm đã lên đường được một giờ. Giờ đây chỉ còn lòng tự tin khuấy động trong lòng họ. Gã điên và những viên đạn vàng của ông ta đã hoàn toàn bị lãng quên trong những giờ cuối cùng của cuộc mạo hiểm thú vị của họ. Trước đây không lâu, Rod đã từng ớn lạnh khi nghĩ rằng đây có thể là con đường của gã điên, rằng những viên đạn vàng của ông ta có thể đến từ kho tàng mà họ đang tìm kiếm. Nhưng giờ đây anh không hề nghĩ tới khả năng đó nữa. Niềm tin của anh rằng thác thứ ba không ở xa lắm, bất kể các chứng cứ trên tấm bản đồ dần dần cũng xâm chiếm các bạn của anh, và thần kinh của cả ba nằm trong trạng thái chờ đợi căng thẳng nhất. Đêm hôm trước Mukoki đã làm một mái chèo khác để thay cho chiếc mái chèo gãy, và cả ba không để lỡ một nhịp chèo nào. Vào đầu buổi sáng, một con nai tơ để cho họ đi qua gần nó, với khoảng cách 100 thước. Nhưng họ không nổ súng, vì săn nó lấy thịt cũng có nghĩa là mất đi một giờ quý báu.

Hai giờ sau khi khởi hành, vùng đất một lần nữa bắt đầu thay đổi đột ngột. Từ đông sang tây, những mép núi hoang vu khép lại, và sau mỗi dặm, dòng suối ngày càng hẹp và chảy xiết, cho tới khi nó lại chảy giữa hai vách núi đen ngòm và im lặng bên trên đầu những nhà mạo hiểm. Hẻm núi ngày càng tối và u ám hơn. Xa xa bên trên, cách khoảng hơn 300 thước, những cánh rừng thông rậm rạp phủ bóng mát của chúng lên mép hẻm núi, đôi chỗ gần như che khuất hẳn ánh mặt trời. Nó không giống hẻm núi trước. Nó sâu hơn, tối hơn và ẩm ướt hơn. Dưới những vách núi, bóng tối gần như là của ban đêm. Sự quạnh hiu của nó không lời; không có một con chim nào hót lên hay nhảy nhót giữa những tảng đá. Một tiếng thì thầm khẽ nhất cũng có thể vang lên rõ rệt. Một lần Rod nói to, và giọng của anh vút lên, dội lại trong chiều sâu của những vách núi cho tới khi dường như nó trở thành một tiếng hét. Lúc này họ ngừng chèo thuyền, và Mukoki lái thuyền. Dòng nước lặng lẽ cuốn họ đi. Trong bóng tối mờ mờ, gương mặt Rod sáng lên với màu trắng quen thuộc. Còn nét mặt của Mukoki và Wabigoon trông như những bức vẽ bóng màu đồng. Dường như có một sức ảnh hưởng bí ẩn nào đó đang giữ họ trong sức mạnh của nó, ngăn họ nói, giữ đôi mắt họ nhìn đăm đăm về phía trước, phủ lên họ những cảm giác không thể xác định khiến tim họ đập nhanh và máu họ bùng bùng.

Từ xa xa phía trước, cuối cùng đã khẽ vang lên những tiếng rì rầm. Như tiếng thì thầm nhẹ nhàng của một cơn gió đang tới gần, tiếng gió luồn qua những hàng thông trên đỉnh hẻm núi. Nhưng một cơn gió trong những hàng cây cất lên rồi lặng đi, như một nốt nhạc vút lên chìm xuống từ một nhạc cụ êm dịu. Còn tiếng rì rầm này vẫn cứ ở đó. Nó không to hơn, đôi khi nhòa dần, cho tới khi những đôi tai đang dõi nghe hầu như không phát hiện ra nó. Nhưng một lúc sau nó lại xuất hiện, mơ hồ như trước. Từng chút một, nó ngày càng rõ dần, cho tới khi không còn những khoảng cách giữa chuỗi rì rầm. Cuối cùng, Wabigoon quay mũi thuyền và nhìn các bạn, và dù anh không nói gì, ánh mắt anh lóe lên một nỗi kích động lớn lao. Tim của Rod đập dồn dập như một cái trống. Cả anh cũng bắt đầu hiểu. Tiếng rì rầm ở trên hẻm núi đó không phải là tiếng gió, mà là tiếng rền từ rất xa của thác nước thứ ba!

Từ phía sau, Mukoki cất tiếng phá tan sự im lặng.

— Đó là thác nước!

— Đó là thác nước!

Wabigoon lặp lại, khẽ như một tiếng thì thầm thì. Bây giờ không có tiếng hét mừng vui, như khi phát hiện ra thác nước thứ hai. Ngay cả giọng của Mukoki cũng thấp đến nỗi hai người kia hầu như không nghe

thấy. Đường như có một cái gì đó giữa những vách núi này đòi hỏi họ phải im lặng. Và khi tiếng thác đổ rì rào ngày càng rõ hơn trong tai họ, họ nín thở trong cơn xúc động lặng thầm. Vài trăm thước trên đầu họ là kho báu mà những người đàn ông đã chết từ lâu phát hiện ra cách đây hơn nửa thế kỷ. Giữa những vách núi đen ngòm đã lặng lẽ canh giữ kho báu đó dường như lẫn quất sự hiện diện tâm linh của ba người đàn ông đã chết vì nó. Ở đâu đó rất gần chỗ này, John Ball đã bị giết, và Rod gần như tưởng tượng rằng dọc theo bờ cát ven suối này, họ có thể tìm thấy những dấu chân của những người đàn ông mà bộ xương của họ đã được anh phát hiện trong căn lều gỗ cũ.

Mukoki lặng im khi hướng chiếc thuyền vào bờ. Vẫn lặng im, cả ba cầm lấy súng, và Wabigoon dẫn đầu đi dọc theo bờ suối. Chẳng bao lâu, con suối chảy lồng lên giữa những tảng đá, và Rod cùng các bạn biết rằng họ đang tới gần ngọn thác. Thêm khoảng một trăm thước, họ trông thấy một làn sương trắng phủ trùm trước mắt. Wabi bắt đầu chạy, đôi giày của anh lướt từ phiến đá này sang phiến đá khác với sự cảnh giác của một người thợ săn đang tiếp cận con mồi, và Mukoki cùng Rod theo sát phía sau anh.

Họ dừng lại ở mép một đồng đá to với làn hơi sương của thác nước tỏa ra đang phủ lên mặt họ. Họ nín thở nhìn xuống. Đó không phải là một con thác lớn. Wabi lặng lẽ đo lường. Nó cao cỡ 12 thước. Nhưng cộng vào đó là chiều sâu và bóng tối của hẻm núi bên dưới mà trong đó dường như không có con đường xuống. Các vách núi nhô lên thẳng đứng, đen ngòm, với những khóm tuyết tùng và thông mọc ở chân. Xa hơn, trong khoảng không giữa những ngọn núi ngày càng rộng hơn, con sông tới phía bên kia, tự phá toang chính nó thành cơn cuồng nộ trắng xóa trong một khối hỗn loạn những khối đá mòn vì nước chảy.

Đâu đó, dưới kia, là kho vàng mà họ đã tìm kiếm, trừ phi tấm bản đồ nói láo! Nó có nằm giữa các tảng đá, nơi nước đang sôi sục vỡ toang đó không? Nó có được chôn giấu trong một hốc đá tối nào đó bên sườn núi bởi những người phát hiện ra nó cách đây nửa thế kỷ? Và cuối cùng, họ có thể tìm được nó hay không, tìm được hay không?

Cổ họng Rod nghẹn lại vì niềm kích động khi anh nhìn Wabigoon.

Chàng trai da đỏ duỗi thẳng một cánh tay ra. Mắt sáng lên, chứng tỏ anh đang ở trạng thái cảm xúc cao độ.

Anh la lên:

— Đó là căn lều. Căn lều do John Ball và hai người Pháp dựng lên! Nhìn kia, ở đằng kia giữa những đám cây tuyết tùng, gần như khuất sau bóng tối của ngọn núi! Muky, Rod, các bạn có thấy không? Có thấy không?

CHƯƠNG XIV

Mảnh Giấy Trong Hộp Thiếc

Chậm chậm, từ bóng tối bí ẩn dần hiện lên một hình dáng trước mắt Rod. Lúc đầu đó chỉ là một bóng đen, có lẽ là một tảng đá, rồi từ cổ họng nghẹn lại của Rod bật lên một tiếng kêu khi anh thấy rằng đôi mắt sắc bén của Wabigoon thật sự đã phát hiện ra căn lều gỗ cũ theo tấm bản đồ. Bởi vì nó còn có thể là cái gì khác nữa? Còn gì khác ngoài căn lều hoang dã của những người mạo hiểm đã để lại những bộ xương, của Peter Plante, Henry Langlois và John Ball, người đã bị hai người Pháp giết chết?

Giọng kêu mừng rỡ của Rod như một que diêm làm bùng cháy nhiệt huyết của Wabi và trong khoảnh khắc, sự im lặng đè nén của cuộc hành trình bị phá vỡ bởi những tiếng reo hò dội lại trong hẻm núi của hai chàng thanh niên. Mukoki nhếch mép cười và tắc lưỡi theo cách riêng của ông. Ông đã lần xuống mép tảng đá, tìm một khe hở để có thể xuống hẻm núi thấp hơn. Đang lúc cả ba lần xuống núi, tìm kiếm một khe núi, người mở đường già hướng sự chú ý của các bạn trẻ vào ngọn cây trắng toát của một gốc tuyết tùng đã chết nhô lên trên mép vách núi.

— Đi xuống đó.

Ông đề nghị, nhún vai, như muốn nói rằng cuộc thử nghiệm này có thể nguy hiểm.

Rod nhìn xuống. Ngọn cây dễ dàng với tới, và toàn thân cây suôn thẳng, hoàn toàn không có một cành nhánh nào cả, một sự kiện mà trong cơn hưng phấn, anh không nhận ra là đặc biệt khác thường. Đeo súng vào vai, anh vươn người nắm lấy đỉnh cây mỏng manh, và trước khi hai người kia kịp nói một lời động viên hay cảnh giác, anh trượt dọc theo vách núi để tới đáy hẻm núi. Wabi theo sau anh, và không chờ Mukoki trượt xuống, họ vội vã đi tới căn lều gỗ. Được nửa đường Wabi dừng lại.

— Thế không công bằng. Chúng ta phải chờ Mukoki.

Họ nhìn lại. Mukoki không đi theo họ. Ông đang quỳ gối ở gốc cây khô, như thể đang tìm kiếm một vật gì đó giữa những tảng đá dưới gốc cây. Rồi ông chậm rãi đứng lên, chà hai bàn tay dọc theo gốc cây đến hết tầm với. Khi nhận ra Wabi và Rod đang quan sát mình, ông đi nhanh tới gần họ, và Wabigoon, người luôn nhanh chóng nhận ra bất kỳ thay đổi nào ở ông, tin chắc rằng ông đã phát hiện ra một điều gì đó.

— Ông đã tìm ra điều gì, Muky?

Mukoky đáp:

— Không nhiều lắm. Cái cây buồn cười.

— Láng như một chiếc cột – Rod nói thêm, không thấy có gì quan trọng trong câu nói của Mukoky

– Nghe kia!

Anh đột nhiên ngưng lời. Wabi từ phía sau nhảy vọt đến bên anh.

— Cậu có nghe không?

— Không.

Trong một lúc cả ba đứng im cảnh giác. Mukoki đứng sau lưng họ, nếu không họ có thể nhìn thấy khẩu súng của ông đã sẵn sàng đưa lên vai và đôi mắt đen của ông sáng rực lên bởi một điều gì đó, không chỉ là sự tò mò. Căn lều gỗ cách đó chừng hai mươi bước. Nó cũ, cũ đến nỗi Rod tự hỏi làm sao nó chống chọi được với những cơn bão lớn của mùa đông trước. Một đám cây non đã mọc lên mái lá mục nát của nó và những khúc gỗ được dùng để dựng lên nó đang ở giai đoạn cuối của sự suy tàn. Nó không có cửa sổ, và ở nơi trước kia là cửa ra vào đã mọc lên một thân cây có đường kính hơn ba tấc, gần như sát vào khung cửa mà những cư dân bí ẩn đã qua lại nhiều năm trước. Mukoki tiến tới. Mười bước, năm bước, rồi bàn tay của ông giơ ra và khẽ đặt lên vai Wabi. Rod nhìn thấy những cử động ấy và dừng lại. Một vệt lạ lùng xuất hiện trên gương mặt của người chiến binh già. Một biểu hiện mà trong đó có sự kinh ngạc và không tài nào tin được vào một điều gì đó. Như thể ông vừa tin vừa ngờ vào điều mà đôi mắt ông

chứng kiến. Ông im lặng chỉ vào cái cây mọc trước cửa, và vào đồng mục nát màu đỏ đỏ của những khúc gỗ đã trải qua nhiều thế hệ.

Cuối cùng ông nói:

— Thông đồ. Căn lều gỗ này đã cũ hơn hai ngàn năm!

Có một chút run sợ trong giọng nói của ông. Rod hiểu, và nắm lấy cánh tay của Wabi. Trong thoáng giây, anh nghĩ tới căn lều gỗ cũ kia, trong đó họ đã tìm thấy những bộ xương. Họ đã sửa sang lại nó và đã trải qua mùa đông trong đó, và họ biết rằng nó đã được dựng lên cách đây nửa thế kỷ hoặc hơn. Nhưng căn lều này thì không còn sửa sang gì được nữa. Với Rod, dường như đã có nhiều thế kỷ thay vì nhiều thập kỷ hằn dấu lên những vách gỗ của nó. Theo sát Wabi, anh ló đầu qua cửa. Bóng tối che kín tầm nhìn của họ. Nhưng khi đôi mắt họ dần quen với bóng tối bên trong, những bức vách của căn lều gỗ cũ hiện ra, và họ nhìn thấy nó trống trơn. Không có cái bàn nào, như trong căn lều gỗ ở hẻm núi đầu tiên, không có chút dấu hiệu gì của sự sống trước kia từng tồn tại, ngay cả những tàn tích của một cái ghế dựa hoặc ghế đầu. Nó trống rỗng.

Từng bước một, hai chàng trai đi vòng quanh mấy bức vách. Mukoki chỉ liếc quanh một thoáng bên trong rồi biến mất. Khi còn một mình, ông mở khóa an toàn, rồi nhanh nhẹn, như sợ bị cắt ngang, ông vội vã đi vòng quanh căn lều gỗ, mắt dán sát vào mặt đất. Khi Rod và Wabi quay ra cửa, ông đang ở cạnh rìa thác nước, bò quanh những tảng đá như một con thú đang săn tìm dấu vết con mồi. Wabi kéo Rod lui lại.

— Nhìn xem!

Người chiến binh già đột nhiên đứng thẳng lên, quay sang họ, nhưng hai chàng trai còn khuất trong bóng tối. Rồi ông vội vã tới thân cây khô bên vách núi. Một lần nữa ông với lên, vuốt hai tay dọc theo thân cây.

Wabi thì thào:

— Tôi sẽ tới xem thử cái cây đó! Có cái gì đó khác thường. Cậu tới không?

Anh đi vội qua khoảng trống giữa những tảng đá, nhưng Rod vẫn đứng lại. Anh không thể hiểu thái độ của các bạn đồng hành. Suốt nhiều tuần, nhiều tháng, họ đã hoạch định để tìm ra thác nước thứ ba này. Những viễn cảnh về một kho báu lớn đã thường xuyên hiện lên trước mắt họ. Và bây giờ họ đã ở đây, với mỏ vàng có lẽ nằm ngay bên dưới chân mình, cả Mukoki và Wabigoon lại quan tâm tới một thân cây chết khô hơn là cuộc săn vàng! Trái tim anh gần như bùng cháy với sự kích thích. Chính bầu không khí anh hít thở trong căn lều gỗ đã làm máu anh sôi lên vì hưng phấn. Trong đây, những nhà thám hiểm trước đã sống cách đây nửa thế kỷ trước hoặc hơn. Trong đây, dòng máu đang chảy của John Ball có lẽ đã bị cắt ngang. Trong đây, họ đã từng ngủ, đặt kế hoạch, và cân đo vàng của họ. Và cả kho vàng nữa! Chính kho vàng chứ không phải là cái gốc cây là điều mà Rod quan tâm! Kho báu thất lạc ở đâu? Chắc chắn căn lều gỗ cũ này sẽ lưu giữ một chỉ dấu nào đó về nó, ít nhất nó cũng sẽ bảo cho họ biết nhiều điều hơn cái xác chết khô của một thân cây không cảnh trợ trợ!

Từ cửa, anh nhìn lại bóng tối của gian lều, cố mở to mắt để nhìn quanh, đôi mắt anh lướt qua một khoảng trống. Wabi đã tới gốc cây, và cả anh lẫn Mukoki đang quỳ gối bên cạnh nó. Có lẽ họ đã tìm ra những dấu vết của một con mèo rừng hay gấu gì đó, Rod nghĩ. Có cái gì đó cách chừng mười bước đã lọt vào mắt anh, một khúc gỗ thông đỏ, khô và nặng, trong không đầy một phút anh bước tới bên nó và quay lại với khúc gỗ trong tay. Anh nín thở dí ngọn lửa nhỏ xíu của một que diêm vào khúc gỗ. Thoáng chốc, khúc gỗ thông cháy bùng lên, và Rod giờ ngọn đuốc lên khỏi đầu. Cái nhìn đầu tiên của Rod làm anh thất vọng. Trước mắt anh không có gì ngoài những bức vách trống. Rồi, ở một góc xa nhất của gian lều gỗ, anh nhìn thấy có vật gì đó, đậm màu hơn những khúc gỗ, dưới ánh lửa chập chờn. Và anh bước tới gần nó. Đó là một cái kệ nhỏ, dài chừng ba tấc, bên trên là một cái hộp thiếc nhỏ, đen sạm và bị ăn mòn bởi thời gian. Rod đưa bàn tay run rẩy cầm lấy nó. Nó rất nhẹ, có lẽ là trống rỗng. Có thể bên trong là một ít vụn thuốc lá của John Ball. Rồi, đột nhiên khi nghĩ tới điều đó, anh ngưng cuộc tìm kiếm và thốt lên một tiếng kêu xúc động. Dưới ánh đuốc, anh nhìn vào cái hộp. Nó đã mục theo thời gian và anh có thể bóp bẹp nó một cách dễ dàng – thế nhưng nó vẫn là một cái hộp thiếc! Nếu cái hộp này còn, lẽ nào không còn những thứ khác? Những ấm nước và xoong chảo, xô đựng nước, dao, cốc và những vật dụng khác mà John Ball và hai người Pháp phải cần đến trong một thời gian nào đó khi ở trong gian nhà gỗ này

ở đâu?

Anh quay trở lại cửa. Mukoki và Wabigoon vẫn đứng lặng ở gốc cây khô. Ngay cả ánh đuốc lập lòe trong gian nhà gỗ cũng không làm họ chú ý. Ném cây đuốc ra xa, Rod xé cái nắp đáy của hộp thiếc. Một vật gì đó rơi xuống chân anh, và khi lượm nó lên, anh thấy rằng đó là một cuộn giấy nhỏ, hầu như đã mất hẳn màu nguyên thủy như bản thân cái hộp. Cũng nhẹ nhàng như lúc Mukoki mở tấm bản đồ bằng vỏ cây bạch dương, Rod trải rộng tờ giấy ra. Mép của nó vỡ vụn tả tơi dưới những ngón tay của anh, nhưng phần bên trong của cuộn giấy vẫn còn khá trắng. Mukoki và Wabigoon, nhìn lại, nhận thấy anh đột ngột quay sang họ với một tiếng kêu thảng thốt, và kể tiếp anh chạy về phía họ, hét lớn một cách cuồng dại theo từng bước chạy.

— Vàng!” Vàng! Hoan hô!

Anh gần như nức nở với sự xúc động khi dừng lại giữa hai người bạn, giơ ra mảnh giấy.

— Tôi tìm thấy nó trong gian nhà gỗ, trong một cái hộp thiếc! Nhìn này, đây là nét chữ của John Ball, cùng một nét chữ như trên tấm bản đồ! Tôi đã tìm thấy nó trong một cái hộp thiếc...

Wabi cầm lấy mảnh giấy. Hơi thở của anh dồn dập hơn khi anh thấy có gì bên trên nó. Đó là những dòng chữ viết, mờ mờ nhưng vẫn còn đọc được, và một hàng chữ số. Ngang qua đầu của mảnh giấy là hàng chữ:

“Phần chia của John Ball, Henri Langlois và Peter Plante vào ngày cuối tháng, ngày 30/6/1859.”

Bên dưới là những dòng chữ sau:

“Plante kiếm được: cục quặng vàng: 7 cân Anh 9 ao-xơ; bụi vàng: 1 cân Anh 3 ao-xơ.

Langlois kiếm được: cục quặng vàng: 9 cân Anh 13 ao-xơ; bụi vàng: không có.

Ball kiếm được: cục quặng vàng: 6 cân Anh 4 ao-xơ; bụi vàng: 2 ao-xơ.

Tổng cộng: 27 cân Anh

Phần của Plante: 6 cân Anh, 12 ao-xơ

Phần của Langlois: 6 cân Anh, 12 ao-xơ

Phần của Ball: 13 cân Anh, 8 ao-xơ

Đã chia xong.”

Wabigoon đọc lớn những dòng chữ đó. Khi đọc xong, anh nhìn lên và bắt gặp ánh mắt của Rod, Mukoki vẫn còn ngồi khom người bên gốc cây, đang lặng lẽ nhìn hai chàng trai, như thể kinh ngạc với những gì ông vừa nghe.

Wabi nói:

— Không nghi ngờ gì nữa. Chúng ta đã đến đúng nơi!

— Kho vàng ở đâu đây thôi, rất gần.

Rod không làm chủ được sự run rẩy trong giọng nói. Anh quay nhìn thác nước, rồi vách núi tối mờ, cuối cùng giơ tay chỉ vào dòng suối đang vọt qua mép vách núi, đập mình một cách giận dữ vào những tảng đá giữa hai ngọn núi.

— Nó ở đó!”

— Trong dòng suối?

— Phải, họ còn tìm thấy những cục quặng vàng ở nơi nào khác gần căn nhà gỗ này? Chắc chắn là không phải trong những tảng đá rồi! Và bụi vàng luôn luôn nằm trong cát của những con suối. Nó phải ở đó, không còn ngờ gì nữa!

Cả ba đi tới bờ con suối.

Wabi nói:

— Con suối mở rộng ở đây cho tới lúc nó còn rất nông. Tôi không tin rằng ở giữa nó sâu hơn một mét. Cậu bảo sao?

Anh ngừng lại khi thấy Mukoki lại quay sang gốc cây khô, rồi nói tiếp:

— Cậu bảo sao nếu chúng ta đi trở lại chiếc thuyền sau khi ăn xong và lấy những cái xoong?

Sự nồng nhiệt của Wabigoon khi đọc mảnh giấy do Rod tìm ra nhanh chóng mất đi, và Rod không thể không nhận thấy sự biến đổi của Wabi và Mukoki khi cả hai đứng gần gốc cây khô vươn tới đầu hẻm núi bên trên. Anh kiềm chế sự xúc động của mình để xem xét kỹ hơn gốc cây khô đã ảnh hưởng một

cách lạ lùng tới họ. Phát hiện của anh làm anh giật mình. Bề mặt của thân cây không chỉ trơn láng và không có cành nhánh, mà còn được chà xát cho đến lúc nó bóng loáng lên như được một cây cột được thoa sáp ong! Trong giây lát anh quên đi mảnh giấy đang cầm trong tay, quên đi căn nhà gỗ, và kho vàng rất gần. Anh nhìn Mukoki đắm đắm đầy dò hỏi, và người chiến binh già nhún vai.

— Rất đẹp và láng!

— Láng một cách chết tiệt!

Wabi nhấn mạnh, trong giọng nói không có gì hài hước.

Rod hỏi:

— Có nghĩa là gì?

Wabi đáp:

— Nghĩa là thân cây khô này đã được một vật gì đó sử dụng suốt nhiều năm như một cái thang để ra vào hẻm núi này! Nếu đó là một con mèo rừng, bề mặt của thân cây phải bị cào xước. Nếu đó là một con gấu, sẽ có những dấu vuốt to. Bất kỳ con vật nào cũng phải để lại dấu vết của nó, và không con thú nào có thể làm cho nó bóng láng thế này!

— Vậy thì cái quái gì...

Rod không nói hết câu. Mukoki nhún vai, còn Wabi huýt sáo khi nhìn thẳng vào anh.

— Không khó đoán lắm, hả?

— Ý cậu là...

— Đó là một con người! Chỉ có tay chân của một con người lên xuống thân cây này hàng trăm hàng ngàn lần mới làm cho nó láng như vậy! Bây giờ, cậu đoán ra đó là ai rồi chứ?

Trong chớp mắt, câu trả lời hiện lên trong đầu Rod. Giờ thì anh hiểu vì sao thân cây này lại lôi kéo các bạn của anh khỏi việc tìm kiếm kho vàng, và anh cảm thấy sự nóng bừng vì kích động trên đôi má mình biến mất, và sống lưng anh bắt giắc chạy dài một cơn ớn lạnh.

— Gã thợ săn điên!

Wabi gật đầu. Mukoki làm bầm và chà chà hai bàn tay vào nhau. Ông nói:

— Vàng để làm đạn có từ đây! Gã chó dại đi rất nhanh. Chúng ta phải lấy chiếc thuyền vội lên, rồi chặt thân cây này đi!

Wabi tán thưởng:

— Đó là một ý kiến hay! Chúng ta hãy mang đồ đạc xuống đây và chặt thân cây này thành củi! Khi ông ta quay lại và thấy cái thang của mình biến mất, ông ta sẽ kêu thét lên cho xem, tôi đoán vậy, và đó là cơ hội để chúng ta có thể làm một điều gì đó với ông ta. Thôi đi nào!

Anh bắt đầu leo lên thân cây, và một hai phút sau đứng an toàn trên tảng đá bên trên.

Anh gọi vọng xuống:

— Tron như một chiếc cột thoa mỡ! Đánh cuộc là cậu không thể leo lên, Rod ạ!

Nhưng Rod leo lên được, với một cố gắng lớn lao làm anh nín thở và rồi thở lại hỗn hển khi Wabi đưa tay ra giúp kéo anh lên. Mukoki leo lên một cách dễ dàng. Chỉ mang theo súng, cả ba vội vã đi tới chỗ con thuyền, và chỉ trong một chuyến mang vác họ đưa tất cả đồ đạc tới tảng đá. Tất cả được đưa xuống dưới nhờ những sợi dây, và trong khi hai người kia nhìn lên, Mukoki cầm lấy chiếc riu và đốn hạ thân cây.

— Xong! Khá cao để ông ta có thể nhảy xuống!

Ông làm bầm khi nhát riu cuối cùng làm thân cây ngã ụp xuống giữa những tảng đá.

Wabi nói, nhìn lên:

— Nhưng ông ta sẽ bắn rất dễ từ đó. Chúng ta phải dựng trại xa ngoài tầm đạn.

Rod la lên, tháo một cái xoong ra khỏi đồng đồ đạc:

— Không, cho tới lúc chúng ta biết chúng ta đối mặt với cái gì. Các bạn, điều trước tiên cần làm là đãi thử một ít cát ở con suối đó!

Anh đi tới con suối, theo sau là Wabi cũng cầm một cái xoong. Mukoki nhìn họ và làm bầm khi ông chuẩn bị cho bữa ăn. Chọn một chỗ nơi dòng nước tạo thành một cồn cát nhỏ, Wabi và Rod bắt đầu công việc. Chàng trai da trắng chưa bao giờ đãi vàng trước đó, nhưng anh đã nghe thấy phải làm như thế nào. Và giờ đây cả người anh rộn lên một cảm giác kích động lạ lùng khi tin rằng cuối cùng anh đã sắp thành

công. Xúc lên một mớ cát và sỏi, anh múc đầy nước vào cái xoong rồi bắt đầu đãi nó thật nhanh từ sau ra trước, mỗi lần lại hất ra một mớ cát hoặc sỏi. Cứ thế, múc đầy nước rồi lại đãi, anh tiến hành công việc đãi cát một cách thú vị.

Trong vòng mười lăm phút, ba bốn nắm cát và sỏi gom lại còn một nắm. Gần như nín thở, anh tìm kiếm ánh sáng lấp lánh của vàng. Có lần một vật lấp lánh giữa nắm sỏi cát làm anh khẽ kêu lên, nhưng khi dùng mũi dao để thử nó, và phát hiện nó chỉ là một mảnh mica, anh mừng là Wabi đã không nghe thấy tiếng kêu của mình. Chàng trai da đỏ đang ngồi xỏm trên lớp cát, với cái xoong xoay tròn trong tay. Anh gọi Rod, không ngừng đầu lên.

— Tìm thấy gì không?

— Không. Còn cậu?

— Không. À có, nhưng tôi không nghĩ đó là vàng.

— Trông nó thế nào?

— Nó lấp lánh như vàng nhưng nó cứng như thép.

Rod nói:

— Mica!

Không ai ngừng lên trong lúc chuyện trò. Với đầu mũi dao, Rod vẫn tìm kiếm trong đáy xoong, lật đi lật lại mớ cát sỏi với sự cẩn thận có thể làm một tay đãi vàng chuyên nghiệp phá lên cười chế nhạo.

Một vài phút sau Wabi nói tiếp.

— Nghe này, Rod. Tôi tìm thấy một thứ buồn cười lắm! Nếu nó không quá cứng như thế, tôi sẽ nghĩ nó là vàng. Xem thử không?

— Đó là mica! “Dòng suối đầy thứ này!”

Rod lặp lại, khi một vật lấp lánh khác xuất hiện trong xoong của anh.

— Trước giờ chưa hề thấy mica vón thành cục.

Wabi lăm bắm, khom người xuống cái xoong.

— Cục à!

Rod la lên, vươn thẳng người, như có ai đó vừa chích một mũi nhọn vào lưng anh.

— Nó lớn cỡ nào?

— Bằng một hạt đậu, một hạt đậu lớn!

Những lời này vừa thoát ra khỏi miệng Wabi thì ngay lập tức Rod đứng lên và chạy tới bên người bạn.

— Mica không vón thành cục. Đâu...

Anh khom người xuống cái xoong của Wabi. Nằm ở giữa nó là một cục sỏi màu vàng, tròn và nhẵn vì bị nước bào mòn, và khi Rod cầm nó giữa hai ngón tay, anh khẽ huýt sáo vì kinh ngạc khi nhìn qua Wabigoon.

— Wabi, tôi mắc cỡ cho cậu đó!

Anh nói, cố kìm giữ sự run rẩy trong giọng nói.

— Mica không vón thành cục tròn thế này. Mica không nặng. Còn vật này vừa tròn vừa nặng!

Từ lùm tuyết tùng ở phía ngoài, Mukoki hú lên báo hiệu bữa ăn đã sẵn sàng.

CHƯƠNG XV

Kho Báu Trong Cái Hồ

Một vài giây sau câu nói của Rod và dấu hiệu của Mukoki từ lùm cây tuyết tùng, Wabi vẫn còn ngồi ngơ ngẩn.

— Nó không phải là vàng...

Giọng anh đầy nghi vấn.

— Chính là vàng.

Rod khẳng định. Giọng anh cất cao trong niềm cảm xúc mà anh cố kềm lại một cách vô ích.

— Nó cứng, nhưng hãy xem mũi dao của cậu đã cào xước nó! Nó nặng một phần tư aoxơ! Trong xoong còn cục nào nữa không?

Anh quỳ xuống bên Wabi, hai mái đầu sát cạnh nhau, hai cặp mắt náo nức sục sạo mớ sỏi cát trong xoong. Mukoki tiến lại gần, Rod đưa cục quặng vàng cho ông, rồi đứng lên.

— Xong rồi, các bạn. Chúng ta đã tìm đúng chỗ. Hãy la lên ba tiếng chúc mừng John Ball rồi về ăn trưa thôi.

— Tôi đồng ý chuyện ăn, nhưng reo mừng thì không, hoặc là chúng ta phải reo thầm thôi. Hãy nhớ giọng của chúng ta đã vang dội thế nào trong hẻm núi. Tôi tin rằng chúng ta có thể nghe thấy tiếng hét cách đây nửa dặm!

Mukoki đã chọn một khoảnh đất bên rìa cụm tuyết tùng để hạ trại, và đã bày bữa ăn trên một phiến đá lớn bằng phẳng. Để tạo cảm hứng, như lời Wabi, anh đặt viên quặng vàng ở giữa cái bàn tạm thời, và nó đã có một tác dụng khá hiệu quả. Sau bữa ăn nhanh chóng, Mukoki theo hai người bạn trẻ khi họ quay lại dòng suối, và cuộc tìm kho báu được tiếp tục với lòng hy vọng nóng bỏng sôi sục.

Chỉ có những kẻ đã từng tham gia săn vàng và những kẻ từng theo đuổi cái ảo tưởng khó nắm bắt đó – sự quyến rũ của vàng – mới có thể hiểu được những cảm giác đang khuấy động trong máu và làm nóng bừng tâm trí của một tay săn vàng khi anh ta xúc vào cái xoong lớp cát của dòng suối nơi anh ta tin rằng thiên nhiên đang cất giấu kho tàng của nó. Khi Rod, một đứa con của thế giới văn minh, nơi đô la có thể là luật pháp, quay trở lại với công việc thú vị đầy hứa hẹn, dường như anh đang nửa tỉnh nửa mê. Xung quanh anh, ở mọi nơi, là vàng! Anh không hề nghi ngờ gì về điều đó, anh không nghĩ tí gì về việc có thể sẽ không còn tí vàng trong vùng cát và sỏi mà từ đó Wabi đã đãi được cục quặng. Kho tàng đang nằm trong cón cát dưới chân anh! Nó ở đó, giữa những tảng đá, nơi dòng nước giận dữ đang thét gào và biến thành một làn sương trắng xoá; nó nằm ở dưới thác nước, dưới chân vực, ở khắp nơi, khắp nơi quanh anh. Trong một tháng John Ball và các bạn ông đã thu hoạch được 27 cân vàng, một gia tài gần 7000 đô la! Và họ đã thu hoạch nó ở đây! Anh nôn nóng mức lên một xoong đất cát quý báu. Anh nghe thấy tiếng đãi nước lôm bôm từ xoong của Mukoki và Wabigoon. Ngoài ra, không còn tiếng động nào phát ra từ họ.

Trong những phút giây đầu tiên của cuộc tìm kiếm kho báu này không ai nói nên lời. Ai sẽ là người đầu tiên hét lên vì sự phát hiện? Năm phút, mười phút rồi mười lăm phút trôi qua. Rod không tìm thấy gì cả. Khi anh trút lớp cát sỏi ra khỏi xoong, anh thấy Wabi đang múc một mớ mới. Cả anh ta cũng thất bại. Mukoki ngâm sâu người tới ngang hông giữa những tảng đá. Đãi xoong thứ hai, rồi xoong thứ ba, và Rod bắt đầu cảm thấy thất vọng. Có lẽ anh đã chọn phải một điểm không may lắm, nơi vàng không tập trung! Anh rời vị trí và nhận thấy Wabigoon cũng đã làm điều tương tự. Xoong thứ tư và thứ năm cũng chả có gì. Mukoki đã băng qua con suối, mé dưới chân thác nước, và đang đãi ở mé bờ đối diện. Xoong thứ sáu, rồi Rod tới gần Wabigoon. Sự kích thích đã mất đi trên gương mặt họ. Một giờ rưỡi trôi qua, và không có tí vàng nào thêm cả!

Wabi nói:

— Nói cho cùng, có lẽ chúng ta chọn sai địa điểm.

Rod đáp:

— Nó phải ở đây. Nơi có một cục quặng phải có nhiều hơn. Vàng nặng, và nằm cố định. Có lẽ nó chìm sâu ở đáy suối.

Mukoki băng qua, tới gần họ. Ở mé giữa những tảng đá ông đã tìm thấy một hạt vàng không lớn hơn đầu kim gút, và dấu hiệu này làm họ phần chần trở lại. Tháo giày ra, cả Rod và Wabi đi theo Mukoki tới giữa suối. Nhưng những xoong tiếp theo chỉ làm tăng thêm sự thất vọng của họ.

Bóng núi đã kéo dài và mờ dần. Xa xa trên đầu, những vòm thông đỏ đã che khuất tia nắng cuối cùng. Bóng tối giữa hai ngọn núi nhắc họ nhớ rằng thế giới bí ẩn đã sắp chìm vào màn đêm thăm. Nhưng chỉ khi không còn nhìn thấy rõ những ánh lấp lánh của mấy mẫu mica họ mới dừng tay đi. Ướt tới hông, mệt nhọc, vỡ mộng, họ quay về lều trại.

Niềm hy vọng của Rod xuống cấp trầm trọng. Có lẽ nào không còn vàng nữa? Lẽ nào ba nhà mạo hiểm trước đây đã phát hiện ra một “túi vàng” ở đây, và đã gom hết cả rồi? Ý nghĩ này ngày càng lớn dần trong đầu Rod. Nó làm anh lo lắng.

Nhưng nỗi thất vọng của anh không kéo dài. Đồng lửa lớn mà Mukoki đốt lên và mùi cà phê thơm ngát đã giúp Rod lấy lại tinh thần. Chẳng bao lâu sau đó, anh và Wabi phá lên cười và lại lên kế hoạch khi họ lột những cành lá tuyết tùng để làm giường ngủ. Họ ăn tối trên phiến đá phẳng – thịt gấu nướng, bánh bích quy đá, cà phê, và sang trọng hơn cả trong những thực phẩm ở chốn hoang dã, mỗi người một củ khoai tây. Hai chàng trai một lần nữa dệt những mộng tưởng về tòa lâu đài trên cát của họ trong ngày hôm sau. Mukoki lắng nghe, và tới gần đồng lửa để hong mớ quần áo ướt, thỉnh thoảng lại bước vào bóng tối để nhìn lên dòng thác trắng đang đổ qua mép tảng đá lớn trên đầu họ. Suốt buổi chiều hôm ấy Wabi và Rod đã quên gã thợ săn điên và thân cây kỳ lạ. Nhưng Mukoki thì không.

Trong ánh lửa trại, hai chàng trai đọc lại mảnh giấy chia phần của John Ball và hai người Pháp. Mảnh giấy nhỏ mỏng manh, đã ố vàng vì thời gian, chính là nối kết giữa họ và quá khứ mờ mịt đầy lãng mạn, một di tích của tấn thảm kịch bi thương mà những bức vách núi đen ngòm và tối mù này có lẽ mãi giữ nó trong vòng bí mật.

Rod lặp lại:

— Hai mươi bảy cân. Đó là kết quả của một tháng làm việc.

Wabi hít sâu một hơi:

— Gần một cân mỗi ngày. Tôi bảo cậu này, Rod, chúng ta chưa tìm ra địa điểm đúng.

Rod hỏi:

— Tôi tự hỏi tại sao phần chia cho John Ball lại gấp đôi hai người kia? Cậu có cho rằng đó là vì ông ta đã khám phá ra vàng trước?

— Trong mọi khả năng là như thế. Điều đó giải thích vì sao ông ta bị giết. Những người Pháp được phần ít hơn.

Rod trầm ngâm:

— Năm 1859. Cách nay 45 năm, trước Nội chiến. Đây...

Anh dừng lại và nhìn Wabigoon.

— Cậu có bao giờ nghĩ rằng có thể John Ball chưa bị giết chết không?

Wabi nghiêng người về phía trước với sự nôn nao khác thường. Anh nói:

— Tôi có một ý nghĩ...

— Sao?

— Rằng có lẽ ông ta không chết.

— Và rằng sau đó, khi hai người Pháp đã chết trong cuộc đấu dao, ông ta quay lại và thu hết số vàng?

— Không, tôi không nghĩ tới việc đó.

Wabi nói. Đột nhiên anh đứng lên và đi tới chỗ Mukoki trong bóng tối của hẻm núi.

Rod bối rối. Có cái gì đó trong giọng nói, trong nét mặt và lời nói của bạn anh làm anh khó chịu.

Wabi muốn nói gì?

Chàng trai da đỏ chẳng bao lâu đã quay lại với anh, nhưng anh ta không nói gì về John Ball nữa.

Khi hai chàng trai đã chui vào những tấm da, Mukoki vẫn còn thức. Trong một lúc lâu, ông ngồi bên đồng lửa, tay cầm chặt khẩu súng đặt ngang đầu gối, đầu ông hơi nghiêng theo dáng điệu cổ hữu giống như một pho tượng của người da đỏ. Suốt trọn một giờ ông ngồi bất động, và theo cách riêng của mình, ông đang chìm sâu vào suy tưởng. Ngay sau khi họ phát hiện ra cục quặng vàng đầu tiên, Wabigoon đã thi thắm vào tai ông những điều gì đó mà Rod không biết. Và đêm nay, ngồi trong bóng tối của hẻm núi, ông lặp lại những từ đó. Chúng làm ông phải nghĩ suy. Ông đang nghĩ về một chuyện gì đó xảy ra cách đó đã lâu, khi vùng hoang dã còn non trẻ và ông còn là một chàng thanh niên. Hồi đó, vật quý báu lớn của ông là một con chó. Và một mùa đông ông cùng người bạn trung thành đó đi thật xa vào những vùng đất săn miền Bắc, một cuộc săn dài hàng tháng. Khi trở về, sau đó nhiều tháng, ông chỉ còn một mình. Trong một chuyến săn đi sâu vào miền đất cô quạnh, người bạn đồng hành của ông đã biến mất, và không bao giờ quay lại nữa. Tất cả đã xảy ra trước khi Mukoki gặp cô gái da đỏ xinh đẹp sau trở thành vợ của ông, rồi sau đó đã bị bầy sói giết chết, và ông nhớ con chó như nhớ một người anh em con người. Tình yêu của người da đỏ, ngay cả đối với súc vật, là một cái gì đó sống động. Và hơn hai mươi con trắng sau đó, hai năm của một đời người, một lần nữa ông quay lại căn lều cũ, và ở đó ông đã tìm thấy Wholdaia, con chó! Con vật biết ông, và chạy căng lên vì vui mừng trên ba chân. Nhờ cái chân bị mất đó, Mukoki biết lý do vì sao nó đã không quay về với ông hồi hai năm trước. Hai năm là một thời gian dài trong cuộc đời một con chó, bộ lông nó xám đi vì gian khổ và những bắp thịt của nó đã nhão đi vì tuổi tác.

Mukoki nghĩ tới Wholdaia không phải không có lý do. Ông đang nghĩ về những lời của Wabi – và gã thợ săn điên. Chẳng phải gã điên cũng làm như Wholdaia đã làm sao? Có thể nào cái gã chó dại đã bắn những viên đạn vàng và thét như mèo rừng gào ầy lại là con người đã sống ở đây nhiều năm về trước, người có tên gọi John Ball? Những lời của Wabi làm đầu ông rộn lên nhiều nghi vấn. Chàng trai da đỏ không nói điều này với Rod. Anh ta đã nói với Mukoki chỉ vì anh ta biết người mở đường già có thể giải đáp câu đó này, và thế là anh ta đã nói với ông.

Sáng hôm sau, khi những người kia đang kết thúc bữa điểm tâm, Mukoki chuẩn bị cho chuyến hành trình riêng của ông.

Ông giải thích với Rod:

— Đi xuống hẻm núi. Tìm nơi để đi ra đồng cỏ. Săn thịt.

Ngày hôm đó, hai chàng trai làm việc có hệ thống hơn, bắt đầu ở gần ngọn thác, mỗi người một bên bờ suối, và chậm rãi đi dọc xuống hẻm núi. Tới trưa họ đã qua được hai trăm thước, và phần thưởng duy nhất cho họ là một mẫu vàng tí xíu, không đáng giá một đồ la, mà Rod tìm thấy trong xoong của anh. Vào lúc bóng tối nhắc họ ngừng tay, họ đã đi qua một phần tư dặm xuôi con suối mà không phát hiện được dấu hiệu nào khác về kho báu của John Ball. Dù thất bại, họ không nản lòng bằng chiều hôm trước, vì thất bại này, theo cách nào đó, cũng có một tác dụng giảm nhẹ và thoải mái. Nó làm họ tin rằng trước mặt họ là một công việc khó khăn và có lẽ phải lâu dài, rằng họ không thể mong chờ sẽ tìm thấy kho báu đó nằm gom thành một đồng vàng ngay được.

Vào đầu giờ chiều, Mukoki quay lại với một tảng thịt tuần lộc, và thông báo rằng khe núi đầu tiên của hẻm núi ở bên dưới năm dặm. Lúc này, những nhà mạo hiểm thấy hối tiếc vì đã đón ngã thân cây khô, vì rõ ràng công việc kế tiếp sẽ được tiến hành ở dòng suối phía trên thác nước, và thế là họ phải mất một chuyến đi mười dặm, năm dặm tới khe núi và năm dặm quay về. Khi cuộc hành trình bắt đầu vào rạng đông ngày hôm sau, họ mang theo thực phẩm cho nhiều ngày, và một sợi dây dài để họ có thể tuột xuống khu lều trại nhanh hơn khi đã hoàn tất công việc. Rod nhận thấy rằng những tảng đá trong dòng suối dường như lớn hơn lúc anh thấy chúng lần đầu, và anh lưu ý Wabi về sự kiện này.

Wabi giải thích:

— Dòng nước lũ chảy nhanh. Tất cả tuyết tan từ các sườn núi, và không có cái hồ nào để chứa dòng nước suối này. Trong vòng một tuần sẽ không còn hơn vài tấc nước bên dưới ngọn thác.

Rod tuyên bố với sự nồng nhiệt cũ:

— Và đó chính là lúc chúng ta tìm ra vàng! Cậu nghe này, chúng ta đã không làm đủ sâu! Vàng đã ở đây suốt nhiều, nhiều thế kỷ, và có lẽ nó đã lắng xuống bên dưới bề mặt của đáy suối. Ball và hai người Pháp tìm được hai mươi bảy cân vàng vào tháng Sáu, khi dòng suối hầu như khô cạn. Cậu có đọc về

những cuộc khám phá ra vàng ở vùng Alaska và Yukon chưa?

— Một ít, hồi còn học trung học với cậu.

— Vàng, những nơi nhiều vàng nhất được tìm thấy luôn luôn ở độ sâu ba đến mười bộ bên dưới bề mặt, và khi một người tìm vàng tìm thấy những dấu hiệu khi đi trên bề mặt anh ta biết bên dưới có nhiều vàng. Chà, hãy tìm vàng của chúng ta trong hẻm núi này, gần thác nước!

Niềm tự tin của Rod là điều chủ yếu giữ vững tinh thần của những kẻ săn vàng trong suốt mấy ngày kế tiếp, vì chưa có dấu hiệu đầu tiên nào của vàng được phát hiện bên trên thác nước. Từng thước một, những người tìm kho báu làm việc dọc lên hẻm núi cho tới khi họ đã đi hơn một dặm. Hết ngày hôm đó, như Wabigoon đã dự đoán, dòng nước ngày càng cạn, cho tới khi họ có thể lội ngang qua nó mà không ướt tới đầu gối. Vào cuối ngày thứ tư, họ tuột xuống bên dưới một tảng đá để xuống hẻm núi thứ hai. Rod tin chắc vào việc vàng đang ẩn nấp sâu dưới đáy khe suối đến nỗi anh đào một cái hố sâu một thước dưới ánh đuốc và đêm đó, sau giờ ăn anh đã đi nhiều xoong cát dưới ánh sáng của đồng lửa trại. Nhưng anh vẫn không thấy dấu hiệu nào của vàng.

Công việc ngày tiếp theo vẫn không khả quan. Ngoài hai ba mẫu vàng tí hon, ba nhà mạo hiểm không tìm thấy có gì giá trị trong lớp cát sỏi sâu của con suối. Đêm đó sự thất vọng hoàn toàn bao trùm lên khu trại. Cả Wabi lẫn Rod cố gắng một cách vô hiệu nhằm làm sống lại tinh thần hăng hái. Chỉ có Mukoki là vẫn bình thản vì với ông vàng chỉ có một giá trị nhất thời, dù niềm hy vọng của ông cũng hạ xuống do nỗi thất vọng của hai người bạn. Rod chỉ tìm ra một lý giải duy nhất cho thất bại của họ. Ở đâu đó gần thác nước, John Ball và hai người Pháp đã tìm thấy một túi vàng phong phú, và họ đã gom hết cả, có lẽ trước lúc có tấn bi kịch định mệnh trong căn lều gỗ cũ.

Wabi khẳng khái, trong một nỗ lực khác để làm sáng lên niềm tin của họ:

— Nhưng còn gã điên và những viên đạn vàng của ông ta thì sao? Mỗi viên đạn vàng cân nặng một ao-xơ, và tôi dám lấy đầu ra cuộc rằng chúng đến từ hẻm núi này. Ông ta biết vàng ở đâu, nếu chúng ta không biết.

Mukoki cầu nhàu:

— Sẽ sớm quay lại! Hãy quan sát hẻm. Rồi tìm vàng!

— Đó là điều chúng ta sẽ làm!

Chàng trai da đỏ kêu lên, đột ngột đứng lên và kéo Rod lùi lại khỏi tảng đá mà anh đang ngồi.

— Nào, vui lên Rod! Vàng ở đây, đâu đó, và chúng ta sẽ tìm ra! Tôi mắc cỡ cho cậu đấy. Cậu, người mà tôi đã tưởng là chẳng bao giờ ngã lòng!

Rod cười lớn khi đứng vững lại sau cú đùa mạnh mẽ của Wabi.

— Phải rồi, tôi đáng bị một cú nữa! Chúng ta còn cả một mùa xuân và mùa hè trước mặt, và nếu chúng ta chưa tìm ra vàng vào lúc tuyết bắt đầu rơi, chúng ta sẽ thử lại vào năm sau! Cậu bảo sao?

— Và mang Minnetaki theo chúng ta!

Wabi nói, nhảy cẫng lên, đá hai gót chân vào nhau.

— Cậu có thích vậy không, Rod?

Anh xiết chặt người bạn, tiếp theo, cả hai vừa lăn lộn vừa cười phá lên trong lúc vật lộn nhau, và với sự khéo léo của một con mèo chàng trai da đỏ luôn luôn thắng vào lúc chung cuộc.

Dù có những khoảnh khắc như thế, khi tinh thần hăng hái và nhiệt tình tự nhiên của những nhà mạo hiểm trẻ trung vượt lên sự nản lòng của họ, tuần lễ tiếp theo hoàn toàn đáng thất vọng. Họ thám hiểm suốt nhiều dặm đường trong hẻm núi và vào cuối tuần họ chỉ thu hoạch được hơn một ao-xơ vàng. Nếu không có gì thì họ lại ít thất vọng hơn, như Wabi nói, vì họ có thể từ bỏ giấc mộng phú quý. Nhưng một vài hạt vàng quý giá mà thỉnh thoảng họ tìm được lại quyến rũ họ, hết như những hạt vàng tương tự đã quyến rũ hàng trăm hàng ngàn người từ buổi rạng đông của nền văn minh loài người. Ngày lại ngày, họ cố duy trì những nỗ lực. Đêm lại đêm, họ ngồi quanh đồng lửa, khích lệ nhau với niềm hy vọng mới và lập ra những kế hoạch mới. Mặt trời mùa xuân rực rỡ hơn, những chồi linh sam xòa ra những chiếc lá tí hon và bên ngoài hai vách núi những dấu hiệu đầu tiên của mùa hè đã đến trong những làn gió phương Nam thơm ngào ngạt mùi của lá vân sam, lá thông và hàng ngàn loài cây lá khác đang lớn lên trong đồng cỏ.

Nhưng cuối cùng rồi cuộc tìm kiếm cũng kết thúc. Suốt ba ngày họ không tìm thấy ngay cả một hạt

vàng nhỏ xíu. Xung quanh tảng đá lớn, nơi họ ngồi ăn, Rod và các bạn cùng đi tới một kết luận. Sáng hôm sau họ sẽ nhổ trại, và để lại chiếc thuyền, vì dòng suối lúc này quá cạn, ngay cả đối với một chiếc thuyền độc mộc, tiếp tục cuộc thám hiểm hẻm núi để tìm những cuộc mạo hiểm mới. Cả mùa hè còn đang ở phía trước, và dù họ thất bại trong việc tìm kho báu mà John Ball và hai người Pháp đã phát hiện, họ vẫn có thể tìm thấy một kho báu khác xa hơn. Ít nhất thì chuyến đi sâu vào miền đất chưa từng được biết cũng sẽ tràn đầy kích thích.

Mukoki đứng lên, để Rod và Wabi tiếp tục thảo luận các kế hoạch. Đột nhiên ông quay lại, và một tiếng kêu thảng thốt bật ra từ đôi môi ông, trong khi ông giơ cánh tay dài chỉ ngược lên lên thác nước ở hẻm núi bên trên.

— Nghe kia. Hấn! Hấn!

Giương mặt người chiến binh già co giật vì kích động, tay vẫn giơ ra, đôi mắt đen của ông nhìn chòng chọc vào Rod và Wabigoon đang ngồi im như những hòn đá xung quanh họ. Rồi từ một khoảng cách xa, vọng đến một tiếng thét kinh hoàng, tiếng thét đã làm họ rùng mình ở hẻm núi bên trên – tiếng thét của gã điên.

Khi tiếng thét vừa vọng tới, Wabi đứng bật lên, đôi mắt anh rực cháy, đôi má màu đồng trở nên trắng bệch trong một sự kích động hơn cả của Mukoki.

Anh hét lên:

— Muky, tôi đã bảo ông! Tôi đã bảo ông!

Thân hình Wabi run lên, hai bàn tay nắm chặt, và khi anh quay sang Rod, chàng trai da trắng giật mình vì nét mặt của anh.

— Rod, John Ball quay lại với kho vàng của ông ta!

Gần như khi nói xong câu đó, sự căng thẳng trên người anh biến mất và đôi tay anh buông thõng xuống hai bên hông.

Những lời đó bật lên từ môi anh trước khi anh có thể tự kiểm soát để không nói chúng ra. Trong thoáng giây kế tiếp anh thấy hối tiếc. Ý nghĩ rằng John Ball và người thợ săn là cùng một người anh đã giữ cho riêng mình, cho tới khi vì một số lý do anh đã nói với Mukoki. Trong khi ý tưởng đó ngày càng lớn dần trong tâm trí, anh biết rằng xét từ mọi góc độ lô gích, điều đó là không thể có, và sự xung đột đó ngăn anh nói về nó với Rod. Nhưng giờ thì những lời đó đã bật ra. Một nét đỏ bừng xấu hổ hiện lên thay cho vẻ trắng nhợt lúc nãy trên gương mặt Wabi. Trong thoáng giây kế tiếp anh nghiêng người về phía Rod, đôi mắt sáng rực trở lại. Anh đã không chờ mong cơ hội mà giờ đây anh thấy đã đến với chàng trai da trắng. Anh nói tiếp:

— Tôi đã nghĩ về điều đó suốt một thời gian dài. Ngay từ khi chúng ta phát hiện ra những dấu chân trên cát. Chúng ta chỉ cần có một chứng cứ, và...

— Nghe kia!

Rod cắt ngang câu nói và giơ tay lên cảnh báo.

Lần này tiếng thét của gã điên hiện ra rất rõ. Ông ta đang tiến đến gần ở hẻm núi bên trên.

Chàng trai da trắng đứng lên, đôi mắt anh nhìn chăm chăm vào mắt Wabigoon. Mặt anh xanh nhợt đi.

— John Ball!

Anh lặp lại, như thể anh vừa nghe hai từ đó xong.

— John Ball!

Điều dường như đối với anh là sự thật quét qua đầu anh như một cơn nước lũ, và trong thoáng giây, anh có thể nghe từng nhịp tim mình đập mạnh đầy kích động. Anh đứng yên như một pho tượng.

John Ball! John Ball đã quay lại với cuộc đời để tìm ra kho tàng cho họ, để kể cho họ nghe tấn thảm kịch và bí mật của những ngày dài chết chóc đã qua! Như thuốc súng bùng cháy bởi một que diêm, trí tưởng tượng của anh loé lên đề xuất gây choáng váng của Wabi.

Mukoki kêu lên:

— Giấu! Giấu mấy thứ đó!

Ông chỉ vào những đồ vật trong khu trại.

Cả hai chàng trai hiểu.

Wabi kêu lên, gom một mớ vật dụng trong trại:

— Không được để cho hắn nhìn thấy dấu hiệu nào của chúng ta từ đỉnh thác nước! Giấu chúng phía sau lùm tuyết tùng!

Mukoki vội vã quay lại túp lều trại và tháo dỡ nó xuống. Mọi người hoàn tất công việc trong năm phút. Một lần trong thời gian đó họ nghe tiếng gào của gã điên, và ngay khi vừa dọn xong mọi thứ, tiếng gào lại xuất hiện, lần này cách không tới một tầm đạn ở bên ngoài thác nước. Đó không phải là một tiếng thét mà là một tiếng rên rỉ trầm trầm, làm tim cả ba đập nhanh cuồng dại và lòng họ dâng lên một niềm thương xót không tên, không thể đo lường. Đã có thay đổi gì ở gã điên? Tiếng rên giờ đây cứ lặp đi lặp lại, mỗi lần lại tiến tới gần hơn, và trong chúng có một nỗi thất vọng, van nài gần như là những tiếng nức nở đầy tuyệt vọng, một nỗi niềm gì đó làm tim Rod nhói lên và thôi thúc anh phải đáp lại chúng, phải chạy ra, chia đôi bàn tay để chào đón con người lạ lùng hoang dã đang tới gần hẻm núi.

Rồi, khi nhìn lên, anh thấy có vật gì đó chạy lên bên trên mép tảng đá lớn bên ngoài thác nước, và anh phải ôm ngực để kềm giữ những lời muốn bật khỏi môi anh. Vì anh biết chắc rằng, tương tự như anh biết Wabi đang ở bên cạnh mình, anh đang nhìn lên John Ball! Trong thoáng giây, người điên tới chỗ ngọn cây khô lúc trước, và khi thấy nó đã bị đốn đi, ông ta đứng thẳng người, và kêu lên một tiếng bi thương. Khi ông ta đứng bất động ở đó, ba người bạn nhận thấy người điên là một ông già, cao gầy, nhưng thẳng như một cây thông non, bộ râu và tóc dài bồm xồm che phủ gương mặt và ngực ông ta. Tay ông ta cầm một khẩu súng trường, khẩu súng đã nhả những viên đạn vàng, và ngay cả ở khoảng cách đó, những người đang nấu mình trong bóng tối của căn lều gỗ vẫn nhận ra nó là một khẩu súng nạp đạn bằng nòng giống như những khẩu mà họ tìm thấy trong căn lều gỗ kia, cùng với hai bộ xương của hai người Pháp đã chết trong cuộc đấu dao.

Cả ba nín thở chờ đợi, không một bắp thịt nào trên người họ động dậy. Một lần nữa, ông già nghiêng người bên trên mép tảng đá, cất giọng rên rỉ, rồi một lúc sau ông chia hai tay ra, vẫn còn nức nở, như cầu khẩn sự giúp đỡ từ một ai đó. Quang cảnh đó làm lòng Rod thất vọng. Một lần lệ nóng trào lên mắt anh, và cổ họng anh nghẹn lại. Hai người da đỏ vẫn đang quan sát. Với họ, đó là một sự cố hơi khác thường của vùng hoang dã. Nhưng với Rod, đó là tiếng khóc của linh hồn một ông già da trắng đang kêu gọi hồn anh. Hai cánh tay vươn ra của ông ta dường như với tới anh, tiếng nức nở đầy tuyệt vọng, lẻ loi, dường như là một lời van nài anh hãy bước đến, nắm lấy đôi tay ông ta, đáp lại linh hồn lạc bước của miền hoang dã. Với một tiếng kêu khẽ, Rod bước lướt người qua giữa hai người bạn. Anh ném cái nón xuống, ngẩng mặt lên con người trên tảng đá, và khi anh bước từng bước một tới trước, tay giơ ra thân thiện. Anh gọi khẽ một cái tên:

— John Ball! John Ball! John Ball!

Trong khoảnh khắc, người thợ săn điên đứng thẳng lại, xoay người định bỏ chạy.

— John Ball! Xin chào! John Ball!

Trong cơn nôn nao, Rod gần như nức nở thốt lên tiếng gọi. Lúc này anh quên hết mọi thứ, ngoại trừ con người cô độc trên tảng đá. Anh bước tới gần hơn, gần hơn, vẫn khẽ gọi cái tên đó, cho tới khi người điên quỳ xuống, khom người trong bộ râu dài và tấm áo da mèo rừng, nhìn xuống Rod và thốt lên một câu đáp trầm trầm than thở.

— John Ball! John Ball! Có phải là ông không?

Rod ngừng lại. Người đàn ông đang ở trên cách anh bốn mươi bộ, và có cái gì đó làm anh nghẹn thở khi nhìn thấy một vẻ lạ lùng hiện lên trong đôi mắt của ông già.

— John Ball!

Đôi mắt điên dại bên trên chuyển động trong thoáng giây. Chúng liếc xuống hai mái đầu đang ló ra từ cửa căn lều gỗ, rồi ông già điên đứng lên. Trong chớp mắt ông ta đứng ở mép tảng đá, rồi với một tiếng thét, ông vọt đi với sự linh hoạt dữ tợn của một con thú rừng vào dòng xoáy của thác nước! Rồi thân hình ông hiện ra sau màn nước đang chảy xuống. Khoảnh khắc sau, với một luồng nước tung tóe, ông ta biến mất trong lòng hồ bên dưới con thác!

Wabi và Mukoki đã nhìn thấy cú nhảy tuyệt vọng đó, và chàng trai da đỏ tới bên cạnh lòng hồ trước khi Rod có thể thoát khỏi sự kinh hoàng. Suốt nhiều thế kỷ, ngọn suối đã tuôn xuống lòng hồ này, ngày

càng đào nó sâu xuống hàng năm, cho tới khi lòng nước của nó sâu qua khỏi đầu người. Còn chiều rộng của nó chỉ chừng mười bộ.

Wabi la lên:

— Hãy tìm ông ta! Ông ta có thể chết đuối nếu chúng ta không kéo ông ta lên.

Rod nhảy tới mép lòng hồ, theo sau là Wabigoon và Mukoki. Sẵn sàng để nhảy xuống lòng nước lạnh giá ngay khi nhìn thấy mái đầu bạc trắng hoặc cánh tay chới với của ông già, cả ba đứng, mỗi cơ bắp căng thẳng chuẩn bị cho hành động. Một giây, hai giây, năm giây trôi qua, vẫn không có dấu hiệu gì. Tim Rod bắt đầu đập loạn lên như trống đánh. Mười giây! Một phần tư phút! Anh nhìn Wabigoon. Chàng trai da đỏ đã cởi tấm áo choàng da tuần lộc khỏi người. Khi nhìn lại Rod, đôi mắt anh lướt qua gương mặt sợ hãi của chàng trai da trắng.

— Tôi sẽ lặn xuống tìm ông ta.

Chớp mắt, anh đã lao đầu vào lòng hồ. Chiếc áo choàng của Mukoki rơi xuống đất. Ông khom người cho tới khi thân hình gần như nằm sát vào tảng đá. Mười lăm giây sau, Wabi lộ đầu lên mặt nước, và Mukoki khẽ kêu lên.

— Tôi xuống đây!

Ông phóng người xuống và biến mất trong một cột nước tung tóe gần chỗ Wabi. Rod đứng lặng người, lòng tràn ngập một nỗi sợ ngày càng dâng lên theo từng hơi thở. Anh nhìn thấy những xoáy nước nhỏ do hai người da đỏ tạo nên bên dưới lòng nước. Wabigoon lại lộ đầu lên để thở, rồi tới Mukoki. Đường như đã hàng thế kỷ trôi qua với Rod, và anh không còn hy vọng gì nữa. John Ball đã chết!

Giờ đây anh không còn chút ngờ vực nào nữa về nhân thân của người thợ săn điên. Ánh sáng lạ lùng, đăm chiêu thể chỗ cho tia nhìn giận dữ trong đôi mắt của ông già khi nghe thấy tên của chính mình đã nói lên nhiều điều hơn những ngôn từ. Đó chính là John Ball. Và ông ta đã chết! Wabigoon và Mukoki trôi lên lần thứ ba, lần thứ tư, và ở lần thứ năm họ đu người lên những tảng đá ở mép hồ. Mukoki không nói lời nào mà chạy về trại và ôm tới một nắm củi khô để đốt lửa. Wabigoon vẫn còn ở mép hồ, ướt sũng và lạnh run. Hai bàn tay anh nắm chặt, và Rod có thể thấy trong hai bàn tay ấy đầy cát sỏi. Chàng trai da đỏ xòe tay ra, nhìn vào cái mà anh đã vô ý thức mang lên khỏi mặt nước.

Anh nhìn trong một thoáng, rồi với hơi thở hỗn hển, anh khẽ kêu lên kinh ngạc, giờ hai bàn tay ra cho Rod. Lấp lánh trong lòng hai bàn tay, giữa những hạt sỏi là một cục quặng vàng nguyên, lớn đến nỗi Rod hét lên điên dại, và trong khoảnh khắc quên rằng John Ball đã chết hoặc gần sắp chết bên dưới con thác.

CHƯƠNG XVI

John Ball Và Bí Mật Của Kho Vàng

Nghe tiếng hét của Rod, Mukoki vội vã đến hồ nước, nhưng trước khi ông tới nơi, Wabigoon lại trảm người xuống lòng hồ. Anh ở dưới nước nhiều phút, rồi sau đó leo lên tảng đá, có một nét lạ lùng nào đó trên gương mặt và trong đôi mắt anh và Rod cho rằng anh đã tìm thấy thi thể của John Ball.

— Ông ta không có trong hồ!

Anh thở gấp. Mukoki so vai và rùng mình. Ông lẩm bẩm:

— Đã chết!

— Ông ta không có trong hồ!

Đôi mắt đen của Wabi lấp lánh, lấp lại với những từ nhấn mạnh trong câu nói.

— Ông ta không có trong hồ!

Hai người kia đã hiểu ý của anh. Đôi mắt Mukoki lướt qua mặt nước của chiếc hồ đang tràn qua giữa những tảng đá để nhập vào khoảng rộng của dòng suối. Ở đó chỉ sâu chưa tới đầu gối.

— Ông ta không ra theo lối đó!

— Không!

— Vậy thì... ở đâu?

Ông lại so vai, và chỉ vào hồ.

— Thân hình chìm dưới đá. Ông ta ở đó!

Wabigoon đáp:

— Hãy thử xem!

Anh vội tới gần đồng lửa. Rod tới với anh đã gom thêm củi trong lúc chàng trai da đỏ sưởi ấm thân người lạnh cóng. Họ nghe tiếng nhảy ùm xuống nước của Mukoki.

Mười phút sau ông tới bên họ.

— Đi rồi! Gã điên không còn ở đó!

Ông chìa một cánh tay ra.

— Đạn vàng!

Ông lẩm bẩm.

Trong lòng bàn tay ông là một hạt vàng khác, to bằng một quả phi!

Wabi nói:

— Tôi đã bảo với các bạn, rằng John Ball sẽ quay lại với kho vàng của ông ta. Và ông ta đã làm điều đó! Kho vàng ở trong hồ nước!

Nhưng John Ball ở đâu? Đã chết hay còn sống, ông ta có thể biến mất vào đâu?

Ở những hoàn cảnh khác, hẻm núi có lẽ đã tràn ngập tiếng hò hét vui mừng của những kẻ săn vàng. Nhưng giờ đây có một cái gì đó ngăn chặn sự nhiệt tình của họ. Cuối cùng, tấm bản đồ xưa đã hé lộ những bí ẩn của nó, và kho báu đã nằm trong tầm với của họ. Nhưng không ai hét lên mừng thắng lợi. Một cách nào đó, dường như John Ball đã chết vì họ, và ý nghĩ rằng nếu họ không đốn ngã cái cây khô thì ắt hẳn ông ta còn sống bám chặt tim họ. Một cách gián tiếp họ đã đẩy cái chết đến cho con người tội nghiệp, kẻ gần nửa thế kỷ qua đã sống đơn côi với những dã thú trong vùng hoang dã này. Và hình ảnh ông già đứng trên tảng đá, sự khẩn cầu trong giọng rên rỉ của ông, về tuyệt vọng trong tiếng nước nở khi ông ta phát hiện thân cây bị đốn làm lòng cả ba người chùng xuống trong một cảm giác hơn cả sự cảm thông. Vào lúc này cả ba người bọn họ sẵn lòng từ bỏ mọi hy vọng về kho vàng để có lại ông già buồn bã, cô đơn đã đứng nhìn xuống họ từ đỉnh hẻm núi đó.

Rod nói:

— Tôi rất tiếc vì chúng ta đã đốn cái cây!

Đó là những lời đầu tiên phá vỡ sự im lặng.

— Tôi cũng thế.

Wabi đơn giản đáp, bắt đầu cởi bộ quần áo ướt.

— Nhưng... — Anh dừng lại, và nhún vai.

— Sao?

— Chúng ta coi việc John Ball chết là lẽ đương nhiên. Nếu ông ta chết sao không thấy ông ta trong hồ nước? Lạy Chúa, tôi nghĩ rằng lòng mê tín của Mukoki có lẽ giúp ích nhiều cho ông ấy!

Rod khẳng định:

— Tôi tin là ông ấy ở trong hồ nước!

Wabi quay lại anh và lặp lại những từ anh đã nói với người mở đường già cách đó nửa giờ.

— Hãy thử xem!

Sau những nỗ lực của hai người da đỏ, những kẻ có thể lặn như rái cá, Rod không có ý định thực hiện lời đề xuất của Wabi. Mukoki, sau khi treo những quần áo ướt gần đồng lửa đã cột chặt một cái xoong vào đầu của một khúc sào dài cắt ra từ một thân cây thông non, và hiển nhiên là ông dự định bắt đầu việc nạo vét hồ nước để tìm vàng. Rod làm theo ông, và một lần nữa, sự kích thích của cuộc săn vàng sôi lên trong huyết quản của anh. Khi đã cột xong xoong, Wabi cũng rời đồng lửa để tiếp tay các bạn, và cả ba quay trở lại cái hồ. Với một cú kéo vét đáy hồ, Mukoki kéo lên hơn hai nắm tay sỏi và cát và đổ nó lên một tảng đá bằng phẳng. Hai chàng trai nôn nóng bới chúng lên, rải chúng ra bằng những ngón tay, và chùi sạch bùn khỏi những hòn sỏi có dấu hiệu khả nghi.

Rod nói, khi Mukoki đổ một mớ cát sỏi khác lên tảng đá:

— Cách nhanh nhất là đãi! Tôi sẽ lấy một ít nước.

Anh chạy về khu trại để lấy những cái xoong còn lại, và khi quay lại, anh thấy Wabi đang nhảy cẫng lên quanh tảng đá trong lúc Mukoki đứng bên mép hồ, cái vợt nạo bùn đặt xuống mặt nước, im lặng và mỉm cười.

— Cậu nghĩ đây là gì?

Chàng trai da đỏ hét lên khi Rod chạy vội tới bên anh ta.

Anh giơ tay ra, trong bàn tay lấp lánh một hạt vàng thứ ba, lớn gấp đôi hạt vàng do Mukoki tìm thấy!

Rod thở hổn hển.

— Cái hồ này chắc phải đầy những hạt quặng vàng!

Anh đổ cát sỏi vào xoong và chạy ra chỗ sâu tới đầu gối của dòng nước đang chảy. Trong cơn náo nức, anh làm đổ một phần cát sỏi trong cú đãi, nhưng anh tự tha thứ cho mình với ý nghĩ rằng đây là xoong đầu tiên, và những lần sau anh sẽ cẩn thận hơn. Anh bắt đầu nhận thấy rằng tất cả cát không bị đãi ra, và khi anh nhìn thấy chúng vẫn nằm lại, nặng và dày giữa những hòn sỏi tìm anh đập thành thịch. Thêm một cú đãi nữa, rồi anh giơ cái xoong ra chỗ ánh sáng hắt xuống từ khoảng trống của hẻm núi. Hàng ngàn hạt vàng lấp lánh hiện lên trước mắt anh! Ở giữa cái xoong là một cục quặng vàng to bằng hạt đậu! Cuối cùng họ đã tìm tới nguồn kho vàng, nhiều đến nỗi anh run lên khi anh nhìn xuống cái xoong lần nữa, và tiếng hét nghẹn lại trong cổ anh với những nhịp tim đập mạnh. Với cái nhìn thoáng qua anh đã thấy rằng mọi hy vọng và tham vọng của anh đã thành tựu. Anh đã giàu có! Trong những hạt vàng lấp lánh ấy, anh nhìn thấy sự tự do cho mẹ của anh và cho anh. Không còn nữa cuộc sống đấu tranh gian lao để tồn tại trong thành phố, không còn những túng quẫn, đắng cay và hy sinh để họ có thể giữ lại ngôi nhà nhỏ mà trong đó cha anh đã qua đời. Khi quay sang Wabigoon, nét mặt anh hồng lên với cơn phấn khích của những viễn tượng huy hoàng đó. Anh lội tới bờ và đưa chiếc xoong ra cho bạn.

Wabi phản khởi nói:

— Một viên quặng vàng khác!

— Phải! Nhưng không phải là viên quặng. Mà là...

Rod di động cái xoong cho đến khi những hạt vàng lấp lánh phản chiếu dưới ánh mắt của chàng trai da đỏ.

— Đó là bụi vàng. Cát đầy vàng!

Giọng nói của anh run lên, gương mặt trắng nhợt đi. Wabi ngoái nhìn anh và họ không nói lời nào

nữa.

Mukoki nhìn sang, và im lặng. Rồi ông tiếp tục nạo vét cát.

Từng chút một, Rod đãi sạch cái xoong. Nửa giờ sau, anh giờ nó cho Wabi nhìn. Những hạt sỏi đã rơi ra. Sỏi cát còn lại lấp lánh ánh vàng và nặng, và chìm phân nửa vào lớp bụi vàng đó là một cục quặng vàng! Trong xoong của Wabi không có quặng cục nhưng đầy bụi vàng.

Mukoki đã vét được một đồng to đầy cát và sỏi từ hồ nước, và đang quỳ gối bên cạnh đồng cát mà ông trút lên tảng đá. Khi Rod tới đó để lấy xoong cát thứ ba, Mukoki không có dấu hiệu gì cho thấy ông đã phát hiện được điều gì đó. Bóng tối của hoàng hôn bắt đầu bao phủ giữa hai vách núi, và sau khi đãi xoong cát thứ tư, Rod thấy rằng trời đã quá tối không thể phân biệt được những hạt bụi vàng. Anh chỉ phát hiện thêm một viên quặng vàng. Ở xoong của Wabi là bụi vàng và ba hạt vàng nhỏ.

Khi họ dừng tay, Mikoki đứng phía sau tảng đá, tắc lưỡi, cười và giờ tay ra. Wabi là người đầu tiên nhìn thấy, và tiếng hét kinh ngạc của anh khiến Rod nhanh chóng chạy tới gần. Lòng bàn tay của Mukoki đầy những hạt quặng vàng! Ông trút nó sang tay của Wabigoon, và chàng trai da đỏ trút sang tay của Rod. Khi đo lường sức nặng của chúng Rod không thể kềm lại được tiếng kêu vui sướng đã cố giữ lại suốt chiều hôm đó. Nhảy cẫng lên và hú to với những bước nhảy kế tiếp, anh chạy về tới khu trại và lấy ra cái cân mà họ đã mang theo từ Bru cục Wabinosh. Những viên quặng vàng họ tìm được chiều hôm ấy cân nặng đúng bảy ao-xơ, và bụi vàng, sau khi đã đã khấu trừ một phần ba cát, cân nặng tròn tròn mười một ao-xơ.

— Mười tám ao-xơ và một phần tư!

Rod thông báo kết quả với giọng run run như không thể tin vào kết quả đó.

— Mười tám ao-xơ – với giá 20 đô la một ao-xơ... 360 đô la!

Anh nhanh chóng tìm ra tổng số.

— Nhờ Trời...

Triển vọng dường như quá lớn đối với anh, và anh ngưng lời.

Wabi nói thêm:

— Chưa đầy một ngày làm việc. Chúng ta đã làm tốt hơn John Ball và hai người Pháp. Có nghĩa là một tháng chúng ta kiếm được mười tám ngàn đô la!

— Và trước mùa thu...

Rod bắt đầu. Anh bị cắt ngang bởi tiếng cười không thể bắt chước được của Mukoki và bắt gặp nét mặt nhẵn lại với nụ cười của ông. Ông hỏi:

— Trong hai mươi ngàn con trắng sẽ được bao nhiêu?

Cả đời Wabi chưa từng nghe Mukoki nói đùa như thế, và với một tiếng hú hân hoan, anh ôm người chiến binh già lăn tròn khỏi tảng đá mà ông đang đứng, và Rod cũng vui vẻ tham gia cuộc vui.

Và câu hỏi của Mukoki rốt cục lại không phải là câu nói đùa chút nào, như hai chàng trai sớm hiểu ra. Trong nhiều ngày sau đó, công việc tiếp diễn không ngừng. Những cái túi da hươu trong túp lều gỗ linh sam ngày càng nặng hơn. Mỗi giờ trôi qua làm tăng thêm những viên ánh tươi sáng của những người tìm vàng. Ngày thứ năm Rod tìm được mười bảy hạt quặng vàng nằm giữa lớp bụi vàng, mỗi hạt to bằng đầu ngón tay cái của anh. Ngày thứ bảy họ đãi được nhiều vàng nhất, nhưng từ ngày thứ chín trở đi một chuyện lạ đã xảy ra. Mukoki làm việc không ngại tay để cung cấp cho hai chàng trai cát ở đáy hồ. Mỗi cú nạo vét, cái vợt của ông chỉ đưa lên được một hoặc hai nắm cát sỏi. Vào ngày thứ chín sự thật đã phơi bày đối với cả bọn.

Cái hồ đang cạn kiệt dần kho báu của nó!

Nhưng phát hiện này không ảm đạm lắm. Ở đâu đó gần hồ nước đó phải là nguồn chính của kho vàng, và những kẻ săn vàng tin chắc là họ sẽ tìm ra nó. Ngoài ra, họ đã tích lũy được một gia tài đáng kể, ít nhất mỗi người cũng đã kiếm được hai ngàn đô la. Công việc tiếp tục trong ba ngày sau đó, và rồi cái vợt của Mukoki không còn vét được tí cát sỏi nào từ đáy hồ nữa.

Họ đãi xoong cát cuối cùng vào đầu buổi sáng, và khi thời tiết âm bắt đầu làm ôi mớ thịt tuần lộc, Mukoki và Wabigoon ra đồng cỏ để tìm thịt tươi ngay sau bữa ăn sáng, còn Rod thì ở lại lều. Bóng đêm đầy đặc bắt đầu buông xuống hẻm núi trước khi mặt trời lặn hẳn sau cánh đồng cỏ khi Rod chuẩn bị cho

bữa tối. Anh biết rằng hai người da đỏ sẽ quay lại khe núi trước lúc trời tối hẳn, và tin rằng chẳng bao lâu nữa họ sẽ về tới, anh bắt đầu trộn bột và nước để chế biến món bánh qui thường ngày của họ. Anh tập trung vào công việc đến mức không nhìn thấy một hình dáng mờ mờ đang bò dần lên từ những tảng đá. Anh không nhìn vào khoảng tối lơ lơ giữa anh và thác nước một lần nào.

Nhận biết đầu tiên của anh về một sự hiện diện khác là một tiếng kêu trầm trầm như rên rì, một tiếng rên không lớn hơn một lời thì thầm, và anh đứng bật dậy, từng dây thần kinh trong người anh run lên với sự kích động như lúc anh đứng bên dưới tảng đá nói với ông già điên.

Cách đó chừng mười thước, anh trông thấy trong bóng tối dày đặc một gương mặt, trắng nhợt, ma quái, đang nhìn anh chăm chăm. Bên dưới gương mặt đó và những chùm râu tóc bờm xờm, anh thấy thân hình lom khom của ông già điên.

Rod thầm tạ ơn Trời vì lúc đó anh không thấy sợ.

Đứng trong ánh lửa, anh giơ thẳng hai cánh tay ra, như đã từng làm đối với con người tội nghiệp ấy, và một lần nữa, anh gọi khẽ, đầy tha thiết tên của John Ball. Ông già đáp lại bằng một tiếng thì thảo trầm đục, một âm thanh lặp đi lặp lại làm Rod rung mình, vì nó giống cái tên mà anh đang gọi một cách lạ lùng: “John Ball! John Ball! John Ball!” Và khi ông già điên lặp lại tiếng kêu đó, ông nhích tới, từng bước một, như bò trên cả bốn chân tay. Rod nhìn thấy một cánh tay của ông ta đưa về phía anh, và trong bàn tay là một con cá.

Anh bước tới một bước, giơ tay ra, và ông già dừng lại, cúi thấp xuống như né một cú đấm.

— John Ball! John Ball!

Anh lặp lại. Anh không nghĩ ra lời nào khác, và vừa nhích tới dần, anh vừa lặp lại thật dịu dàng hai từ đó. Lúc này anh chỉ còn cách ông già mười bộ, rồi tám bộ, rồi gần hơn, đến mức anh có thể chạm vào ông ta với một cú nhảy, và anh dừng lại.

Ông già điên đặt con cá xuống. Ông chậm chậm lắm bấm những âm thanh mơ hồ gì đó sau bộ râu, rồi nhòm lên và với một tiếng rên lớn chạy quay về cái hồ. Rod chạy theo. Anh nhìn thấy thân hình ông lao ra khỏi mép tảng đá, nghe một tiếng bồm lớn, và rồi im lặng.

Rod đứng yên một lúc lâu, làn bụi nước của thác nước phủ lên mặt anh. Lần này, việc ông già điên nhảy xuống lòng nước lạnh giá không làm anh kinh hoàng như trước. Ông ta đã tìm được nơi ẩn náu ở đâu đó trong hồ nước này! Điều đó có nghĩa là gì? Đôi mắt anh lướt qua màn nước mỏng trút xuống từ hẻm núi bên trên. Nó rộng khoảng mười bộ và che khuất vách đá đen sau lưng nó như một bức màn. Ở phía sau dòng nước đó là cái gì? Phải chăng trong vách núi sau màn nước có một khoảng trống nào đó để John Ball ẩn náu?

Rod quay về trại, tin chắc rằng cuối cùng anh đã tìm ra mấu chốt của điều bí ẩn. John Ball ở sau lưng thác nước! Những tiếng thầm thì kỳ lạ của ông già vẫn còn vang lên trong tai anh, và anh chắc rằng trong những tiếng mơ hồ đó chính là cái tên John Ball. Nếu còn chút nghi ngờ nào đó thì giờ đây nó đã bị quét sạch ra khỏi đầu anh. Ông già điên chính là John Ball, và với ý tưởng đang nóng bỏng trong đầu đó anh dừng lại bên cạnh con cá – món quà hòa bình của ông già điên, và quay nhìn lần nữa xuống lòng hồ đen thẫm.

Bất giác, Rod khẽ kêu lên với niềm cảm thông cái tên của John Ball, lớn dần, lớn dần, cho tới lúc nó vang dội lại từ bóng tối của hẻm núi. Không có lời nào đáp lại. Rồi anh quay lại chỗ con cá. John Ball muốn họ là bạn của nhau, và ông ta đã mang tới món quà này! Trong ánh lửa, Rod thấy đó là một con cá sẫm màu, kỳ lạ, có vây gần như màu đen. Nó to cỡ một con cá hồi lớn, thể nhưng không phải là cá hồi. Đầu nó to nặng, như đầu một con cá mút, thể nhưng cũng không phải là cá mút. Anh nhìn kỹ cái đầu cá hơn, và đột ngột giật mình khi thấy rằng nó không có mắt!

Như một lần sóng, một sự thật quét qua đầu óc Rod, một sự thật nằm phía sau thác nước, nơi John Ball vừa đi vào đó! Vì anh đang cầm trên tay một sinh vật không có mắt của một thế giới khác, một thế giới ẩn náu trong lòng trái đất. Nó là bằng chứng rằng phía sau dòng thác là một cái hang lớn phủ đầy bí mật và những sinh vật không có mắt của bóng tối vĩnh cửu. Và trong cái hang đó, John Ball đã tìm ra thức ăn và nơi ở.

HẾT

★ ★ ★